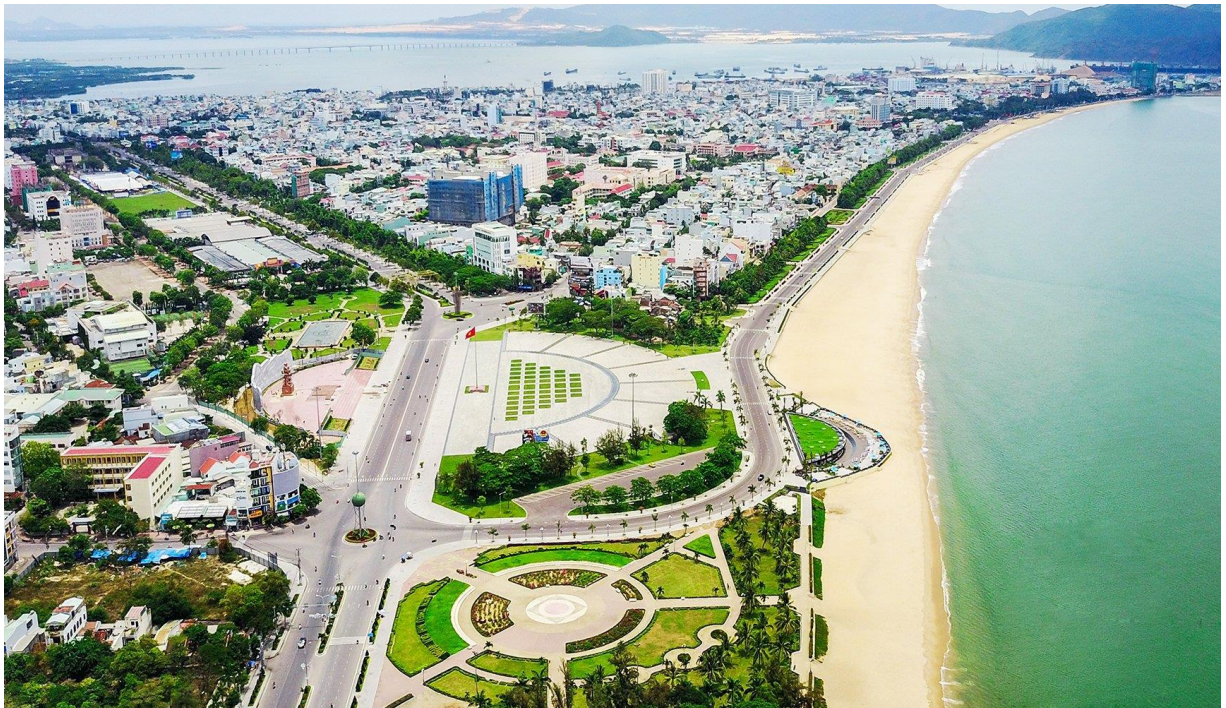


ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN



Dự án Phát triển Tích hợp thích ứng (P174156)
Tiểu dự án Bình Định

KẾ HOẠCH TÁI ĐỊNH CƯ



Tháng 8 năm 2021

MỤC LỤC

MỤC LỤC	ii
CÁC TỪ VIẾT TẮT	iv
THUẬT NGỮ	v
TÓM TẮT BÁO CÁO	1
1. MÔ TẢ DỰ ÁN	3
1.1. Thông tin chung về dự án	3
1.2. Các hợp phần của dự án	3
1.3. Phạm vi của công trình xây dựng	3
2. PHẠM VI THU HỒI ĐẤT VÀ TÁI ĐỊNH CƯ	5
2.1. Các biện pháp giảm thiểu thu hồi đất và tái định cư	5
2.2. Các hộ bị ảnh hưởng	5
2.3. Đất bị ảnh hưởng	7
2.4. Tác động đến tài sản gắn liền với đất và mồ mả	7
2.5. Tài sản công và di sản văn hóa bị ảnh hưởng	8
2.6. Cơ sở/dự án liên kết	8
3. THÔNG TIN KINH TẾ - XÃ HỘI	10
3.1. Mục tiêu và phương pháp nghiên cứu	10
3.2. Tổng quan về thông tin kinh tế - xã hội tỉnh Bình Định	11
3.3. Tổng quan về thông tin kinh tế - xã hội của các huyện/thị xã Phù Mỹ, Tuy Phước, Hoài Nhơn và thành phố Quy Nhơn	11
3.4. Điều kiện kinh tế - xã hội của các hộ bị ảnh hưởng	13
4. KHUNG PHÁP LÝ	21
4.1. Khung pháp lý của Chính phủ Việt Nam	21
4.2. ESS5 - Thu hồi đất, Hạn chế sử dụng đất và Tái định cư không tự nguyện	23
4.3. So sánh cách tiếp cận chính sách giữa Chính phủ và Ngân hàng Thế giới	24
5. CÁC CHÍNH SÁCH BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ	33
5.1. Miễn trừ bắt buộc	33
5.2. Mục tiêu và nguyên tắc	33
5.3. Xác định các nhóm dễ bị tổn thương	35
5.4. Tính hợp lệ	35
5.5. Tách hộ hoặc thêm nhân khẩu sau ngày khóa sổ	36
5.6. Chính sách bồi thường của dự án	36
5.7. Hỗ trợ phục hồi thu nhập và ổn định cuộc sống trong giai đoạn chuyển tiếp	39
6. CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI THU NHẬP (IRP)	42
6.1. Tổng quan về Chương trình phục hồi thu nhập	42
6.2. Đánh giá sơ bộ nhu cầu trong giai đoạn chuẩn bị	42
6.3. Các hoạt động phục hồi thu nhập được đề xuất	43
6.4. Hướng dẫn chuẩn bị Chương trình phục hồi thu nhập chi tiết trong quá trình thực hiện dự án	44
6.5. Chi phí ước tính cho Chương trình phục hồi thu nhập (IRP)	46
7. SẮP XẾP TÁI ĐỊNH CƯ	46
7.1. Số hộ phải di dời của dự án	46
7.2. Tham vấn về các phương án tái định cư	46
7.3. Sắp xếp tái định cư cho Tiểu dự án Bình Định	47
8. THAM VẤN CÔNG CỘNG, THAM GIA VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN	48
8.1. Mục tiêu	48
8.2. Công bố thông tin, tham vấn cộng đồng và tham gia	48
9. KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI	52
10. TỔ CHỨC THỰC HIỆN	53
10.1. Khung thể chế	53

10.2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan	53
10.3. Cập nhật Kế hoạch Tái định cư (RP)	56
11. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN	57
11.1. Các hoạt động chính và các mốc cụ thể	57
11.2. Lịch trình thực hiện	61
12. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ	62
12.1. Giám sát nội bộ	62
12.2. Giám sát bên ngoài (Giám sát độc lập)	62
13. DỰ TOÁN CHI PHÍ VÀ NGÂN SÁCH	64
13.1. Nguồn vốn	64
13.2. Phương pháp giá thay thế	64
13.3. Dự toán chi phí	64
PHỤ LỤC	66
Phụ lục 1. Ma trận quyền lợi	66
Phụ lục 2. Tham vấn cộng đồng về thu hồi đất và tái định cư	78
Phụ lục 3. Đánh giá nhanh giá thay thế	83
Phụ lục 4. Dự toán chi phí bồi thường cho Dự án	85
Phụ lục 5. Mẫu tờ rơi thông tin dự án (PIB)	87
Phụ lục 6. Hướng dẫn về cách tiến hành tư vấn trực tuyến trong bối cảnh COVID-19	89
Phụ lục 7. Đề xuất Điều khoản tham chiếu cho Giám sát độc lập kế hoạch tái định cư	90

DANH MỤC BẢNG

BẢNG 1: SỐ HỘ BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI DỰ ÁN	6
BẢNG 2: TÁC ĐỘNG DO THU HỒI ĐẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN IRDP BÌNH ĐỊNH	6
BẢNG 3: TÁC ĐỘNG ĐẾN NHÀ CỬA, CÔNG TRÌNH KẾT CẤU VÀ MÔ MẢ	7
BẢNG 4: CÂY CỎI VÀ HOA MÀU BỊ ẢNH HƯỞNG	8
BẢNG 6: DÂN SỐ HUYỆN/THỊ XÃ PHỦ MỸ, TUY PHƯỚC, HOÀI NHƠN VÀ QUY NHƠN	12
BẢNG 7: THU NHẬP VÀ TỶ LỆ HỘ NGHÈO CỦA CÁC XÃ TRONG VÙNG DỰ ÁN	12
BẢNG 8: CƠ CẤU TUỔI CỦA NGƯỜI BỊ ẢNH HƯỞNG	13
BẢNG 9: NGHỀ NGHIỆP CỦA CHỦ HỘ PHÂN THEO GIỚI TÍNH VÀ TUỔI LÀM VIỆC	15
BẢNG 10: TÀI SẢN CỦA CÁC HỘ GIA ĐÌNH	16
BẢNG 11: HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CỦA CÁC HỘ TRONG 12 THÁNG QUA	17
BẢNG 12: NHỮNG KHÓ KHĂN MÀ CÁC HỘ GIA ĐÌNH THƯỜNG GẶP PHẢI TRONG 2 NĂM QUA	17
BẢNG 13: CÁC NGUỒN THU NHẬP CỦA CÁC HỘ BAH	18
BẢNG 14: MỨC SỐNG CỦA CÁC HỘ GIA ĐÌNH	18
BẢNG 15: ĐIỀU KIỆN SỐNG TRONG 3 NĂM GẦN ĐÂY	19
BẢNG 16: MỘT SỐ BỆNH THƯỜNG GẶP TRONG 3 THÁNG QUA	19
BẢNG 17: CƠ SỞ Y TẾ GẦN NHẤT	19
BẢNG 18: CÁC TỔ CHỨC XÃ HỘI	20
BẢNG 19: NGUỒN VAY TIỀN KHẨN CẤP	20
BẢNG 20: HÌNH THỨC BỒI THƯỜNG	21
BẢNG 21: SO SÁNH CÁC CHÍNH SÁCH CỦA CHÍNH PHỦ VÀ CỦA NHTG LIÊN QUAN ĐẾN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐỂ THU HẸP KHOẢNG CÁCH CHÍNH SÁCH TRONG THỰC TẾ	26
BẢNG 22: NHU CẦU THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH KHÔI PHỤC SINH KẾ CỦA CÁC HỘ BAH	43
BẢNG 23: MỘT SỐ KHÓA ĐÀO TẠO NGHỀ ĐIỂN HÌNH TẠI CÁC TRUNG TÂM DẠY NGHỀ TỈNH BÌNH ĐỊNH	43
BẢNG 24: ƯỚC TÍNH CHI PHÍ CHO CHƯƠNG TRÌNH KHÔI PHỤC THU NHẬP DỰ ÁN	46
BẢNG 25: CÁC PHƯƠNG ÁN TÁI ĐỊNH CƯ CHO CÁC HỘ DI DỜI	47
BẢNG 26: CÁC KHU VỰC ĐƯỢC ĐỀ XUẤT BỐ TRÍ CHO CÁC HỘ PHẢI DI DỜI BỞI DỰ ÁN BÌNH ĐỊNH IRDP	47
BẢNG 27: CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH, HƯỚNG DẪN VÀ CÁC MỐC THỜI GIAN CỤ THỂ CỦA VIỆC THỰC HIỆN TÁI ĐỊNH CƯ	58
BẢNG 28: LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TÁI ĐỊNH CƯ	61
BẢNG 29: DỰ TOÁN CHI PHÍ ĐỀN BÙ CHO CÁC HẠNG MỤC BỊ ẢNH HƯỞNG CỦA DỰ ÁN	65

CÁC TỪ VIẾT TẮT

BAH	Bị ảnh hưởng
LĐTBXH	Lao động, thương binh và xã hội
UBND	Ủy ban nhân dân xã
TTPTQĐ	Trung tâm Phát triển quỹ đất
DMS	Khảo sát đo lường chi tiết
ESF	Khung Môi trường và Xã hội
ESIA	Đánh giá tác động xã hội môi trường
ESS	Tiêu chuẩn Môi trường và Xã hội
FS	Nghiên cứu khả thi
GoV	Chính phủ Việt Nam
GRDP	Tổng sản phẩm nội địa theo khu vực
IA	Cơ quan thực hiện
IOL	Kiểm kê thiệt hại
IRDP	Dự án phát triển khả năng phục hồi tích hợp
IRP	Chương trình phục hồi thu nhập
LAR	Thu hồi đất và tái định cư
GCMQSDĐ	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
MOLISA	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
ODA	Hỗ trợ phát triển chính thức
BQLDA	Ban quản lý dự án
RP	Kế hoạch hành động tái định cư
RCS	Khảo sát chi phí thay thế
SES	Điều tra kinh tế xã hội
US\$	Đô la Mỹ
VND	Việt Nam đồng
NHTG	Ngân hàng thế giới

THUẬT NGỮ

- Người bị ảnh hưởng (người BAH)** : Những cá nhân, tổ chức hay cơ sở kinh doanh là những người bị ảnh hưởng về mặt vật lý (phải di dời, mất đất ở, mất nơi ở) và/hoặc bị ảnh hưởng về mặt kinh tế (mất đất, tài sản, tiếp cận tài sản, nguồn thu nhập hoặc phương tiện sinh sống như một kết quả của (i) thu hồi đất không tự nguyện, hoặc (ii) hạn chế quyền sử dụng đất hay quyền tiếp cận các vườn quốc gia và khu bảo tồn được chỉ định theo pháp luật. Trong trường hợp hộ gia đình bị ảnh hưởng, người bị ảnh hưởng sẽ bao gồm tất cả các thành viên cư trú dưới một mái nhà và hoạt động như một đơn vị kinh tế duy nhất.
- Ngày khóa sổ** : Là ngày cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thông báo thu hồi đất trước khi thực hiện kiểm đếm chi tiết (Khoản 1, Điều 67 Luật đất đai 2013). Những người bị ảnh hưởng và các cộng đồng địa phương sẽ được thông báo về ngày khóa sổ kiểm kê của từng hợp phần dự án, và bất kỳ ai chuyển tới vùng dự án sau ngày này sẽ không được quyền nhận đền bù và hỗ trợ từ dự án. Việc thu hồi đất cho từng hợp phần sẽ được xác định cụ thể, tùy thuộc vào kế hoạch tái định cư.
- Điều tra dân số** : Tổng điều tra tất cả những người bị ảnh hưởng sẽ bao gồm thông tin kinh tế xã hội chính của những người bị ảnh hưởng bởi dự án (người BAH), chẳng hạn như nghề nghiệp chính, nguồn thu nhập và mức thu nhập để có thể xác định các hộ gia đình dễ bị tổn thương cũng như thiết lập dữ liệu cơ bản để giám sát phục hồi sinh kế của những người BAH.
- Kiểm kê thiệt hại (IOL)** : Là quá trình mà tất cả tài sản cố định (ví dụ đất đai được sử dụng để ở, thương mại, nông nghiệp, bao gồm cả ao hồ; quầy hàng và cửa hàng; công trình phụ, chẳng hạn như hàng rào, lăng mộ, giếng nước; cây cối có giá trị thương mại; v.v.), nguồn thu nhập và sinh kế trong phạm vi hành lang công trình của Dự án được xác định, đo lường, xác định chủ sở hữu của chúng, xác định vị trí chính xác và giá thay thế của chúng được tính toán. Ngoài ra, mức độ nghiêm trọng của tác động đối với tài sản bị ảnh hưởng và mức độ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh kế và năng lực sản xuất của các hộ gia đình bị ảnh hưởng được xác định.
- Hộ bị ảnh hưởng nặng** : Là tất cả những hộ bị ảnh hưởng (i) mất từ 20% (đối với hộ nghèo và hộ dễ bị tổn thương là 10%) trở lên diện tích đất sản xuất và tài sản, và/hoặc nguồn thu nhập bị mất do thực hiện Dự án; và/hoặc (ii) phải tái định cư
- Tính hợp lệ** : Bất kỳ người nào đã sử dụng đất bị ảnh hưởng bởi dự án trước ngày khóa sổ được liệt kê sau đây: (a) có quyền sử dụng đất hợp pháp, (b) không có quyền sử dụng đất hợp pháp nhưng đủ điều kiện để được công nhận hợp pháp theo pháp luật; và (c) không được công nhận quyền sử dụng hợp pháp hoặc không thể hợp pháp hóa được quyền sử dụng đất mà mình đang chiếm giữ hoặc sử dụng.
- Giá thay thế** : Phương pháp định giá bồi thường với giá trị đủ để thay thế cho tài sản cũ, cộng với giá giao dịch cần thiết liên quan đến việc thay thế tài sản. Nếu có thị trường tương ứng đang hoạt động thì giá thay thế sẽ là giá thị trường được xác định thông qua đơn vị định giá bất động sản độc lập, đủ năng lực, cộng giá giao dịch. Nếu không có thị trường thì giá thay thế được xác định thông qua các phương

pháp khác như tính giá trị đầu ra của đất hay tài sản sinh lợi, hay giá không khấu hao của vật liệu, lao động thay thế để xây dựng công trình hay các tài sản cố định khác, cộng giá giao dịch. Trong mọi trường hợp nếu di dời chỗ ở dẫn đến việc người dân mất nhà cửa, giá thay thế phải ít nhất đủ để người dân mua hay xây nhà theo tiêu chuẩn chất lượng, an toàn tối thiểu chấp nhận được với cộng đồng. Phương pháp định giá trong xác định giá thay thế cần được tổng hợp, đưa vào các tài liệu lập kế hoạch tái định cư có liên quan. Giá giao dịch gồm phí hành chính, phí đăng ký, xác nhận quyền, giá di chuyển hợp lý, các giá tương tự mà người bị ảnh hưởng phải chịu. Để bảo đảm bồi thường theo giá thay thế, mức bồi thường dự kiến phải được cập nhật ở những địa bàn dự án có mức lạm phát cao hay thời gian giữa thời điểm tính toán mức bồi thường và chi trả bồi thường kéo dài.

- Tái định cư không tự nguyện : Việc thu hồi đất hoặc hạn chế sử dụng đất liên quan đến dự án có thể gây ra ảnh hưởng vật chất (phải di dời, mất đất ở hoặc mất nơi ở), ảnh hưởng kinh tế (mất đất, tài sản hoặc tiếp cận tài sản, bao gồm cả những điều dẫn đến mất nguồn thu nhập hoặc phương tiện kiếm sống khác), hoặc cả hai. Thuật ngữ “tái định cư không tự nguyện” dùng để chỉ những tác động này. Tái định cư được coi là không tự nguyện khi những người hoặc cộng đồng bị ảnh hưởng không có quyền từ chối thu hồi đất hoặc hạn chế sử dụng đất dẫn đến phải di dời.
- Quyền lợi : Là quyền nhận được bao gồm bồi thường và hỗ trợ cho những người bị ảnh hưởng tùy thuộc vào loại hình bị ảnh hưởng và mức độ thiệt hại.
- Bất lợi hoặc dễ bị tổn thương : Đề cập đến những người có thể có nhiều khả năng bị ảnh hưởng bất lợi bởi các tác động của dự án và/hoặc hạn chế hơn những người khác về khả năng hưởng lợi từ dự án. Một cá nhân/nhóm như vậy cũng có nhiều khả năng bị loại khỏi/không thể tham gia đầy đủ vào quá trình tham vấn chính và do đó có thể yêu cầu các biện pháp và/hoặc hỗ trợ đặc biệt để được hưởng lợi từ dự án. Điều này sẽ được cân nhắc liên quan đến tuổi tác, bao gồm cả người già và trẻ vị thành niên, và bao gồm cả những trường hợp họ có thể bị tách khỏi gia đình, cộng đồng hoặc những cá nhân khác mà họ phụ thuộc vào. Những người dễ bị tổn thương có thể bao gồm: (i) phụ nữ độc thân làm chủ hộ có người phụ thuộc và kinh tế khó khăn (độc thân, góa bụa, chồng tàn tật); (ii) người bị khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần (mất khả năng lao động); (iii) người nghèo theo tiêu chuẩn của Sở LĐTBXH; (iv) những người già cô đơn; (v) người dân tộc thiểu số; và (vi) các gia đình chính sách xã hội (theo quy định của từng tỉnh). Danh sách những người bị bất lợi hoặc dễ bị tổn thương sẽ được xác định thông qua khảo sát kinh tế - xã hội và tham vấn cộng đồng trong quá trình chuẩn bị dự án.
- Phục hồi thu nhập (sinh kế) : Là những hỗ trợ cho những người bị ảnh hưởng do việc mất nguồn thu nhập hoặc phương tiện sinh kế, tối thiểu phải khôi phục hoàn toàn mức sống và chất lượng cuộc sống như trước khi có dự án.
- Các bên liên quan : Đề cập đến các cá nhân hoặc nhóm: (i) bị ảnh hưởng hoặc có khả năng bị ảnh hưởng bởi dự án (các bên bị ảnh hưởng bởi dự án); và (ii) có thể quan tâm đến dự án (các bên quan tâm khác).

TÓM TẮT BÁO CÁO

Giới thiệu dự án

Chính phủ Việt Nam đề xuất vay vốn Ngân hàng Thế giới cho Dự án Phát triển Tích hợp Thích ứng - Dự án Bình Định (gọi tắt là Tiểu dự án Bình Định) được thực hiện tại thành phố Quy Nhơn, huyện Phù Mỹ, thị trấn Hoài Nhơn và huyện Tuy Phước của tỉnh Bình Định. Mục tiêu Phát triển Dự án (PDO) nhằm tăng cường khả năng tiếp cận với các dịch vụ cơ sở hạ tầng có khả năng chống chịu và tăng cường năng lực thể chế về quy hoạch và quản lý phát triển có khả năng chống chịu với thiên tai ở tỉnh Bình Định thuộc Vùng Duyên hải Nam Trung bộ, Việt Nam.

Mục tiêu của Kế hoạch tái định cư (RP)

Mục tiêu chính của Kế hoạch tái định cư (RP) này là thiết lập các tiêu chí về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng dựa trên nguyên tắc giá thay thế đầy đủ. Các hộ BAH sẽ được cung cấp nhiều hình thức hỗ trợ khác nhau để ổn định cuộc sống.

Phạm vi tác động

Tiểu dự án Bình Định sẽ thu hồi đất của khoảng 1.065 hộ bị ảnh hưởng (BAH), trong đó 702 hộ bị ảnh hưởng nặng (gồm có 313 hộ bị thiệt hại từ 20% trở lên; 117 hộ bị thiệt hại do sản xuất nông nghiệp từ 10% trở lên và 272 hộ tái định cư); và các hộ còn lại bị ảnh hưởng nhẹ. Không có cộng đồng dân tộc thiểu số hoặc cộng đồng tập thể của họ có mặt trong khu vực dự án.

Tiểu dự án Bình Định sẽ thu hồi vĩnh viễn khoảng 474.067m² bao gồm 191.748m² đất nông nghiệp; 57.123m² đất ở; 28.714m² đất vườn; 45.397m² đất có rừng (Đất trồng rừng và Đất trồng rừng phòng hộ); 29.749 m² đất phi nông nghiệp; và 121.336m² đất công do UBND xã quản lý.

Các biện pháp giảm thiểu

Ban QLDA Bình Định đã phối hợp chặt chẽ với đơn vị tư vấn lập dự án và các chuyên gia tái định cư để tìm ra các biện pháp tránh, và nếu không thể tìm biện pháp thì sẽ giảm thiểu nhu cầu thu hồi đất và tái định cư thực tế. Các biện pháp chính bao gồm: a) xem xét các phương án thiết kế thay thế (hướng tuyến và chiều rộng đường), b) hướng tuyến đường mới, nếu có, đi qua đất công và / hoặc đất hoang, tránh khu đông dân cư, d) khi khả thi về mặt kỹ thuật, nâng cấp tuyến đường hiện có... Tại các khu vực có tuyến đường đi qua khu dân cư, các giải pháp kỹ thuật đã được nghiên cứu để giảm thiểu tác động xấu đến sinh hoạt của người dân trong quá trình thi công. Các biện pháp đó bao gồm đảm bảo an toàn, tiến độ thi công phù hợp, các biện pháp thi công tránh/giảm thiểu tác động tiêu cực trong khu dân cư. Các biện pháp giảm thiểu sẽ được tiếp tục nghiên cứu khi thiết kế kỹ thuật chi tiết cuối cùng được phê duyệt trong quá trình thực hiện dự án.

Khung chính sách và quyền lợi

Chính sách quyền lợi áp dụng cho các hộ BAH bởi tiểu dự án sẽ tuân theo Tiêu chuẩn Môi trường và Xã hội số 5 (ESS5) – Thu hồi đất, những hạn chế sử dụng đất và tái định cư không tự nguyện của Ngân hàng Thế giới, các luật và quy định của Việt Nam về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Các nguyên tắc cơ bản được áp dụng trong quá trình chuẩn bị Kế hoạch Tái định cư là tất cả các bên BAH của dự án đủ điều kiện sẽ được đền bù ở mức giá thay thế đi kèm với các biện pháp phục hồi để góp phần cải thiện điều kiện sống so với trước khi có dự án hoặc tối thiểu cũng phải bằng với điều kiện sống như trước khi thực hiện dự án.

Chương trình phục hồi cuộc sống

Chương trình phục hồi sinh kế là cần thiết để giúp các hộ BAH nặng, hộ dễ bị tổn thương cải thiện hoặc ít nhất khôi phục thu nhập, sinh kế như trước khi có dự án. Bên cạnh đó, hỗ trợ tài chính, đào tạo nghề sẽ được cung cấp cho những người BAH.

Tổ chức thực hiện

Công tác bồi thường hỗ trợ và tái định cư của tiểu dự án sẽ nằm dưới sự quản lý, giám sát của Ban QLDA và Trung tâm Phát triển Quỹ đất (TTPTQĐ) các huyện tổ chức dự án triển khai

thực hiện. Trong quá trình triển khai, các tổ chức thực hiện cần có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, chính quyền phường xã/thị trấn và cộng đồng dân cư trên địa bàn dự án để đảm bảo công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được thực hiện công khai, minh bạch và đúng tiến độ và tuân thủ theo RP đã được phê duyệt.

Tham vấn và tham gia

Kế hoạch tái định cư (RP) của tiểu dự án được xây dựng với sự hợp tác chặt chẽ của chính quyền địa phương, đại diện cộng đồng và những người bị ảnh hưởng. Chính quyền tại các thị trấn/xã và đại diện của các hộ BAH đã được tham vấn thông qua các cuộc họp và tham vấn cộng đồng, điều tra theo phiếu khảo sát đối với hầu hết các hộ dân trong khu vực bị ảnh hưởng. Những thông tin thu được trong quá trình tham vấn là cơ sở quan trọng trong việc lập chính sách tái định cư của tiểu dự án gồm các phương án bồi thường, hỗ trợ và chương trình phục hồi thu nhập. Cơ chế tham vấn cũng đã được thiết lập trong RP và kế hoạch tham gia của các bên liên quan (SEP) để thực hiện trong suốt chu kỳ dự án.

Giám sát và đánh giá

Kế hoạch tái định cư sẽ được thực hiện dưới sự giám sát của Ban QLDA. Ban QLDA cũng tuyển dụng một đơn vị/ cá nhân giám sát độc lập để giám sát việc thực hiện Kế hoạch tái định cư. Sau khi hoàn thành dự án, Đơn vị giám sát độc lập sẽ đánh giá để xác định xem mục tiêu của chính sách TĐC có đạt được hay không. Trong trường hợp xét thấy các mục tiêu này chưa đạt được, Ban QLDA sẽ đề xuất các biện pháp tiếp theo để đạt được mục tiêu.

Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

Để đảm bảo rằng tất cả các khiếu nại và khiếu nại của người bị ảnh hưởng về bất kỳ khía cạnh nào của việc thu hồi đất, bồi thường và tái định cư đều được giải quyết kịp thời và thỏa đáng, một cơ chế giải quyết khiếu nại được xác định rõ ràng đã được thiết lập trong RP. Tất cả người BAH, bao gồm cả những người BAH dễ bị tổn thương có thể gửi bất kỳ câu hỏi, khiếu nại nào dưới dạng lời nói hoặc văn bản. Nếu người khiếu nại không đồng ý với quyết định giải quyết thì có quyền khiếu nại theo quy định của Luật Khiếu nại. Ban QLDA sẽ cử người phụ trách theo dõi, giám sát các khiếu nại / khiếu kiện của những người BAH cho đến khi được giải quyết dứt điểm.

Dự toán

Dự toán kinh phí thực hiện RP cho dự án khoảng 705.923.552.947 VNĐ (tương đương 30.442.000 USD với tỷ giá quy đổi 1 USD = 23.135 VNĐ). Ngân sách này bao gồm chi phí đền bù đất và các tài sản không phải đất bị ảnh hưởng bởi dự án, chương trình hỗ trợ và khôi phục thu nhập, giám sát và đánh giá, khảo sát chi phí thay thế, quản lý thực hiện và dự phòng. Kinh phí thực hiện công tác giải phóng mặt bằng sẽ được bố trí từ nguồn vốn đối ứng của tỉnh Bình Định.

1. MÔ TẢ DỰ ÁN

1.1. Thông tin chung về dự án

1. Chính phủ Việt Nam đã yêu cầu một khoản vay từ Ngân hàng thế giới (NHTG) để thực hiện Dự án phát triển tích hợp thích ứng. Mục tiêu phát triển của dự án là tăng cường khả năng tiếp cận các dịch vụ cơ sở hạ tầng có khả năng thích ứng ở các tỉnh được chọn thuộc Vùng Duyên hải Nam Trung bộ Việt Nam, bao gồm các tỉnh Bình Định và Quảng Nam, và dự kiến được thực hiện từ năm 2022 đến năm 2027.

2. Tại tỉnh Bình Định, dự án được gọi là “Dự án phát triển tích hợp thích ứng - Tiểu dự án Bình Định”, (sau đây gọi là Tiểu dự án Bình Định) sẽ bao gồm 04 thành phố / thị xã và huyện, bao gồm thành phố Quy Nhơn, huyện Tuy Phước, huyện Phù Mỹ và thị xã Hoài Nhơn. Tiểu dự án Bình Định nhằm tăng cường khả năng tiếp cận với các dịch vụ cơ sở hạ tầng có khả năng thích ứng và tăng cường năng lực thể chế về quy hoạch và quản lý phát triển có khả năng thích ứng với thiên tai ở tỉnh Bình Định.

1.2. Các hợp phần của dự án

3. Để đạt được mục tiêu phát triển trên, dự án được cấu trúc thành hai hợp phần.

- **Hợp phần 1: Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng.** Hợp phần này sẽ tài trợ cho các khoản đầu tư nhằm cải thiện khả năng tiếp cận với cơ sở hạ tầng và dịch vụ có khả năng thích ứng tại các khu kinh tế ven biển trọng điểm của các tỉnh. Các khoản đầu tư được đề xuất sẽ đóng góp vào các tác động tích cực đến xã hội, kinh tế và môi trường ở các tỉnh được lựa chọn, đồng thời nâng cao năng lực của các cơ quan chức năng trong việc cứu trợ và ứng phó khẩn cấp thiên tai.
- **Hợp phần 2: Hỗ trợ Kỹ thuật và Hỗ trợ Thực hiện.** Hợp phần này sẽ tài trợ cho các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật và hỗ trợ việc thực hiện dự án tổng thể.

1.3. Phạm vi của công trình xây dựng

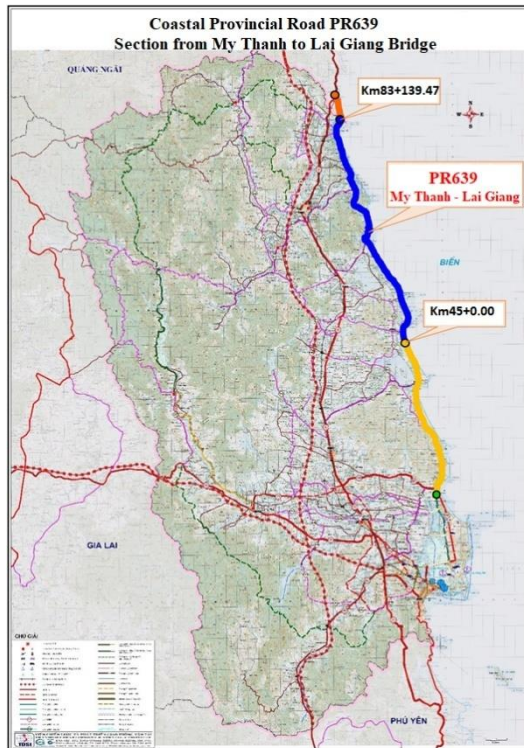
4. Trong hợp phần 1 của dự án, hai tiểu hợp phần sẽ được thực hiện. Tiểu hợp phần 1 bao gồm nâng cấp và xây dựng một phần của tuyến đường tỉnh lộ PR639. Tiểu hợp phần 2 bao gồm các công việc tương tự - nâng cấp và xây dựng một phần tuyến đường, cụ thể là QL19C. Thông tin chi tiết về hai hợp phần được trình bày dưới đây:

- **Tiểu dự án 1: Nâng cấp, xây dựng một phần tỉnh lộ 639, đoạn Mỹ Thanh - Lại Giang.** Tiêu chuẩn thiết kế đường cấp III, TCVN 4054:2005. Chiều dài tuyến L = 38,1km, gồm các phân đoạn sau:
 - **Đoạn từ Km45+0,00 ÷ Km 55+365,60:** Từ đầu tuyến đến ngã tư thôn Xuân Thành, xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ. Chiều dài tuyến L=10,4km. Quy mô 4 làn xe. Bề rộng nền đường Bn = 20,5m.
 - **Đoạn từ Km 55+365,60 ÷ Km83+139,47:** Từ nút giao thôn Xuân Thành, xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ đến cuối tuyến. Chiều dài tuyến L=27,4km. Quy mô 4 làn xe. Bề rộng nền đường Bn = 12m.
 - **Cầu Hà Ra** và 08 cống lớn.
- **Tiểu dự án 2: Nâng cấp, xây dựng một phần Quốc lộ 19C nối Cảng Quy Nhơn.** Tiêu chuẩn thiết kế đường chính đô thị, TCXDVN 104-2007. Chiều dài tuyến L = 6,41km, gồm các phân đoạn sau:
 - **Đoạn 1 từ Km0+0,00 ÷ Km1+132,23:** L = 1,13 k m, 04 làn xe, bề rộng nền đường Bn = 24m.
 - **Đoạn 2 từ Km1+132,23 ÷ Km3+ 91,30:** L = 2,06 km, 06 làn xe, bề rộng nền đường Bn = 40m.
 - **Đoạn 3 từ Km3+191,30 ÷ Km 6+349,13:** L = 3,16Km, 4 làn xe, bề rộng nền đường Bn = 32m.

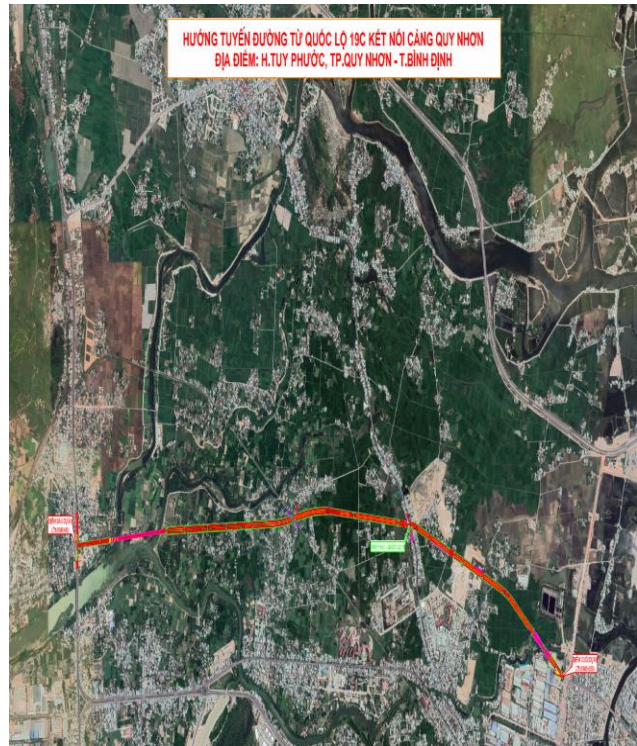
Xây dựng 03 cầu dầm chữ I dài 33 m, tải trọng thiết kế HL93, tần suất lũ P = 1%, kết cấu bê tông dự ứng lực.

- Cầu sông Đúc tại Km0 + 525,57. Chiều dài L = 4x33m. Chiều rộng cầu Bc = 2m + 14m + 2m = 18m.
- Cầu sông Dinh tại Km6 + 33,95. Dầm cầu I33m. Chiều dài L = 3x33m. Chiều rộng Bc = 2m + 9m + 4m + 9m + 2m = 26m (gồm 02 khối);
- Hàm chui: 01 hàm chui tại Km5 + 321,42. Tải trọng thiết kế HL93. Kết cấu BTCT rộng 6,5m, cao 3,5m.

5. Các tiểu hợp phần trên đòi hỏi phải thu hồi đất, hạn chế sử dụng đất và tái định cư không tự nguyện. Ranh giới thu hồi đất trong các tiểu hợp phần được đề xuất đã được xác định trong quá trình chuẩn bị Dự án. Vì vậy, RP đã được chuẩn bị cho tất cả các tiểu hợp phần công trình dân dụng của dự án. Vị trí của tiểu hợp phần 1 và tiểu hợp phần 2 lần lượt được thể hiện trong hình 1 và 2 bên dưới.



Hình 1: Tiểu hợp phần 1 - Vị trí đoạn tỉnh lộ 639, đoạn Mỹ Thanh - Lai Giang (đường màu xanh)



Hình 2: Tiểu hợp phần 2 - Vị trí Quốc lộ 19C nối Cảng Quy Nhơn

2. PHẠM VI THU HỒI ĐẤT VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

2.1. Các biện pháp giảm thiểu thu hồi đất và tái định cư

6. Dựa trên dự án được đề xuất trong Nghiên cứu khả thi (FS), có 2 công trình dân sinh thuộc tiểu hợp phần 1 và tiểu hợp phần 2 sẽ trải dài trên 10 xã thuộc 4 huyện / thị xã / thành phố, cụ thể: (i) Tiểu hợp phần 1 bao gồm Mỹ Thanh, Mỹ Tho, Mỹ Thắng, Mỹ An (huyện Phù Mỹ), Hoài Mỹ, Hoài Hải, Mỹ Đức (thị trấn Hoài Sơn); (ii) Tiểu hợp phần 2 bao gồm Diêu Trì (huyện Tuy Phước), Nhơn Phú và Nhơn Bình (thành phố Quy Nhơn).

7. Các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực: Để giảm thiểu tác động của Dự án đối với cộng đồng địa phương, bao gồm cả các hộ gia đình bị ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp, các biện pháp giảm thiểu đã được xem xét đến như sau:

- Người dân Tham gia vào thiết kế với sự tương tác hai chiều giữa người dân và Ban QLDA / tư vấn thiết kế giúp người dân đóng góp vào việc xây dựng các bộ phận để đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật, phù hợp với điều kiện của địa phương và sự đồng thuận của người dân.
- Trong quá trình chuẩn bị dự án, các nỗ lực đã được thực hiện, thông qua việc tìm hiểu các phương án thiết kế kỹ thuật khác nhau, để tránh thu hồi đất, đặc biệt là đất của người dân địa phương, do đó giảm thiểu tác động tái định cư tổng thể. Để giảm thiểu tác động tiêu cực đến đất đai và sinh kế, các phương án khác nhau về hướng tuyến và quy mô của từng hạng mục công trình đã được xem xét dựa trên các nguyên tắc sau:
 - Đối với đoạn đường mới, ưu tiên hướng tuyến đường cho những khu vực không có hoặc ảnh hưởng nhỏ đến đất đai và tài sản của người dân địa phương. Những khu vực này bao gồm đất chưa sử dụng hoặc không được canh tác, bao gồm đất trống công cộng, đất nông nghiệp năng suất thấp và khu vực ít dân cư.
 - Đối với đoạn đường hiện có được nâng cấp, hướng tuyến được điều chỉnh theo hướng giảm thiểu nhu cầu thu hồi đất của người dân địa phương

8. Bất chấp những nỗ lực trên, việc thu hồi đất là không thể tránh khỏi. Ngoài ra, tác động tạm thời và xáo trộn cộng đồng sẽ có thể xảy ra trong thời gian xây dựng. Tuy nhiên, tất cả các tác động tiêu cực tiềm ẩn của dự án đều có thể dự đoán được và các biện pháp giảm thiểu đã được đề xuất trong ESMP. Trong quá trình thực hiện dự án, các cơ quan thực hiện sẽ thông báo cho người dân bị ảnh hưởng lần lượt là 90 ngày và 180 ngày trước khi lấy đất nông nghiệp và đất ở. Ban QLDA và tư vấn giám sát thi công sẽ giám sát chặt chẽ việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu của các nhà thầu và công khai kế hoạch xây dựng trước cho người dân địa phương cùng thực hiện.

9. Kiểm kê thiệt hại (IOL) được thực hiện dựa trên thiết kế sơ bộ để xác định sơ bộ số hộ gia đình và số lượng tài sản đất và tài sản ngoài đất bị ảnh hưởng để chuẩn bị RP. Điều tra đo đạc chi tiết đất bị ảnh hưởng và tài sản không phải đất của từng hộ bị ảnh hưởng sẽ được thực hiện khi thiết kế kỹ thuật chi tiết được thiết lập và đo đạc ở giai đoạn thực hiện dự án để lập kế hoạch bồi thường

2.2. Các hộ bị ảnh hưởng

10. Kết quả Kiểm kê thiệt hại (IOL) chỉ ra rằng dự án sẽ ảnh hưởng đến 1.065 hộ BAH. Trong đó, 702 hộ bị thiệt hại nặng bao gồm a) 117 hộ dễ bị tổn thương mất ít nhất 10% tổng diện tích đất nông nghiệp, b) 313 hộ mất ít nhất 20% đất nông nghiệp, c) 272 hộ phải di dời nhà ở và d) 178 hộ kinh doanh.

11. Tổng số hộ được xác định là “hộ dễ bị tổn thương” là 141 hộ (gồm 34 hộ nghèo, 18 hộ là phụ nữ có người phụ thuộc, 6 hộ khuyết tật về thể chất, 14 người neo đơn và 69 hộ thuộc diện chính sách trợ giúp xã hội quốc gia). Không có hộ đồng bào dân tộc thiểu số nào bị ảnh hưởng bởi việc thu hồi đất để thực hiện dự án. Bảng 1 dưới đây cung cấp thông tin tóm tắt về các hộ bị ảnh hưởng bởi hai tiểu hợp phần.

BẢNG 1: Số hộ bị ảnh hưởng bởi dự án

No.	Hạng mục đầu tư	Số hộ BAH	# Ảnh hưởng nghiêm trọng ¹		# Các hộ bị ảnh hưởng nhẹ	# Các hộ gia đình dễ bị ảnh hưởng	Hộ kinh doanh	EM
			Hộ BAH nghiêm trọng ²	Hộ phải di dời				
1	Tiểu hợp phần 1: Tỉnh lộ 639, đoạn Mỹ Thanh - Lại Giang (SC1)	654	251	90	300	131	153	0
2	Tiểu hợp phần 2: Quốc lộ 19C nối Cảng Quy Nhơn (SC2)	411	179	182	75	10	25	0
Tổng		1.065³	430	272	375	141	178	0

(Nguồn: Khảo sát IOL, 2021)

BẢNG 2: Tác động do thu hồi đất thực hiện Tiểu dự án Bình Định

No.	Hạng mục đầu tư	Diện tích BAH vĩnh viễn (m ²)												Diện tích BAH tạm thời (m ²)
		Tổng	Đất ở	Đất vườn	Đất trồng cây hằng năm	Đất trồng cây lâu năm	Đất lúa	Đất NTTS	Đất rừng	Đất phi nông nghiệp	Đất nghĩa trang	Đất chưa sử dụng	Đất khác do UBND phường quản lý	
1	Tiểu hợp phần 1: Tỉnh lộ 639, đoạn Mỹ Thanh - Lại Giang (SC1)	158.584	26.865	0	1.854	413	6.154	5.848	45.397 ⁴	0	6.981	42.409	22.663	24.800
2	Tiểu hợp phần 2: Quốc lộ 19C nối Cảng Quy Nhơn (SC2)	315.424	30.258	28.714	56.828	29.892	90.700	0	0	29.749	8.040	41.243	0	8.920
Tổng		474.008	57.123	28.714	58.682	30.305	96.854	5.848	45.397	29.749	15.021	83.652	22.663	33.720

(Nguồn: Khảo sát IOL, 2021)

¹Những người có đất nông nghiệp sẽ bị ảnh hưởng từ 20% trở lên (10% trở lên đối với các hộ dễ bị tổn thương) diện tích đất nông nghiệp của họ²Những người có đất nông nghiệp sẽ bị ảnh hưởng từ 20% trở lên (10% trở lên đối với các hộ dễ bị tổn thương) diện tích đất nông nghiệp của họ³ Một hộ gia đình có thể mất nhiều hơn một loại tác động. Do đó, tổng số hộ gia đình thuộc tất cả các loại tác động có thể lớn hơn số hộ gia đình thực tế⁴ Trong đó có 13.939m² đất trồng rừng phòng hộ; và 31.458m² đất trồng rừng

2.3. Đất bị ảnh hưởng

12. Việc xây dựng dự án sẽ đòi hỏi phải thu hồi vĩnh viễn 474.067 m² đất (xem chi tiết trong bảng 2), trong đó:

- **Đất ở: 57.123 m²**
- **Đất vườn: 28.714 m²**
- **Đất trồng rừng: 45.397 m², trong đó:**
 - Đất trồng rừng phòng hộ: 13.939 m²
 - Đất trồng rừng: 31.458 m²
- **Đất nông nghiệp: 191.748 m², trong đó:**
 - Đất trồng lúa: 96.854 m²
 - Đất trồng trọt: 58.741 m²
 - Đất trồng cây lâu năm: 30.305 m²
 - Đất nuôi trồng thủy sản: 5.848 m²
- **Đất phi nông nghiệp khác: 29.749 m²**
- **Đất công do UBND cấp xã quản lý: 121.336 m², trong đó:**
 - Nghĩa trang: 15.021 m²
 - Đất chưa sử dụng: 83.652 m²
 - Khác: 22.663 m²

13. Dự án cũng sẽ ảnh hưởng đến khoảng 33.720 m² đất được yêu cầu tạm thời để phục vụ hoạt động xây dựng. Đất bị ảnh hưởng tạm thời (hầu hết là đất chưa sử dụng và đất nông nghiệp) sẽ được phục hồi về điều kiện trước khi dự án hoặc tốt hơn trước khi nhà thầu trả lại cho chủ sở hữu đất.

2.4. Tác động đến tài sản gắn liền với đất và mồ mả

14. Nhà và công trình kết cấu: Kết quả kiểm kê thiệt hại (IOL) cho thấy có tổng số 359 hộ gia đình có khả năng bị ảnh hưởng bởi dự án, trong đó 87 ngôi nhà sẽ bị ảnh hưởng một phần và 272 ngôi nhà sẽ bị ảnh hưởng hoàn toàn. Những hộ có hộ bị ảnh hưởng một phần vẫn được ở phần nhà còn lại. Một số sẽ cần xây một phần mở rộng của ngôi nhà trên phần đất còn lại của họ. Các hộ có toàn bộ hộ bị ảnh hưởng sẽ phải xây nhà mới trên phần đất còn lại của họ nếu đủ diện tích đất còn lại hoặc trong khu dân cư mới.

BẢNG 3: Tác động đến nhà cửa, công trình kết cấu và mồ mả

STT	Cấu trúc BAH	Đơn vị	Khối lượng BAH		
			Tổng	Tiểu hợp phần 1	Tiểu hợp phần 2
1	Nhà	m ²	25.062	9.690	15.372
2	Trụ điện	Trụ	31	30	1
3	Hàng rào	m ²	1.846	1.846	0
4	Sân	m ²	9.872	9.872	0
5	Chuồng gia súc	m ²	6.905	6.905	0
6	Mồ mả	Đơn vị	353	175	178
6	Giếng	Đơn vị	6	6	0

(Nguồn: Khảo sát IOL, 2021)

15. Mô mã: Ước tính có khoảng 353 ngôi mộ sẽ bị ảnh hưởng. Những ngôi mộ này nằm ven đường. Những ngôi mộ này nằm trong khuôn viên nghĩa trang cũ của thôn Công Lương (xã Hoài Mỹ), thôn Vân Hội 1 (thị trấn Diêu Trì), gò đồi khu phố 2 và khu 3 (phường Nhơn Phú). Các phần mộ này sẽ được di dời, cải táng về nghĩa trang Mỹ Điền (thị trấn Diêu Trì), nghĩa trang Bùi Thị Xuân (thành phố Quy Nhơn) và các nghĩa trang khác trên địa bàn theo sự lựa chọn của người chủ.

16. Cây cối và hoa màu: Tổng số khoảng 44.368 cây sẽ bị ảnh hưởng, bao gồm cây lấy gỗ (phi lao, keo, bạch đàn, v.v.) và 155.536 m² diện tích lúa, hành, lạc, ớt, v.v. (Xem bảng dưới đây).

BẢNG 4: Cây cối và hoa màu bị ảnh hưởng

STT	Loại BAH	Đơn vị	Số lượng BAH		
			Tổng	Tiểu Hợp phần 1	Tiểu Hợp phần 2
I	Cây hàng năm		155.536	8.008	147.528
	• Lúa	m ²	96.854	6.154	90.700
	• Hoa màu (Hành, đậu, ớt...)	m ²	58.682	1.854	56.828
II	Cây lâu năm		44.368	29.422	14.946
	• Phi lao (Tỉ trọng: 2m/cây)	cây	40.476	25.530	14.946
	• Keo (Đường kính: < 10 cm)	cây	991	991	0
	• Bạch đàn (Tỉ trọng: 2m/cây)	cây	2.901	2.901	0

(Nguồn: Khảo sát IOL, 2021)

17. Kinh doanh và dịch vụ bị ảnh hưởng: Theo kết quả kiểm kê thiệt hại (IOL), có 178 hộ kinh doanh và cơ sở dịch vụ sẽ bị ảnh hưởng do thu hồi đất. Đó là cửa hàng bán đồ ăn uống, nhà hàng, nhà máy xay sát gạo, cửa hàng sửa chữa xe máy, xưởng sản xuất đồ nội thất, v.v. Hầu hết là các cơ sở kinh doanh gia đình nhỏ. Việc thu hồi đất để thực hiện dự án chỉ ảnh hưởng tạm thời. Tuy nhiên, theo thống kê của kiểm kê thiệt hại (IOL), 58 hộ kinh doanh (chiếm 32,6%) bị ảnh hưởng vĩnh viễn do thu hồi đất. Đây là những hộ phải di chuyển chỗ ở (nơi kinh doanh tại nhà), cơ sở sản xuất kinh doanh.

2.5. Tài sản công và di sản văn hóa bị ảnh hưởng

18. Cơ sở hạ tầng công cộng liên quan trực tiếp đến sinh kế và nhu cầu phát triển của người dân, chẳng hạn như kênh thủy lợi, đường giao thông, điện, viễn thông, đường cáp có thể bị ảnh hưởng. Những tác động này sẽ được xác định thông qua Khảo sát đo đạc chi tiết (DMS) được thực hiện dựa trên thiết kế kỹ thuật chi tiết đã được phê duyệt.

19. Không có khu di sản văn hóa nào nằm trong khu vực dự án.

2.6. Cơ sở/dự án liên kết

20. ESF yêu cầu áp dụng ESS cho các cơ sở vật chất liên quan không được tài trợ như một phần của dự án, nhưng theo đánh giá của Ngân hàng, là: (a) có liên quan trực tiếp và đáng kể đến dự án; và (b) được thực hiện, hoặc được lên kế hoạch thực hiện đồng thời với dự án; và (c) cần thiết để dự án khả thi và sẽ không được xây dựng, mở rộng hoặc tiến hành nếu dự án không tồn tại.

21. Theo đánh giá tác động môi trường và xã hội, có 4 khu tái định cư, bao gồm: (i) Khu tái định cư Diêu Trì, thị trấn Diêu Trì; (ii) Khu tái định cư chợ Dinh mới tại phường Nhơn Bình; (iii) Khu tái định cư Vân Hà (khu B1, B2, B6 và B7) tại phường Nhơn Phú; (iv) Khu tái định cư Nhơn Bình tại phường Nhơn Bình được sắp xếp để phù hợp bố trí tái định cư cho các hộ phải di dời bởi Tiểu dự án Bình Định. Ngoài ra, một đoạn đường (Mỹ Thanh - Lại Giang) thuộc tiểu dự án đã được xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách tỉnh. Trong số 4 khu tái định cư, có 3

khu tái định cư (số (i), (iii) và (iv) sẽ được xây dựng cho tiểu dự án để chúng gắn liền với tiểu dự án và việc thu hồi đất và đền bù sẽ được thực hiện theo RP này trong khi khu (ii) và một đoạn đường tỉnh (Mỹ Thanh - Lại Giang) không được liên kết vì chúng không được thực hiện, hoặc không được lên kế hoạch thực hiện đồng thời với Tiểu dự án Bình Định và chúng sẽ được xây dựng bất kể dự án được Ngân hàng tài trợ, vì chúng được yêu cầu để phục vụ các nhu cầu khác (không do Ngân hàng tài trợ) của các dự án trên địa bàn Tỉnh.

22. Mặc dù các công trình này không phải là Cơ sở liên kết với Tiểu dự án Bình Định, nhưng Ngân hàng cho rằng cần phải có đánh giá thẩm định để xác định các bài học kinh nghiệm từ việc thu hồi đất cho các phần này. Kết quả của đánh giá thẩm định cho thấy không có vấn đề nào đang chờ xử lý (chẳng hạn như khiếu nại tồn đọng, các vụ kiện của tòa án hoặc bồi thường chưa được thanh toán trước khi lấy đất) liên quan đến việc thu hồi đất được xác định trong các phần này.

3. THÔNG TIN KINH TẾ - XÃ HỘI

3.1. Mục tiêu và phương pháp nghiên cứu

3.1.1. Mục tiêu

23. Một nghiên cứu kinh tế xã hội được thực hiện nhằm tìm hiểu điều kiện sống hiện tại của các hộ gia đình bị ảnh hưởng, phương tiện sinh kế, khả năng tiếp cận các cơ sở sản xuất nông nghiệp, tiếp cận các dịch vụ công cộng như chăm sóc sức khỏe, giáo dục, giao thông, cấp nước, mạng xã hội mà sinh kế của họ phụ thuộc vào đó, v.v. Kết quả nghiên cứu giúp xác định rõ các hộ gia đình sẽ bị ảnh hưởng như thế nào khi bị thu hồi đất. Dựa vào đó, gói bồi thường, hỗ trợ và phương án tái định cư sẽ được xây dựng để hỗ trợ khôi phục sinh kế hiệu quả cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng.

3.1.2. Phương pháp khảo sát

24. Một phương pháp tiếp cận định tính và định lượng kết hợp đã được áp dụng cho cuộc khảo sát. Điều này nhằm mục đích nâng cao độ tin cậy và tính hợp lệ của các kết quả nghiên cứu. Các kỹ thuật định lượng được sử dụng để khảo sát lấy mẫu. Cuộc điều tra hộ gia đình này thu thập thông tin và dữ liệu liên quan đến: a) đặc điểm nhân khẩu học; b) nghề nghiệp; c) mức sống (thu nhập, chi tiêu, vốn vay, tình trạng sức khỏe, vệ sinh môi trường, cấp nước ...), d) điều kiện sản xuất, e) mạng xã hội, f) khả năng tiếp cận các dịch vụ công, g) Tính dễ bị tổn thương của các hộ gia đình bị ảnh hưởng; h) khả năng khôi phục sinh kế của họ, i) sở thích của các phương án tái định cư thực tế và j) sự hỗ trợ của họ đối với việc thực hiện dự án.

25. Các kỹ thuật định tính được sử dụng bao gồm a) thảo luận nhóm tập trung, b) phỏng vấn người cung cấp thông tin chính, và c) quan sát thực địa. Các kỹ thuật định tính nhằm mục đích có được sự hiểu biết sâu sắc về ý kiến và mối quan tâm của các nhóm hộ gia đình bị ảnh hưởng cụ thể bao gồm các nhóm dễ bị tổn thương, chẳng hạn như a) các hộ gia đình cần phải tái định cư và/hoặc mất hơn 20% đất sản xuất của họ), b) các hộ gia đình mà doanh nghiệp hiện tại của họ bị ảnh hưởng, và c) các hộ gia đình có đất nuôi trồng thủy sản bị ảnh hưởng.

26. Đối với cuộc điều tra hộ gia đình đã lấy mẫu, một mẫu của 354 hộ gia đình đã được lựa chọn, chiếm 33,2% tổng dân số ước tính bị ảnh hưởng (260 hộ thuộc tiểu hợp phần 1 và 94 hộ thuộc tiểu hợp phần 2). Một mẫu ngẫu nhiên phân tầng đã được thông qua cho mỗi tiểu hợp phần để đảm bảo từng loại tác động của dự án đều được đưa vào mẫu. Đối với thảo luận nhóm tập trung, lấy mẫu bao gồm cả hai tiểu hợp phần, bao gồm a) hộ bị ảnh hưởng nặng (4 nhóm, 24 người tham gia), b) doanh nghiệp (2 nhóm, 14 người tham gia), c) nuôi trồng thủy sản (3 nhóm, 16 người tham gia), d) hộ gia đình dễ bị tổn thương (2 nhóm, 15 người tham gia). Đối với phỏng vấn người cung cấp thông tin chính, tổng số 13 cá nhân chính (là cán bộ hội phụ nữ và cán bộ địa chính ở các phường/xã dự án) đã được phỏng vấn để hiểu sâu hơn về các vấn đề được lựa chọn, chẳng hạn như các vấn đề kỹ thuật, quy hoạch tổng thể, thực hành sản xuất, nghèo đói của người dân địa phương, các phương tiện sinh kế thay thế, v.v. Ngoài dữ liệu sơ cấp được thu thập thông qua khảo sát hộ gia đình, thảo luận nhóm tập trung và phỏng vấn người cung cấp thông tin chính, thông tin thứ cấp cũng được thu thập từ các cơ quan/tổ chức liên quan để hỗ trợ hiểu biết về bối cảnh kinh tế xã hội của dự án địa phương và cộng đồng dự án lớn. Thông tin này bao gồm các tài liệu nghiên cứu, báo cáo nghiên cứu, sách thống kê, báo cáo kỹ thuật và báo cáo phát triển kinh tế xã hội của xã.

27. **Phân tích dữ liệu.** Dữ liệu khảo sát hộ gia đình được phân tích bằng Thống kê SPSS của IBM dành cho Windows, phiên bản 23 (IBM Corp., Armonk, N.Y., USA). Dữ liệu định tính thu được từ thảo luận nhóm tập trung, phỏng vấn người cung cấp thông tin, các cuộc họp công cộng, v.v.) cũng được phân tích bằng cách sử dụng phân tích chủ đề và nội dung. Cả phương pháp và phương pháp tam giác nguồn dữ liệu đều được sử dụng để nâng cao tính hợp lệ và độ tin cậy của dữ liệu định lượng cũng như độ tin cậy của các kết quả định tính

3.2. Tổng quan về thông tin kinh tế - xã hội tỉnh Bình Định

Vị trí địa lý

28. Bình Định thuộc vùng Nam Trung Bộ của Việt Nam, có diện tích tự nhiên 607.133 m², bao gồm 11 huyện và 1 thành phố. Tỉnh có phía Bắc giáp tỉnh Quảng Ngãi, phía Nam giáp tỉnh Phú Yên, phía Tây giáp tỉnh Gia Lai.

Dân số và lao động

29. Dân số tỉnh Bình Định là 1.487.817 người (năm 2019). Mật độ dân số 245 người/km². Dân số thành thị chiếm 30,8%, dân số nông thôn chiếm 69,2%.

30. Số người từ 15 tuổi trở lên là 891.238 người (52,2% là nam và 47,8% là nữ. Phân bố lực lượng lao động giữa nông thôn và thành thị lần lượt là 72,4% (645.256) và 27,6% (245.982).

Kinh tế

31. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân của tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020 đạt 6,4%, trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,04%; công nghiệp - xây dựng tăng 9,13%, dịch vụ tăng 6,16%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,96%.

32. Cơ cấu kinh tế tỉnh Bình Định đến năm 2020: nông, lâm, ngư nghiệp 27,6%; công nghiệp - xây dựng 28,6%; dịch vụ 39,3%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 4,5%. So với năm 2015, tỷ trọng công nghiệp - xây dựng trong GRDP tăng 3,7% (kế hoạch tăng 6,6%). Trong đó, tỷ trọng công nghiệp trong GRDP 2020 so với năm 2015 tăng 3% (kế hoạch tăng 4,7%). Có thể thấy, chuyển dịch cơ cấu theo xu hướng tăng tỷ trọng khu vực công nghiệp - xây dựng còn chậm. Ngoài ra, do ảnh hưởng tiêu cực của Dịch bệnh Covid-19, năm 2020 khu vực dịch vụ có tốc độ tăng trưởng rất thấp (ước tính khoảng 3,1%), làm cho tăng trưởng bình quân khu vực dịch vụ chỉ đạt 6,16% (không kể năm 2020, tốc độ tăng trưởng bình quân 4 năm 2016-2019 của khu vực dịch vụ đạt 6,94%).

Hệ thống điện

33. Tỉnh Bình Định đã có điện lưới quốc gia (cả 110kV và 220kV). 100% dân số / hộ gia đình của tỉnh được kết nối với lưới điện quốc gia.

Hệ thống cấp nước sinh hoạt

34. Tỉnh Bình Định có nhà máy cấp nước đặt tại thành phố Quy Nhơn. Công suất hiện tại là 43.000m³/ngày đêm, cung cấp nước sinh hoạt cho thành phố Quy Nhơn với mức tiêu thụ 100 lít/người/ngày. Đến nay, 75% hộ dân khu vực đô thị được cấp nước sinh hoạt.

35. Hiện toàn tỉnh có tổng số 126 trạm cấp nước khu vực nông thôn với công suất gần 45.000 m³/ngày đêm. Trong đó, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (CRWSS) quản lý, vận hành 7 dự án quy mô lớn tại các huyện: Hoài Nhơn, Phù Mỹ, Phù Cát, Tuy Phước, Tây Sơn với tổng công suất 21.000 m³/ngày đêm, cung cấp nước cho khoảng 45.000 hộ gia đình. Tình trạng thiếu nước sạch, nhất là vào mùa hè ngày càng trở nên trầm trọng trong khi nhu cầu sử dụng nước ngày càng cao.

3.3. Tổng quan về thông tin kinh tế - xã hội của các huyện/thị xã Phù Mỹ, Tuy Phước, Hoài Nhơn và thành phố Quy Nhơn

36. Dân số năm 2019 của các huyện/thị xã Phù Mỹ, Tuy Phước, Hoài Nhơn và thành phố Quy Nhơn là 840.312 người. Mật độ dân số của các khu vực này vào khoảng 2.619,7 người/km² (chi tiết xem bảng dưới đây).

BẢNG 5: Dân số huyện/thị xã Phù Mỹ, Tuy Phước, Hoài Nhơn và thành phố Quy Nhơn

STT	Huyện/Thị xã/Thành phố	Diện tích tự nhiên (km ²)	Dân số (người)	Mật độ dân số (người/km ²)
1	Hoài Nhơn	420,8	208.121	494,6
2	Phù Mỹ	555,9	161.662	290,8
3	Tuy Phước	219,9	180.300	819,9
4	Quy Nhơn	286,1	290.229	1.014,4
Tổng		1.482,7	840.312	2.619,7

(Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Bình Định năm 2019)

37. Thu nhập bình quân đầu người của dân cư tại các xã, phường thuộc Dự án là 45.000.000 đồng/năm (năm 2020). Tỷ lệ hộ nghèo khoảng 2,39%.

BẢNG 6: Thu nhập và tỷ lệ hộ nghèo của các xã trong vùng dự án

Phường/xã/thị trấn	Tỷ lệ hộ nghèo (%)	Thu nhập (VNĐ/người/năm)
Mỹ Thành	3,27	40.000.000
Mỹ Thọ	2,52	40.000.000
Mỹ An	4,47	41.000.000
Mỹ Thắng	3,24	40.000.000
Mỹ Đức	5,34	40.000.000
Hoài Mỹ	2,10	45.000.000
Hoài Hải	3,50	45.000.000
Diêu Trì	1,60	47.000.000
Nhơn Phú	0,75	54.000.000
Nhơn Bình	0,66	54.000.000
Giá trị trung bình	2,39	45.000.000

(Nguồn: Báo cáo KTXH năm 2020 của các phường, xã khu vực dự án)

38. Trong những năm gần đây, cơ cấu kinh tế của thành phố Quy Nhơn và các huyện lân cận chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp dịch vụ, giảm tỷ trọng nông, lâm nghiệp theo GDP. Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn đã được đầu tư, điển hình là các khu công nghiệp Phú Tài, Long Mỹ, Nhơn Hội (A, B, C) và các cụm công nghiệp Bùi Thị Xuân, Quang Trung, Nhơn Bình. Ngoài ra, kinh tế biển được xác định là thế mạnh và được lựa chọn là lĩnh vực đầu tư mũi nhọn. Địa phương đã tập trung phát triển các khu chế biến thủy sản công nghệ cao, các cụm công nghiệp ven biển. Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất thủy sản công nghệ cao này có thể thu hút lao động của các địa phương/những người bị ảnh hưởng.

3.4. Điều kiện kinh tế - xã hội của các hộ bị ảnh hưởng

3.4.1. Đặc điểm nhân khẩu học của các hộ gia đình bị ảnh hưởng

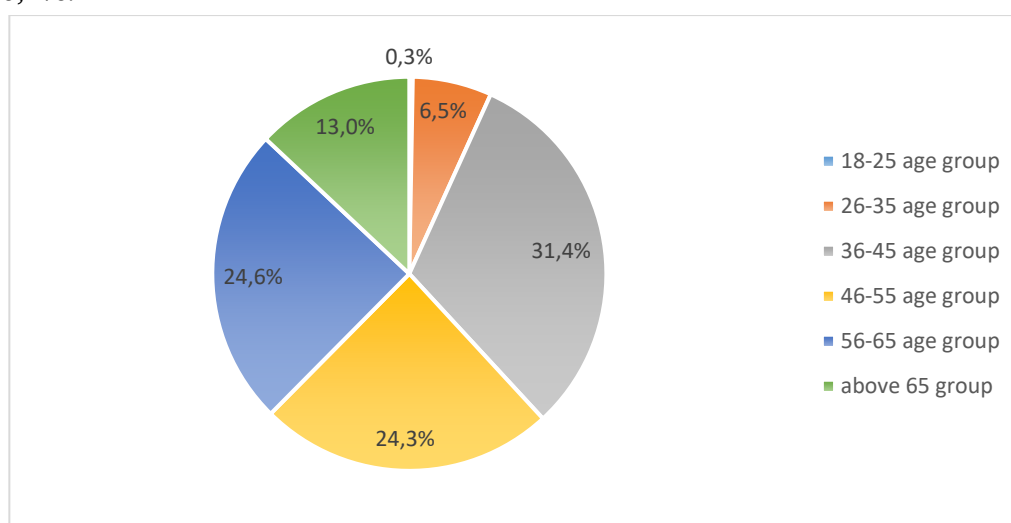
39. Tổng số hộ khảo sát là 354 với 1.527 thành viên. Tỷ lệ nam chiếm 51,1% trong khi tỷ lệ này ở nữ là 48,9%. Đối với các chủ hộ, tỷ lệ nam chủ hộ là 76,0% (269 người) và nữ chủ hộ là 24,0% (85 người). Toàn bộ các hộ bị ảnh hưởng đều là người dân tộc Kinh. Không có hộ dân tộc thiểu số trong khu vực dự án.

40. Quy mô trung bình hộ gia đình bị ảnh hưởng là 4,31 người/hộ, trong hộ gia đình có 3-4 người chiếm tỷ lệ cao nhất với 64,4%, tiếp theo là hộ gia đình có từ 5 người trở lên với 25,4%, và hộ có quy mô từ 1-2 người có tỷ lệ 10,2% phần lớn là hộ người già hoặc người phụ thuộc, những hộ này được xem là hộ dễ bị tổn thương. Trung bình, số người trong độ tuổi lao động là 2,73 người/hộ, số thành viên phụ thuộc trung bình là 1,60 người/hộ.

3.4.2. Cơ cấu tuổi của những hộ bị ảnh hưởng

Cơ cấu tuổi của chủ hộ

41. Theo số liệu khảo sát, độ tuổi trung bình của 354 chủ hộ khảo sát là 51,0 tuổi. Tính theo nhóm tuổi, đa số các chủ hộ có độ tuổi từ 36-45 tuổi, chiếm 31,4% (111 người), tiếp theo là nhóm có độ tuổi từ 46-55 và nhóm có độ tuổi từ 56-65 lần lượt chiếm tỷ lệ 24,3% (86 người) và 24,6% (87 người). Tỷ lệ chủ hộ có độ tuổi trên 65 và nhóm tuổi 26-35 lần lượt là 13,0% (46 người) và 6,5% (23 người). Chỉ có duy nhất một chủ hộ có độ tuổi thuộc nhóm tuổi từ 18-25 chiếm 0,4%.



Hình 3: Cơ cấu tuổi của chủ hộ gia đình bị ảnh hưởng

Cơ cấu độ tuổi của người bị ảnh hưởng

42. Trong tổng số 1.527 người bị ảnh hưởng được khảo sát, nhóm có độ tuổi từ 18-25 chiếm tỷ lệ cao nhất với 21,9% (335 người), tiếp theo là nhóm có độ tuổi trên 65 với tỷ lệ 16,5% (252 người) và độ tuổi từ 46-55 chiếm tỷ lệ 14,5% (221 người). Nhóm có độ tuổi 26-35 và 36-45 cùng có tỷ lệ là 8,7% (133 người) mỗi nhóm. Trong khi đó, tỷ lệ nhóm có độ tuổi 6-17 là 14,5% (221 người) và trẻ em dưới 6 tuổi chiếm tỷ lệ 6,1% (93 người).

BẢNG 7: Cơ cấu tuổi của người bị ảnh hưởng

Nhóm tuổi	Tổng				Tiểu hợp phần 1		Tiểu hợp phần 2	
	Theo giới		Tổng số người	%	Người BAH	%	Người BAH	%
	Nam	Nữ						
Dưới 6 tuổi	44	49	93	6,1	71	6,3	22	5,5
6-17 tuổi	93	128	221	14,5	162	14,4	59	14,7
18-25 tuổi	178	157	335	21,9	248	22,0	87	21,7

26-35 tuổi	71	62	133	8,7	96	8,5	37	9,2
36-45 tuổi	68	65	133	8,7	100	8,9	33	8,2
46-55 tuổi	120	101	221	14,5	165	14,6	56	14,0
56-65 tuổi	69	70	139	9,1	100	8,9	39	9,7
Trên 65 tuổi	137	115	252	16,5	184	16,4	68	17,0
Tổng	780	747	1.527	100,0	1.126	100,0	401	100,0

(Nguồn: Khảo sát KTXH, 2021)

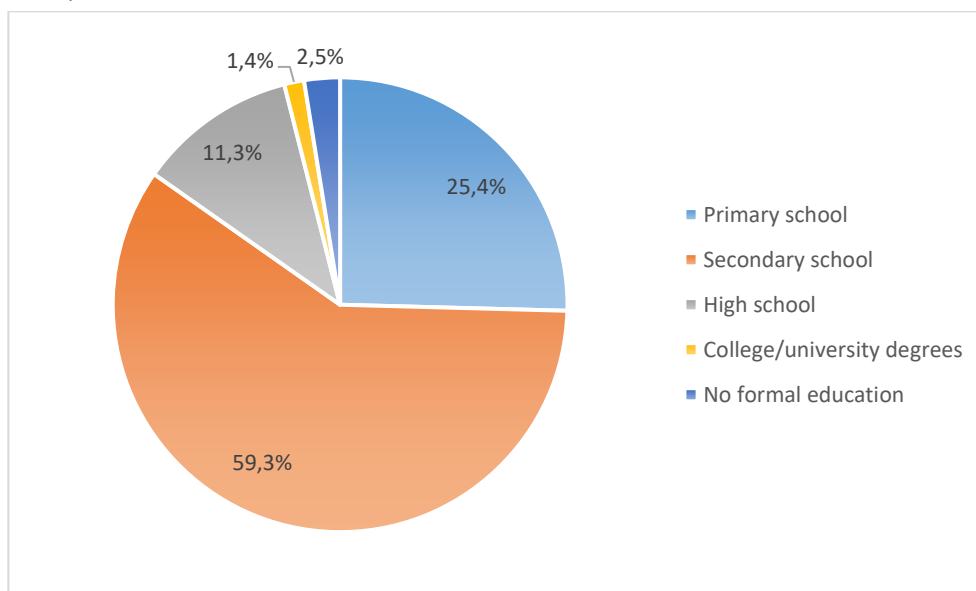
43. Số liệu trên cho thấy phần lớn dân số (961 người, 62,9%) đang trong độ tuổi lao động. Tỷ lệ dân số trên 65 tuổi và từ 0 đến 17 tuổi chiếm 37,1% (566 người).

3.4.3. Trình độ học vấn

44. Trình độ học vấn của những người bị ảnh hưởng được xem xét theo hai chỉ số (i) trình độ học vấn của chủ hộ và (ii) trình độ học vấn của những thành viên trong gia đình. Các chỉ số này sẽ hỗ trợ việc thiết kế các hoạt động thông tin, giáo dục và truyền thông (IEC) cũng như thiết kế chương trình phục hồi sinh kế (đồng thời liên quan đến đánh giá khả năng chống chịu của người bị ảnh hưởng) để cung cấp thông tin cho thiết kế chương trình, chẳng hạn như đào tạo cần thiết để khôi phục / duy trì các công việc hiện có, các phương pháp đào tạo phù hợp, dự kiến hỗ trợ theo dõi, có thể có sự tham gia của chính quyền địa phương, các tổ chức phi chính phủ và thậm chí cả đào tạo nghề, v.v. để giúp những người bị ảnh hưởng đa dạng hóa (các) nguồn thu nhập để ít nhất khôi phục lại mức thu nhập và mức sống hiện có của họ).

Trình độ học vấn của chủ hộ

45. Theo khảo sát, trong số 354 chủ hộ, 25,4% (90 người) tốt nghiệp tiểu học, 59,3% (210 người) tốt nghiệp trung học cơ sở; tiếp theo là trung học phổ thông với 11,3% (40 người). Tỷ lệ chủ hộ có trình độ cao đẳng, đại học là 1,4% (5 người). Còn lại 9 người (2,5%) chưa tốt nghiệp tiểu học.



Hình 4: Trình độ học vấn của chủ hộ

Trình độ học vấn của các thành viên trong hộ gia đình BAH

46. Tỷ lệ thành viên trong hộ có trình độ tiểu học là 38,2% (584 người), tiếp đến là trung học cơ sở 33,4% (510 người), trung học phổ thông 14,6% (223 người) và cao đẳng / đại học 13,8% (210 người). Không có sự khác biệt đáng kể giữa nam và nữ ở tất cả các cấp học.

3.4.4. Nghề nghiệp

47. Cũng giống như chỉ tiêu nêu trên, cơ cấu nghề nghiệp trong vùng dự án cũng được đánh giá theo hai khía cạnh, đó là (i) nghề nghiệp sinh kế của chủ hộ; và (ii) nghề nghiệp của các thành viên trong hộ gia đình.

Nghề nghiệp của chủ hộ

48. Kết quả khảo sát cho thấy trong tổng số 354 chủ hộ, gần 24% chủ hộ là nữ. Số còn lại là nam. Trong tất cả các nghề được báo cáo, sản xuất nuôi trồng thủy sản dẫn đầu, chiếm 32,2% tổng số chủ hộ, với hầu hết các chủ hộ làm nghề nuôi trồng thủy sản là nam giới (89,5%), tiếp theo là kinh doanh dịch vụ (16,9%), người bán hàng rong (13,6%), lao động làm thuê (12,1%) và nông nghiệp (10,7%) (Xem thêm Bảng 9).

BẢNG 8: Nghề nghiệp của chủ hộ phân theo giới tính và tuổi làm việc

Nghề nghiệp	Tổng				Tiểu hợp phần 1		Tiểu hợp phần 2	
	Theo giới		Chủ hộ	%	Chủ hộ	%	Chủ hộ	%
	Nam	Nữ						
Nuôi trồng thủy sản	102	12	114	32,2	104	40	10	10,6
Làm thuê	23	20	43	12,1	39	15	4	4,3
Bán hàng rong	33	15	48	13,6	29	11,2	19	20,2
Nông nghiệp (trồng trọt và chăn nuôi)	21	17	38	10,7	28	10,8	10	10,6
Kinh doanh dịch vụ	50	10	60	16,9	23	8,8	37	39,4
Nghề nghiệp không ổn định	24	4	28	7,9	23	8,8	5	5,3
Nghề thủ công	8	1	9	2,5	6	2,3	3	3,2
Công nhân	4	1	5	1,4	3	1,2	2	2,1
Nghỉ hưu/nội trợ	1	2	3	0,8	2	0,8	1	1,1
Trồng rừng	1	0	1	0,3	1	0,4	0	0,0
Thất nghiệp	1	1	2	0,6	1	0,4	1	1,1
Khác	1	2	3	0,8	1	0,4	2	2,1
Tổng	269	85	354	100,0	260	100,0	94	100,0

(Nguồn: khảo sát KTXH, 2021)

Nghề nghiệp của các thành viên trong hộ

49. Có tổng số 1.527 thành viên hộ gia đình sống trong 354 hộ gia đình được điều tra. Trong tổng số này, có 822 người (437 nam và 385 nữ) trong độ tuổi lao động (18-55 tuổi). Thành viên hộ gia đình làm nghề nông (bao gồm làm vườn, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản) chiếm 37,6% (309 người), tiếp theo là lao động làm thuê (16,2%), công nhân viên chức nhà nước (2,2%), công nhân viên chức (8,4%), dịch vụ (9,7%), và thủ công mỹ nghệ (5,2%). Phần còn lại có liên quan đến lâm nghiệp, công việc gia đình.

50. Trong số hội viên làm nông nghiệp, có 105 hộ bị ảnh hưởng, mất trên 20% diện tích đất sản xuất (bị ảnh hưởng nặng). 37,2% người bị ảnh hưởng nặng nề do mất đất nông nghiệp sẵn sàng tham gia đào tạo nghề (như một phần của chương trình phục hồi thu nhập của dự án) để thay đổi công việc của họ. Đối với các hộ nuôi trồng thủy sản (7 hộ tham gia khảo sát) cho rằng khó chuyển đổi nghề vì họ đã gắn bó với nghề lâu năm. Vì vậy, đa số họ chọn “Tín dụng nâng cao thu nhập” để tiếp tục đầu tư khai thác các nghề truyền thống (Chi tiết xem phần 6).

3.4.5. Điều kiện sống

3.4.5.1. Tiếp cận các Tiện ích và Dịch vụ

51. Cấp nước: Hầu hết người dân lấy nước từ mạch nước ngầm làm nguồn nước chính của họ (75,3%). Nước máy và nước giếng khoan thu gom lần lượt chiếm 12,6% và 12,1%.

52. Năng lượng: Năng lượng chính dùng để đun nấu là gas (98,5%). 1,5% hộ gia đình bị ảnh hưởng sử dụng củi để nấu nướng. Năng lượng chính để thắp sáng là điện (từ hệ thống điện quốc gia), chiếm 99,6%) và 0,4% sử dụng dầu hỏa.

53. Nhà vệ sinh: Kết quả điều tra cho thấy 95,7% số hộ có nhà vệ sinh tự hoại và 4,3% có nhà vệ sinh đơn giản (nhà vệ sinh một và hai ngăn).

3.4.5.2. Tài sản

54. Giá trị tài sản của mỗi hộ gia đình phụ thuộc nhiều vào điều kiện kinh tế của họ. Tài sản có giá trị thấp thường được tìm thấy ở các hộ gia đình có thu nhập trung bình trong khi tài sản có giá trị được sử dụng bởi các hộ gia đình giàu và khá giả.

55. Một số thiết bị phổ biến được hầu hết các hộ được khảo sát sử dụng là bếp ga (349 hộ với 98,6%), ti vi (345 hộ với 97,5%), điện thoại di động (344 hộ với 97,2%), xe máy / xe đạp điện. (330 hộ với 93,2%), tủ lạnh (297 hộ với 83,9%). Chỉ có 3 hộ được khảo sát sở hữu tài sản đắt tiền như ô tô, chiếm 0,8%

56. Hầu hết tất cả các hộ gia đình giàu và khá giả đều cần đồ dùng và thiết bị đắt tiền, hoặc có mức chi tiêu cao hơn cho cuộc sống của họ. Đối với những người có mức sống thấp hơn, họ có các thiết bị thông thường như xe máy, tủ lạnh, bếp gas để sử dụng hàng ngày. Đối với các mặt hàng thông thường như ti vi, điện thoại di động, tủ lạnh, không có sự khác biệt giữa các nhóm (theo mức sống). Tình trạng cụ thể về sở hữu tài sản và thiết bị của các hộ gia đình được thể hiện trong bảng bên dưới.

BẢNG 9: Tài sản của các hộ gia đình

Tài sản	Tổng		Tiểu hợp phần 1		Tiểu hợp phần 2	
	N	%	N	%	N	%
1. Ti vi	345	97,5	253	97,3	92	97,9
2. Internet	37	10,5	25	9,6	12	12,8
3. Thuyền, xuồng máy	7	2,0	6	2,3	1	1,1
4. Xe máy / xe đạp điện	330	93,2	243	93,5	87	92,6
5. Điện thoại cố định	1	0,3	1	0,4	0	0,0
6. Điện thoại di động	344	97,2	253	97,3	91	96,8
7. Bếp ga	349	98,6	256	98,5	93	98,9
8. ô tô (trừ công nhân nông nghiệp)	3	0,8	2	0,8	1	1,1
9. Tủ lạnh	297	83,9	218	83,8	79	84,0
10. Máy lạnh	20	5,6	12	4,6	8	8,5
11. Máy tính	15	4,2	10	3,8	5	5,3
12. Máy giặt	212	59,9	153	58,8	59	62,8
13. Máy nước nóng điện	18	5,1	10	3,8	8	8,5
14. Thiết bị lọc nước	168	47,5	122	46,9	46	48,9
15. Những thứ khác	354	100,0	260	100,0	94	100,0

(Nguồn: SES 2021)

3.4.6. Điều kiện sản xuất

57. Nguồn nước chính cho sản xuất nông nghiệp: Nguồn nước tưới phổ biến nhất là nước lấy từ các kênh, hồ chứa và giếng thủy lợi. Đối với sản xuất nuôi trồng thủy sản, nguồn nước chính bao gồm nước biển và/hoặc nước lợ

3.4.6.1. Hoạt động sản xuất của hộ gia đình trong 12 tháng qua

58. Kết quả khảo sát cho thấy, hoạt động sản xuất chính của các hộ là đánh bắt/nuôi trồng thủy sản với 87 hộ (chiếm 24,6%), tiếp đến là kinh doanh/dịch vụ với 86 hộ (chiếm 24,3%), trồng lúa/cây hàng năm với 72 hộ (chiếm 20,3%).

BẢNG 10: Hoạt động sản xuất của các hộ trong 12 tháng qua

Hoạt động sản xuất	Tổng		Tiểu hợp phần 1		Tiểu hợp phần 2	
	N	%	N	%	N	%
Trồng lúa	39	11,0	20	7,7	19	20,2
Trồng màu	33	9,3	26	10,0	7	7,4
Nuôi tôm/cá	22	6,2	19	7,3	3	3,2
Đánh bắt cá	65	18,4	62	23,8	3	3,2
Trồng rừng	2	0,6	2	0,8	0	0,0
Kinh doanh, dịch vụ	86	24,3	56	21,5	30	31,9
Khác (khai thác theo thời vụ)	35	9,9	15	5,8	20	21,3
Không	72	20,3	60	23,1	12	12,8
Tổng	354	100,0	260	100,0	94	100,0

3.4.6.2. Những khó khăn mà các hộ gia đình thường gặp phải trong hai năm qua

59. Những khó khăn nhất mà các hộ dân gặp phải trong 2 năm qua bao gồm thiếu vốn sản xuất (50,8%), dịch hại khó lường (43,8%), thiếu đất canh tác (38,4%), thiếu nước ngọt sản xuất nông nghiệp (24,9 %), và xâm nhập mặn gia tăng (19,8%) (Xem thêm trong bảng dưới đây).

BẢNG 11: Những khó khăn mà các hộ gia đình thường gặp phải trong hai năm qua

Những khó khăn	Tổng		Tiểu hợp phần 1		Tiểu hợp phần 2	
	N	%	N	%	N	%
Thiếu vốn sản xuất	180	50,8	131	50,4	49	52,1
Dịch hại không lường trước được	155	43,8	113	43,5	42	44,7
Thiếu đất canh tác	136	38,4	99	38,1	37	39,4
Thiếu nước ngọt cho sản xuất nông nghiệp	88	24,9	65	25	23	24,5
Độ mặn của đất	70	19,8	52	20	18	19,1
Nguồn nước bị ô nhiễm (do rác thải sinh hoạt)	24	6,8	18	6,9	6	6,4
Đất bị ô nhiễm (công nghiệp)	13	3,7	10	3,8	3	3,2
Thiếu nước lợ cho sản xuất (nuôi tôm)	1	0,3	1	0,4	0	0,0

(Nguồn: khảo sát KTXH, 2021)

3.4.7. Thu nhập và Chi tiêu

60. Việc thu thập thông tin về thu nhập và chi tiêu của các hộ gia đình gặp khó khăn. Mức thu nhập là một chủ đề nhạy cảm trong mỗi gia đình Việt Nam, do đó, ở một mức độ nào đó, người được hỏi chỉ tiết lộ mức thu nhập gần đúng.

61. Kết quả điều tra cho thấy thu nhập bình quân của 354 hộ được khảo sát là 11.238.000 đồng/hộ/tháng trong khi chi tiêu bình quân của họ là 7.835.000 đồng/hộ/tháng, chiếm khoảng 69,7% thu nhập bình quân của hộ. 30,3% thu nhập còn lại dành cho tiết kiệm hoặc chi tiêu không thường xuyên khác.

62. Theo Quyết định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2021-2025, đến năm 2021, hộ gia đình được phân loại là hộ nghèo nếu thu nhập bình quân của các thành viên trong gia đình. là 700.000 đồng/tháng đối với khu vực ngoại ô và 900.000 đồng/tháng đối với khu vực thành thị. Mức thu này sẽ được

điều chỉnh lên dưới 1.500.000 đồng/người/tháng ở khu vực nông thôn và 2.000.000 đồng/người/tháng ở khu vực thành thị trong giai đoạn từ 2022-2025. Kết quả điều tra cho thấy có 13 hộ BAH nghèo và 11 hộ cận nghèo theo cách phân loại trên.

63. Thu nhập của các hộ bị ảnh hưởng đến từ sáu nguồn chính: (i) kinh doanh, buôn bán (17,7%); (ii) nuôi trồng thủy sản (13,5%); (iii) đánh bắt cá (11,9%); (iv) chăn nuôi thủy sản (10,6%); (v) tiền lương (8,3%); và (vi) trồng rừng (6,9%). Xem bảng dưới đây.

BẢNG 12: Các nguồn thu nhập của các hộ BAH

Các nguồn thu nhập	%		
	Tổng	Tiểu hợp phần 1	Tiểu hợp phần 2
1. Các hoạt động sản xuất nông nghiệp			
a. Nuôi trồng thủy sản (tôm, cá...)	13,5	13,8	12,7
b. Đánh bắt thủy hải sản	11,9	12,4	10,5
c. Trồng lúa	5,0	4,9	5,3
d. Trồng rừng	6,9	7,5	5,2
e. Hoa màu	6,7	6,6	7,0
f. Chăn nuôi	10,6	11,6	7,8
2. Buôn bán/kinh doanh (C35.6 và c39.2)	17,7	15,2	24,6
3. Tiền lương	8,3	8,1	8,9
4. Tiền công (công việc thời vụ)	6,7	6,6	7,0
5. Tiền nhận trợ cấp từ người thân gia đình (con cái....)	6,2	6,3	5,9
6. Tiểu thủ công nghiệp	3,3	3,8	1,9
7. Tiền hỗ trợ gia đình chính sách/có công cách mạng	3,2	3,3	2,9
Total	100,0	100,0	100,0

(Nguồn: khảo sát KTXH, 2021)

64. Các khoản thu nhập khác của những hộ gia đình BAH trong khu vực là từ tiền trợ cấp của chính phủ và tiền của các thành viên trong gia đình làm việc từ các khu vực khác gửi về. Hầu hết những người nhận là phụ nữ lớn tuổi hoặc gia đình có quân nhân tử trận trong chiến tranh và hoặc những cựu quân nhân bị thương.

65. Nhìn chung, so với các gia đình khác trên địa bàn, 85,9% số hộ được khảo sát cho rằng gia đình có mức sống trung bình, 9,6% số hộ khá giả. 4,5% số hộ còn lại cho rằng gia đình mình là hộ nghèo, cận nghèo.

BẢNG 13: Mức sống của các hộ gia đình

Mức sống	Tổng		Tiểu hợp phần 1		Tiểu hợp phần 2	
	N	%	N	%	N	%
Khá giả/giàu	34	9,6	12	4,6	22	23,4
Trung bình	304	85,9	243	93,5	61	64,9
Nghèo	12	3,4	2	0,8	10	10,6
Cận nghèo	4	1,1	3	1,2	1	1,1
Total	354	100,0	260	100,0	94	100,0

(Nguồn: khảo sát KTXH, 2021)

66. Hơn một nửa số hộ cho rằng điều kiện sống của họ không thay đổi trong 3 năm qua (53,7%). 42,9% trong số hộ cho rằng cuộc sống của họ đã tốt hơn. Số còn lại (3,4%) cảm thấy điều kiện sống hiện tại của họ tồi tệ hơn.

BẢNG 14: Điều kiện sống trong 3 năm gần đây

So sánh	Tổng		Tiểu hợp phần 1		Tiểu hợp phần 2	
	N	%	N	%	N	%
Tốt hơn	152	42,9	106	40,8	46	48,9
Không đổi	190	53,7	143	55,0	47	50,0
Tồi hơn	12	3,4	11	4,2	1	1,1
Total	354	100,0	260	100,0	94	100,0

(Nguồn: khảo sát KTXH, 2021)

3.4.8. Sức khỏe và giáo dục

67. Các bệnh được 354 hộ gia đình báo cáo trong ba tháng qua bao gồm cảm cúm/nhức đầu (70,0%), chấn thương (11,5%), bệnh đường tiêu hóa (10,0%). Xem bảng dưới đây.

BẢNG 15: Một số bệnh thường gặp trong 3 tháng qua

Bệnh tật	Tổng		Tiểu hợp phần 1		Tiểu hợp phần 2	
	N	%	N	%	N	%
Cảm cúm/nhức đầu	91	70,0	70	68,0	21	77,8
Thương tích	15	11,5	12	11,7	3	11,1
Bệnh đường tiêu hóa	13	10,0	11	10,7	2	7,4
Sốt xuất huyết do virus	9	6,9	8	7,8	1	3,7
Bệnh ngoài da	5	3,8	4	3,9	1	3,7
Khác	35	26,9	28	27,2	7	25,9

(Nguồn: khảo sát KTXH, 2021)

68. Cơ sở chăm sóc sức khỏe. Những người được hỏi cho biết họ thường đến các cơ sở y tế để kiểm tra y tế. Tần suất đến bệnh viện huyện và bệnh viện tuyến trung ương lần lượt là 34,2% và 59,9%. Số người được hỏi cho biết họ đi khám bệnh tại phòng khám tư nhân là 1,4%. Chỉ có 0,8% hộ gia đình tự mua thuốc theo đơn. Lý do tại sao các trung tâm y tế tuyến huyện và tỉnh được khám nhiều hơn (so với trạm y tế xã) có thể được giải thích là do bệnh viện huyện nằm gần nhà của họ. Dự báo những trường hợp nặng, người dân đến khám tại các bệnh viện tuyến tỉnh, trung ương (xa địa bàn).

BẢNG 16: Cơ sở y tế gần nhất

Cơ sở y tế	Tổng		Tiểu hợp phần 1		Tiểu hợp phần 2	
	N	%	N	%	N	%
1. Trạm y tế xã	136	38,4	88	33,8	48	51,1
2. Đơn vị y tế tư nhân cấp xã	5	1,4	2	0,8	3	3,2
3. Bệnh viện huyện	121	34,2	64	24,2	57	60,6
4. Bệnh viện tỉnh	212	59,9	155	59,6	57	60,6
5. Hiệu thuốc	3	0,8	2	0,8	1	1,1
6. Y học cổ truyền	2	0,6	1	0,4	1	1,1

(Nguồn: khảo sát KTXH, 2021)

3.4.9. Mạng lưới xã hội

69. Điều tra chỉ ra rằng ở các địa phương có số thành viên khác nhau với các tổ chức đoàn thể ở địa phương, ví dụ như Hội Phụ nữ (53,1%), Hội Nông dân (33,9%), ... Khi gặp khó khăn, các hộ gia đình thường tìm đến sự giúp đỡ, hỗ trợ của các tổ chức hội như cho vay tín chấp, hòa giải bất đồng trong gia đình, thôn xóm ... thông qua Hội Liên hiệp Phụ nữ; hoặc hỗ trợ kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi thông qua hội nông dân.

BẢNG 17: Các tổ chức xã hội

Tổ chức xã hội	Tổng		Tiểu hợp phần 1		Tiểu hợp phần 2	
	N	%	N	%	N	%
1. Hội cựu chiến binh	33	9,3	24	9,2	9	9,6
2. Hội người cao tuổi	45	12,7	36	13,8	9	9,6
3. Hội Nông dân	120	33,9	92	35,4	28	29,8
4. Các nhóm lợi ích khác	3	0,8	2	0,8	1	1,1
5. Hội liên hiệp phụ nữ	188	53,1	132	50,8	56	59,6
6. Đoàn Thanh niên	40	11,3	28	10,8	12	12,8
7. Tổ chức tôn giáo	5	1,4	3	1,2	2	2,1

(Nguồn: khảo sát KTXH, 2021)

70. Khi người dân cần tiền gấp, họ thường hỏi anh chị em (76,3%), hàng xóm (59,3%) và bạn bè (25,4%). Các ngân hàng địa phương và các tổ chức đoàn thể cũng là nơi họ có thể vay vốn, lần lượt chiếm 22,6% và 19,5%. Tín dụng đen không phổ biến ở các hộ được khảo sát. Chỉ có một hộ gia đình cho biết họ đã sử dụng nguồn tín dụng này.

BẢNG 18: Nguồn vay tiền khẩn cấp

Nguồn vay	Tổng		Tiểu hợp phần 1		Tiểu hợp phần 2	
	N	%	N	%	N	%
1. Anh, chị, em	270	76,3	204	78,5	66	70,2
2. Hàng xóm	210	59,3	160	61,5	50	53,2
3. Ngân hàng	80	22,6	57	21	23	24,5
4. Các tổ chức đoàn thể	69	19,5	52	20	17	18,1
5. Bạn bè	90	25,4	66	25,4	24	25,5
6. Tín dụng đen	2	0,6	1	0,4	1	1,1
7. Khác	1	0,3	1	0,4	0	0,0

(Nguồn: khảo sát KTXH, 2021)

3.4.10. Hỗ trợ từ những chương trình phát triển địa phương

71. Chỉ có 22 hộ gia đình trong tổng số 354 người tham gia cuộc điều tra đã nhận được hỗ trợ tài chính từ các chương trình và dự án của chính phủ được tổ chức vào năm 2020. Chương trình này (do chính phủ hỗ trợ) liên quan đến việc hỗ trợ các hộ gia đình mua thuyền và phòng chống COVID-19. Chương trình nằm trong gói hỗ trợ của chính phủ, cụ thể là "quỹ tình nguyện người nghèo" và "hỗ trợ phúc lợi cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19". Một số hộ gia đình đã tham gia vào các nhóm hỗ trợ việc làm, đặc biệt là những hộ là thành viên của Hội Cựu chiến binh. Khoảng 8 hộ cho biết họ đã được mời đi tập huấn về phát triển kinh doanh và khuyến nông trong 2 năm qua.

3.4.11. Hộ dễ bị tổn thương

72. Trong tổng số hộ bị ảnh hưởng, 141 hộ thuộc nhóm dễ bị tổn thương (theo định nghĩa trong RP). Có 18 hộ do phụ nữ đơn thân làm chủ hộ có người phụ thuộc; 34 hộ nghèo có giấy chứng nhận hộ nghèo; 14 hộ có người già neo đơn; cùng 69 hộ gia đình chính sách thương binh, liệt sĩ.

3.4.12. Sử dụng đất và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ)

73. Kết quả điều tra cho thấy tất cả (100%) người tham gia đều có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. 45% trong số họ có tên cả vợ và chồng trong GCNQSDĐ; 43% chỉ có tên nam giới trong GCNQSDĐ; và 12% có phụ nữ đứng tên trong GCNQSDĐ.

74. Khi thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, văn bản bồi thường phải có chữ ký của cả vợ và chồng. Đối với các hộ do phụ nữ làm chủ hộ, phụ nữ sẽ đại diện cho các hộ bị ảnh hưởng để nhận tiền bồi thường và hỗ trợ từ Tiểu dự án.

75. Khi được hỏi về mong muốn được bồi thường, gần một nửa trong số hộ (41,0%, 145 người) thích đất vì được bồi thường đất, chiếm 41,0%. Hơn một phần tư (31,1%, 110 người) thích kết hợp đất đai và tiền mặt. Một phần tư (28,0%, 99 người) có xu hướng đền bù bằng tiền mặt.

BẢNG 19: Hình thức bồi thường

Hình thức bồi thường	Tổng		Tiểu hợp phần 1		Tiểu hợp phần 2	
	N	%	N	%	N	%
Đất đổi đất	145	41,0	107	41,1	38	40,4
Tiền	99	28,0	61	23,5	38	40,4
Kết hợp đổi đất và tiền	110	31,0	92	35,4	18	19,2
Tổng	354	100,0	260	100,0	94	100,0

(Nguồn: khảo sát KTXH, 2021)

76. Trong tổng số 354 hộ gia đình được khảo sát, 290 hộ bị ảnh hưởng (81,9%) muốn tham gia vào chương trình phục hồi thu nhập của dự án. Trong số 290 hộ bị ảnh hưởng, có 37,2% hộ muốn tham gia học nghề, 29,7% muốn tham gia chương trình khuyến nông (tập huấn kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi và trồng rừng), 19,3% muốn tiếp cận các chương trình tín dụng để có thu nhập. cải thiện, 13,8% chọn hỗ trợ như trợ cấp học phí cho con cái, sửa nhà để phát triển kinh doanh hoặc bồi thường bằng tiền. Những người còn lại không có ý kiến về loại hình hỗ trợ mà họ cần. Tại thời điểm khảo sát, hầu hết các hộ đều không biết mình có thể chuyển sang làm nghề gì nếu bị ảnh hưởng do thu hồi đất và phải chuyển nghề. Họ hy vọng sẽ có nhiều phương án và đề xuất cho họ trong giai đoạn thực hiện dự án tiếp theo để họ có thể cân nhắc trước khi thu hồi đất. Các phương án bồi thường và hỗ trợ của các hộ gia đình bị ảnh hưởng sẽ được tham vấn lại với họ ở giai đoạn thực hiện dự án (Xem Phần 6 – Chương trình phục hồi thu nhập để biết thêm chi tiết).

77. Hầu hết tất cả những người tham gia khảo sát (98,9%) đều ủng hộ việc thực hiện dự án. Họ tin rằng dự án sẽ thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội cho cộng đồng của họ nói riêng và toàn tỉnh nói chung.

4. KHUNG PHÁP LÝ

78. Kế hoạch hành động tái định cư này đã được xây dựng tuân thủ luật pháp hiện hành của Chính phủ Việt Nam liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, và tuân thủ Khung Môi trường và Xã hội (ESF) của Ngân hàng Thế giới nói chung, Tiêu chuẩn Môi trường và Xã hội số 5 (ESS5) của Ngân hàng Thế giới về Thu hồi đất, hạn chế sử dụng đất và tái định cư không tự nguyện nói riêng.

4.1. Khung pháp lý của Chính phủ Việt Nam

79. Các điều luật và nghị định về thu hồi đất, bồi thường và tái định cư của Việt Nam và các quy định của tỉnh/thành phố ở thời điểm chuẩn bị RP bao gồm:

- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 8 tháng 12 năm 2013;
- Luật Đất đai số 45/2013/QH13, ngày 29 tháng 11 năm 2013;
- Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;
- Luật Tố cáo số 03/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;
- Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14, ngày 03 tháng 6 năm 2019;
- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 01/6/2017 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai số 45/2013/QH13;
- Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về giá đất;
- Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất;
- Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại.
- Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;
- Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;
- Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật nhà ở;
- Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;
- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 7 tháng 1 năm 2015 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014
- Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/06/2014 của Bộ TNMT về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và thu hồi đất;
- Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về phương pháp xác định giá đất; tổng hợp, điều chỉnh bảng giá đất; xác định giá đất cụ thể và tư vấn định giá đất;
- Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT của Bộ TNMT ngày 30/6/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của BTC hướng dẫn thi hành Nghị định 45/2014/NĐ-CP về thu tiền sử dụng đất.

80. Các luật, nghị định và quy định khác có liên quan bao gồm:

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 về hoạt động xây dựng, quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng công trình dân dụng và hoạt động xây dựng.
- Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng
- Nghị định số 102/2014/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.
- Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 về Quản lý chất lượng công trình xây dựng.
- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng.
- Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 về thi hành Luật Hôn nhân và Gia đình quy định tất cả các giấy tờ đăng ký tài sản và quyền sử dụng đất của gia đình đều phải đứng tên vợ và chồng.
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/2/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 3/9/2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010.

- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/07/2015 của Chính phủ về Chính sách tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

81. Các nghị định liên quan đến bảo vệ và bảo tồn tài sản văn hóa trong Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/09/2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa quy định rằng các khu di tích được công nhận là di tích văn hóa và lịch sử cần được giữ nguyên hiện trạng theo các điều luật hiện hành.

82. Các tài liệu liên quan đến cơ chế giải quyết khiếu nại: Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 3/10/2012 quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại.

83. Bên cạnh đó, có một số quy định khác được áp dụng cho Tiểu dự án Bình Định như sau:

- Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;
- Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Bình Định về Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Bình Định áp dụng cho giai đoạn 05 năm (2020-2024);
- Quyết định số 61/2019/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Bình Định về Bảng giá xây dựng nhà, công trình, phần mộ trên đất thu hồi trên địa bàn tỉnh Bình Định;
- Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND;
- Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh Bình Định về Bảng giá cây trồng, vật nuôi trên đất thu hồi trên địa bàn tỉnh Bình Định.

4.2. ESS5 - Thu hồi đất, Hạn chế sử dụng đất và Tái định cư không tự nguyện

84. Theo kinh nghiệm và nghiên cứu chỉ ra rằng sự dịch chuyển vật chất và kinh tế, nếu không được khắc phục, có thể dẫn đến những rủi ro nghiêm trọng về kinh tế, xã hội và môi trường: hệ thống sản xuất có thể bị tháo dỡ; người dân phải đối mặt với tình trạng bần cùng nếu các nguồn lực sản xuất hoặc các nguồn thu nhập khác của họ bị mất đi; mọi người có thể bị di dời đến những môi trường mà kỹ năng sản xuất của họ ít được áp dụng hơn và sự cạnh tranh về các nguồn lực lớn hơn; các thiết chế cộng đồng và mạng lưới xã hội có thể bị suy yếu; các nhóm dân tộc có thể bị phân tán; và bản sắc văn hóa, uy quyền truyền thống, và tiềm năng giúp đỡ lẫn nhau có thể bị giảm sút hoặc mất đi. Vì những lý do này, nên tránh tái định cư không tự nguyện. Trong trường hợp không thể tránh khỏi việc tái định cư không tự nguyện, việc tái định cư sẽ được giảm thiểu và các biện pháp thích hợp để giảm thiểu tác động tiêu cực đến những người phải di dời (và đối với các cộng đồng chủ nhà tiếp nhận những người phải di dời) sẽ được lập kế hoạch và thực hiện cẩn thận.

85. Mục tiêu của ESS5:

- Để tránh tái định cư không tự nguyện hoặc, khi không thể tránh khỏi, giảm thiểu tái định cư không tự nguyện bằng cách khám phá các giải pháp thay thế thiết kế dự án;
- Để tránh bị trục xuất bắt buộc;
- Giảm thiểu các tác động kinh tế và xã hội không thể tránh khỏi do thu hồi đất hoặc hạn chế sử dụng đất bằng cách: (a) đền bù kịp thời khi mất tài sản với giá thay thế và (b) hỗ trợ những người bị di dời trong nỗ lực cải thiện, hoặc ít nhất là khôi phục, sinh kế và mức sống của họ, trong điều kiện thực tế, đến mức trước khi di dời hoặc mức phổ biến trước khi bắt đầu thực hiện Dự án, tùy theo mức nào cao hơn;

- Để cải thiện điều kiện sống của những người nghèo hoặc dễ bị tổn thương, những người phải di chuyển chỗ ở, thông qua việc cung cấp nhà ở đầy đủ, tiếp cận các dịch vụ và cơ sở vật chất, và đảm bảo quyền sở hữu;
- Hình thành và thực hiện các hoạt động tái định cư như các chương trình phát triển bền vững, cung cấp đủ nguồn lực đầu tư để những người di dời được hưởng lợi trực tiếp từ Dự án, như bản chất của Dự án có thể đảm bảo; và
- Để đảm bảo rằng các hoạt động tái định cư được lập kế hoạch và thực hiện với việc công bố thông tin thích hợp, tham vấn có ý nghĩa và sự tham gia có hiểu biết của những người bị ảnh hưởng.

86. Các biện pháp cần thiết để có kết quả tái định cư tốt nhất

- Công bố thông tin và tư vấn công khai với những người BAH về các biện pháp khả thi cho các Kế hoạch bồi thường và Tái định cư;
- Cung cấp cho những người BAH các lựa chọn để tái định cư và thu hồi;
- Tạo cơ hội cho những người BAH tham gia và lựa chọn các phương án lập kế hoạch;
- Bồi thường đầy đủ bằng chi phí thay thế cho các tổn thất do Dự án gây ra;
- Các khu tái định cư phải được cung cấp cơ sở hạ tầng và dịch vụ cơ bản ở mức tối thiểu, giống như các khu dân cư trước đây của những người bị ảnh hưởng;
- Cung cấp cho những người BAH các khoản phụ cấp, hỗ trợ, đào tạo nghề và hỗ trợ thu nhập để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tái định cư của họ;
- Xác định các hỗ trợ đặc biệt cho các nhóm dễ bị tổn thương; và
- Thiết lập cơ cấu thể chế để đảm bảo đền bù và tái định cư thành công.

87. Định giá và bồi thường tổn thất. Các phương pháp được sử dụng để đánh giá tổn thất trong các dự án tài trợ của NHTG dựa trên toàn bộ chi phí thay thế. Đối với dự án, thiệt hại bao gồm thiệt hại về đất đai, công trình và các tài sản khác và các chi phí thay thế này sẽ được định giá như sau:

- Toàn bộ chi phí thay thế đất bao gồm giá trị đất được xác định theo giá thị trường phổ biến cộng với phí quản lý (tức là chi phí giao dịch, GCNQSDĐ, v.v.);
- Đối với nhà và các công trình kiến trúc khác bị ảnh hưởng, việc định giá dựa trên giá thị trường của vật liệu xây dựng và giá nhân công để xây dựng nhà thay thế có chất lượng và diện tích tương đương hoặc tốt hơn với nhà bị ảnh hưởng; và
- Đối với các dịch vụ công cộng bị ảnh hưởng một phần hoặc toàn bộ bởi Dự án, Dự án sẽ tiến hành xây dựng / sửa chữa để đảm bảo các tiện ích công cộng được phục hồi hoàn toàn với chức năng của nó. Trong trường hợp bồi thường bằng tiền, khoản bồi thường bao gồm giá thị trường của vật liệu xây dựng cộng với chi phí vận chuyển, phí nhân công và nhà thầu, lệ phí trước bạ và thuế chuyển nhượng. Khấu hao tài sản và giá trị vật tư tận dụng không được khấu trừ.

4.3. So sánh cách tiếp cận chính sách giữa Chính phủ và Ngân hàng Thế giới

88. Các chính sách và thực hiện của Chính phủ về bồi thường và tái định cư hầu hết đều tương thích với chính sách của NHTG về tái định cư không tự nguyện. Các điểm tương thích nhất như sau:

- Chính phủ có các thủ tục cho phép bồi thường thiệt hại cho những người không có quyền sử dụng đất hợp pháp nhưng có thể đáp ứng các điều kiện hợp pháp hóa đất đai.

- Những người thường trú đã đăng ký được quyền lựa chọn hình thức bồi thường mà họ muốn như di dời đến nơi tái định cư tốt hơn, nhận tiền mặt, hoặc kết hợp cả tái định cư và nhận tiền mặt.
- Các địa điểm tái định cư mới cho người bị ảnh hưởng phải có cơ sở hạ tầng và dịch vụ công tốt hơn các địa điểm trước đây của người BAH phải di dời cũng như điều kiện sống tốt hơn.
- Sẽ có cơ chế hỗ trợ những người BAH/người phải di dời trong giai đoạn chuyển tiếp và thông báo cho mọi người biết để họ có thể thương thảo về bồi thường và nói lên những kiến nghị của mình.
- Đối với những người bị ảnh hưởng không được bồi thường, Chính phủ có các chính sách hỗ trợ theo chính sách của NHTG để giúp họ khôi phục sinh kế.

89. Tuy nhiên, có một số sự khác biệt giữa các quy định và thực tiễn của Chính phủ và các chính sách tái định cư của NHTG, đặc biệt liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và hỗ trợ khôi phục sinh kế cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng. Bảng dưới đây tóm tắt những khác biệt chính và đề xuất các biện pháp để thu hẹp khoảng cách giữa các chính sách của Chính phủ và ESF của NHTG, đặc biệt là ESS5.

BẢNG 20: So sánh các Chính sách của Chính phủ và của NHTG liên quan đến bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và các biện pháp thực hiện Dự án để thu hẹp khoảng cách chính sách trong thực tế

Các yêu cầu chính của ESS5	Khung pháp lý của Việt Nam	Các biện pháp dự án đề xuất
1. Mục tiêu chính sách. Để giảm thiểu các tác động kinh tế và xã hội không thể tránh khỏi do thu hồi đất hoặc hạn chế sử dụng đất bằng cách: (a) đền bù kịp thời khi mất tài sản với giá thay thế và (b) hỗ trợ những người bị di dời trong nỗ lực cải thiện, hoặc ít nhất là khôi phục sinh kế và mức sống, trong điều kiện thực tế, đến mức trước khi di dời hoặc mức phổ biến trước khi bắt đầu thực hiện dự án, tùy theo mức nào cao hơn.	- Các quy định xác định cơ chế bồi thường theo tỷ giá thị trường (2) Điều 114 & (3). - Phục hồi các sinh kế bị ảnh hưởng thông qua trợ cấp tiền mặt và đào tạo nghề cho các hộ bị mất đất nông nghiệp và các hộ bị mất kinh doanh; (2) Điều (11) điều 20; - Đối với các hộ không đủ điều kiện được bồi thường, UBND tỉnh / thành phố / huyện xem xét hỗ trợ để đảm bảo họ có nơi ở, ổn định sinh hoạt và sản xuất (11) Điều 25. - Trường hợp thu hồi đất của người tái định cư mà không được bồi thường, hỗ trợ để mua lô đất tái định cư tối thiểu thì Nhà nước bù đắp phần thiếu. (2) Điều 26 & (11) Điều 27	Sinh kế và nguồn thu nhập của tất cả những người BAH sẽ được phục hồi trong điều kiện thực tế, ít nhất, về mức trước dự án hoặc mức phổ biến trước khi bắt đầu thực hiện dự án, tùy theo mức nào cao hơn.
2. Các giải pháp thay thế để giảm tác động. Hạn chế việc thu hồi đất đối với các mục đích và thời gian đã định của dự án. Xem xét các thiết kế thay thế để tránh hoặc giảm thiểu việc thu hồi đất, chú ý đến việc di dời và mức độ nghiêm trọng của các tác động.	- Nghiên cứu khả thi và tiền khả thi khi được yêu cầu, đánh giá tác động có tính đến nhu cầu về đất đai và tài nguyên thiên nhiên (1) Điều 53 và 54. - Trung tâm phát triển quỹ đất (TTPTQĐ) phải đề xuất các giải pháp thay thế có tính đến việc tham vấn với những người BAH (2) điều 69.	Nên tránh tái định cư; giảm thiểu khi không thể tránh khỏi; và áp dụng các biện pháp thích hợp để giảm thiểu tác động tiêu cực đối với người bị ảnh hưởng.
3. Đặc biệt cần chú ý đến các tác động và tác động về giới đối với những người hoặc nhóm yếu thế và / hoặc dễ bị tổn thương. Dễ bị tổn thương / thiệt thòi là những người có thể có nhiều khả năng bị ảnh hưởng bất lợi bởi các tác động của dự án và / hoặc hạn chế hơn những người khác về khả năng tận dụng các lợi ích của dự án. Tính dễ bị tổn thương có thể liên quan đến: tuổi, giới tính, dân tộc, tôn giáo, thể chất, tâm thần hoặc khuyết tật khác, tình trạng xã hội, công dân hoặc sức khỏe, khuynh hướng tình dục, bản dạng giới, bất lợi về kinh tế hoặc tình trạng bản địa và / hoặc sự	- Chỉ nghèo / cận nghèo, dân tộc thiểu số và - hộ gia đình thuộc diện chính sách xã hội được xác định rõ. - Không có đề cập cụ thể về tác động đối với những người dễ bị tổn thương trong Chương 6 của Luật Đất đai (thu hồi đất và tái định cư). - Miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với một số đối tượng (người có công với cách mạng, hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	Định nghĩa của ngân hàng về dễ bị tổn thương sẽ được áp dụng khi có liên quan đến các tác động của dự án. Nó có thể bao gồm: (i) Hộ gia đình là phụ nữ đơn thân có người phụ thuộc và hoàn cảnh khó khăn về kinh tế (độc thân, góa bụa, chồng tàn tật); (ii) người bị khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần (mất khả năng lao động); (iii) người nghèo / cận nghèo theo tiêu chuẩn của Bộ LĐTĐXH; (iv) người già ở một

Các yêu cầu chính của ESS5	Khung pháp lý của Việt Nam	Các biện pháp dự án đề xuất
phụ thuộc vào các nguồn tài nguyên thiên nhiên duy nhất)		mình; (v) người dân tộc thiểu số; và (vi) các gia đình chính sách xã hội. Tác động của dự án đối với giới và những người dễ bị tổn thương được đánh giá dựa trên phân tích giới và đánh giá xã hội được thực hiện trong quá trình chuẩn bị dự án như một phần của ESS1.
4. Bồi thường theo giá thay thế. Đề nghị bồi thường cho những người bị ảnh hưởng với giá thay thế (giá thị trường và chi phí giao dịch).	- Bồi thường bao gồm cả dịch chuyển vật chất và kinh tế (2). - Ngày thông báo thu hồi đất tương đương với ngày khóa sổ (2). - Những ngôi nhà được đền bù với giá thay thế (2) Điều 89. - Người định giá đất độc lập phải có mặt (3). - Đền bù đất theo giá cụ thể của loại đất không có chi phí giao dịch, cây trồng và nuôi trồng thủy sản theo giá thị trường, không phải giá thay thế (2) Điều 90.	- Thẩm định độc lập xác định giá thay thế cho tất cả các loại tài sản bị ảnh hưởng, được thẩm định bởi hội đồng thẩm định đất đai và được UBND tỉnh phê duyệt để đảm bảo toàn bộ giá thay thế tại thời điểm bồi thường. - Chi phí thay thế phải được xem xét và cập nhật 6 tháng một lần ở khu vực thành thị và hàng năm ở các khu vực khác.
5. Những người cư trú không chính thức. Bao gồm các quyền và yêu cầu của người dùng thông thường và không chính thức, và các hoạt động kinh tế phi chính thức. Cung cấp các sắp xếp để có nhà ở đầy đủ với bảo đảm về quyền sở hữu, hỗ trợ sinh kế và bồi thường cho các tài sản không phải là đất. Không bồi thường cho những hộ dân lấn chiếm khu vực dự án sau ngày xác định đủ điều kiện, với điều kiện thời hạn đã được xác định rõ ràng và công khai	- Chỉ những người có GCNQSDĐ hoặc đã sử dụng đất nông nghiệp trước ngày 1 tháng 7 năm 2004 mới đủ điều kiện (2) điều 75 và 77. - Xây dựng nhà ở vi phạm quy hoạch sử dụng đất thì không được bồi thường; một số hỗ trợ được cung cấp tùy theo mức độ vi phạm (2) Điều 82. - Người bị ảnh hưởng không đủ tiêu chuẩn phải di chuyển chỗ ở nhưng không có đất ở / nhà ở trong phường / xã dự án được mua lô đất / nhà tại khu tái định cư (4-Điều 6, Nghị định 47). - Ngày khóa sổ tương ứng với ngày ban hành thông báo thu hồi đất (1) Điều 69	- Hỗ trợ tài chính với số tiền đã thỏa thuận sẽ được trao cho tất cả những người BAH, bất kể tình trạng pháp lý của họ, cho đến khi sinh kế và mức sống của họ khôi phục về mặt thực tế, ít nhất là ở mức trước dự án. - Sẽ được bồi thường với toàn bộ chi phí thay thế đối với tất cả các công trình bị ảnh hưởng, được xây dựng trước ngày khóa sổ, bất kể tình trạng pháp lý của đất. Không bồi thường cho các trường hợp vi phạm quy định của địa phương và yêu cầu phá dỡ tại thời điểm xây dựng có biên bản vi phạm.

Các yêu cầu chính của ESS5	Khung pháp lý của Việt Nam	Các biện pháp dự án đề xuất
6. Tác động đáng kể đến sinh kế hoặc tạo thu nhập. Đối với các dự án liên quan đến chuyển dịch kinh tế có tác động đáng kể đến sinh kế hoặc tạo thu nhập, kế hoạch sẽ đề ra các biện pháp bổ sung liên quan đến cải thiện hoặc phục hồi sinh kế.	• Người bị ảnh hưởng trực tiếp canh tác trên đất bị ảnh hưởng, nếu mất từ 30% diện tích đất nông nghiệp sẽ được trợ cấp sinh hoạt phí (chi tiết tại Điều 19, 3a, Nghị định 47)	• Người BAH mà mất 20% (10% đối với nhóm dễ bị tổn thương) hoặc nhiều hơn đất nông nghiệp đang nắm giữ sẽ được hưởng trợ cấp sinh hoạt phí. Mức phụ cấp do UBND tỉnh quyết định.
7. Doanh nghiệp bị ảnh hưởng. các chủ doanh nghiệp bị ảnh hưởng sẽ được bồi thường chi phí xác định một địa điểm thay thế khả thi; đối với thu nhập ròng bị mất trong thời gian chuyển đổi; cho chi phí chuyển giao và lắp đặt lại nhà máy, máy móc hoặc thiết bị khác; và để thiết lập lại các hoạt động thương mại Những người phải di dời về mặt kinh tế mà không có quyền sở hữu hợp pháp về đất đai sẽ được bồi thường cho những tài sản bị mất không phải là đất với giá thay thế. Các nhân viên bị ảnh hưởng sẽ được hỗ trợ tiền lương tạm thời bị mất	• Doanh nghiệp được bồi thường theo giá trị còn lại của cấu trúc và tổn thất do kinh doanh (2) điều 88. • Việc bồi thường chỉ bao gồm các chủ sở hữu hợp pháp của các doanh nghiệp có GCNQSDĐ đối với đất và tài sản không phải là đất hoặc đủ điều kiện để được cấp GCNQSDĐ (2) điều 88. (11) Điều 19. • Nhân viên của các doanh nghiệp bị ảnh hưởng được hỗ trợ theo quy định của luật lao động tối đa là 6 tháng (11) điều 19.	• Các doanh nghiệp bị ảnh hưởng (vĩnh viễn hoặc tạm thời) sẽ được cung cấp hỗ trợ tài chính bất kể tình trạng pháp lý của họ, cho đến khi sinh kế và mức sống của họ được khôi phục kịp thời trong điều kiện thực tế, ít nhất là ở mức trước dự án
8. Hiến đất. Việc hiến đất tự nguyện có thể được chấp nhận nếu các lựa chọn bao gồm từ chối; nếu các nhà tài trợ đã xác nhận bằng văn bản về việc họ sẵn sàng hiến đất; nếu số lượng đất được tặng là nhỏ; nếu việc quyên góp không ảnh hưởng đến sinh kế; nếu không liên quan đến việc di dời; nếu được hưởng lợi trực tiếp từ dự án; và nếu hồ sơ được lưu giữ.	• Tự nguyện trả lại GCNQSDĐ cho Nhà nước là hợp pháp, hợp đồng tặng cho đất được đăng ký tại LRO (2) Điều 65. • Để phát triển hoặc cải thiện các công trình công cộng, có thể tự nguyện đóng góp quyền sử dụng đất nhưng phải được sự đồng ý của cộng đồng và người sử dụng đất (1) Điều 146.4 • Không có quy định nào về việc tặng cho đất đối với dự án đầu tư. • Điều kiện hiến rừng không được xác định (5) điều 22.	• Việc thực hiện hiến tặng đất sẽ tuân theo các yêu cầu trong ESS5 và các quy định quốc gia có liên quan. • Cần phải có sự chấp thuận trước của ngân hàng về việc hiến đất. • Các tài sản không phải là đất nên được bồi thường hoặc thay thế. • Tự nguyện hiến đất được ghi chép đầy đủ (ví dụ: (a) vị trí, mục đích sử dụng và số lượng đất được tặng (b) tuyên bố hiến tặng chính thức có

Các yêu cầu chính của ESS5	Khung pháp lý của Việt Nam	Các biện pháp dự án đề xuất
		chữ ký của từng chủ sở hữu hoặc người sử dụng) và được giám sát bởi tư vấn giám sát độc lập.
9. Cơ sở vật chất liên quan. ESS5 áp dụng cho các cơ sở hoặc hoạt động không được tài trợ như một phần của dự án và đáp ứng tất cả các tiêu chí được xác định trong ESSs: a) liên quan trực tiếp và đáng kể đến dự án; và (b) được thực hiện hoặc lên kế hoạch thực hiện đồng thời với dự án; và c) cần thiết để dự án khả thi và sẽ không được xây dựng, mở rộng hoặc tiến hành nếu dự án không tồn tại.	Không đề cập đến	- Các cơ sở liên quan được xác định trong quá trình chuẩn bị dự án và sẽ tuân theo hướng dẫn trong ESS. - Trong trường hợp đã bắt đầu thu hồi đất đối với các cơ sở liên quan đã được xác định, cần phải chuẩn bị Rà soát tuân thủ và Báo cáo..
10. Mua lại Bắt buộc. Việc thực hiện lĩnh vực nổi bật, mua lại bắt buộc sẽ không bị coi là buộc trực xuất miễn là nó tuân thủ các yêu cầu của luật pháp quốc gia và các quy định của ESS5 và được tiến hành theo cách phù hợp với các nguyên tắc cơ bản của quá trình tố tụng. Việc mua lại bắt buộc yêu cầu thông báo trước, cơ hội có ý nghĩa để nộp đơn kháng cáo và tránh áp lực không tương xứng hoặc quá mức.	- Luật Đất đai đề cập đến việc kiểm kê bắt buộc (2) Điều 70 và cưỡng chế thi hành quyết định thu hồi đất (2) Điều 71 - Một chuỗi đối thoại, sau đó quyết định và thực thi cá nhân là bắt buộc (2) Điều 69 và 71. - Tài sản cá nhân được bảo vệ. Thời hạn giữa quyết định và cưỡng chế được xác định. Thời hạn này chỉ là 30 ngày. (2) Điều 71.	- Việc thực hiện thu hồi đất và tài sản bắt buộc được chấp nhận trong những trường hợp đó khi nó tuân thủ các yêu cầu của luật pháp quốc gia, các quy định của ESF của WB và được tiến hành theo cách thức phù hợp với các nguyên tắc cơ bản về thẩm định: bao gồm cả việc cung cấp đầy đủ thông báo trước, các cơ hội có ý nghĩa để khiếu nại và kháng cáo, và tránh sử dụng vũ lực không cần thiết, không cân xứng hoặc quá mức; - Việc mua lại bắt buộc được tư vấn giám sát độc lập ghi lại và giám sát
11. . Phục hồi sinh kế. Bao gồm cung cấp hỗ trợ kịp thời để khôi phục sinh kế, đặc biệt cho các nhóm dễ bị tổn thương. Cung cấp hỗ trợ thay vì bồi thường đất đủ để tái lập sinh kế ở những nơi khác.	- Livelihood restoration includes income generation support, Phục hồi sinh kế bao gồm hỗ trợ tạo thu nhập, đào tạo nghề, hỗ trợ tìm việc làm và các khoản vay nhỏ (2) điều 84. - Các dự án quan trọng quốc gia và dự án nhiều tỉnh xác định RPF bao gồm khôi phục sinh kế (2) điều 87. - Các huyện tổ chức đào tạo nghề cho những người BAH có nhu cầu (2) điều 84.	- Chú ý đến các nhóm yếu thế / dễ bị tổn thương. - Tất cả các thiệt hại về thu nhập phải được bồi thường và nếu cần thiết để đạt được các mục tiêu của chính

Các yêu cầu chính của ESS5	Khung pháp lý của Việt Nam	Các biện pháp dự án đề xuất
	Hộ nghèo/cận nghèo và hộ thuộc diện chính sách xã hội được trợ cấp sinh hoạt phí	sách, việc hỗ trợ kịp thời ngoài việc bồi thường sẽ được cung cấp. Cung cấp các biện pháp hỗ trợ và khôi phục sinh kế để đạt được các mục tiêu chính sách. Chúng sẽ được giám sát chi tiết trong RP.
12. Sắp xếp tái định cư. Các khu tái định cư, nếu được yêu cầu, sẽ đảm bảo an ninh về quyền sử dụng và điều kiện sống ít nhất là tương đương với mức trước dự án. Các cộng đồng chủ nhà cần được tham khảo ý kiến.	- Các lô đất ở các khu tái định cư chỉ được giao cho các hộ tái định cư có nhà đất đủ điều kiện được bồi thường hoặc không đủ điều kiện được bồi thường, nếu người bị ảnh hưởng không có chỗ ở khác trong xã dự án (tùy từng trường hợp) (2) Điều 79 - Nhà ở tại các khu tái định cư phải có trước khi thu hồi đất (2) điều 85. - Cơ sở hạ tầng tại các khu tái định cư phải đáp ứng các tiêu chuẩn xây dựng trong khu vực dự án (2) Điều 85; - Các địa điểm tái định cư được thiết lập cho một hoặc nhiều dự án. Các khu tái định cư bao gồm các mảnh đất có kích thước khác nhau phù hợp với các mức bồi thường và khả năng chi trả khác nhau của những người bị tái định cư (11) điều 26 3. - Các tỉnh / thành phố thường bao gồm việc cung cấp các khoản hỗ trợ tiền thuê cho các hộ tái định cư trong một thời gian nhất định.	- Các hộ tái định cư cần được tham vấn có ý nghĩa về các phương án tái định cư và vị trí các khu tái định cư. - Các cộng đồng chủ nhà nên được tham khảo ý kiến về các địa điểm tái định cư mới được đề xuất; - Các hộ tái định cư bất kể tình trạng sở hữu của họ như thế nào , nếu không có đất ở các xã, phường bị ảnh hưởng bởi dự án sẽ được cấp một lô đất trong khu tái định cư (hộ sẽ phải nộp tiền sử dụng đất). - Nếu có nhiều hộ gia đình / cặp vợ chồng hoặc nhiều thế hệ sống trên cùng một lô đất bị ảnh hưởng và phần đất còn lại không đủ để tách thành các lô tiêu chuẩn theo quy định của UBND tỉnh thì mỗi hộ sẽ được cấp một lô đất trong khu tái định cư (Hộ gia đình sẽ phải nộp tiền sử dụng đất).
13. Giới tính. Bao gồm các điều khoản để bảo vệ và hỗ trợ phụ nữ, bao gồm tài liệu, đào tạo, tiếp cận tín dụng và việc làm.	- GCNQSDĐ có được sau khi kết hôn mặc nhiên là tài sản chung của vợ chồng theo mặc định (6) Điều 33. - GCNQSDĐ được cấp theo hình thức chung vợ chồng (2) Điều 95. - Phụ nữ tái định cư không được đề cập trong luật Đất đai..	Các khía cạnh giới được tính đến: i) trong đánh giá môi trường và xã hội được chuẩn bị theo ESS1; ii) trong quá trình tham vấn; iii) trong trường hợp dịch chuyển kinh tế hoặc vật chất; iv) để chuẩn bị các gói bồi thường và tái định cư; và v)

Các yêu cầu chính của ESS5	Khung pháp lý của Việt Nam	Các biện pháp dự án đề xuất
		để chuẩn bị các biện pháp phục hồi sinh kế. Các khía cạnh giới sẽ được lồng ghép trong các hoạt động tái định cư. Chúng sẽ được giám sát chi tiết trong RP
14. Sự tham gia của cộng đồng. Tương tác với các cộng đồng bị ảnh hưởng, bao gồm cả các cộng đồng chủ nhà. Đưa ra các phương án mà từ đó những người bị ảnh hưởng có thể lựa chọn, và trong toàn bộ quá trình từ tái định cư và phục hồi sinh kế.	- Các hộ gia đình bị ảnh hưởng nhận được thông báo cá nhân, với thời gian thông báo trước tối thiểu (2) điều 69. - Công bố thông tin cũng phải được thực hiện cho cộng đồng và thông qua các phương tiện truyền thông (2) điều 69. - Tái định cư phải được công bố rộng rãi và tham khảo ý kiến của người dân địa phương trước khi quyết định (7) điều 19. Tham vấn bao gồm bồi thường, hỗ trợ sinh kế và tái định cư (2) điều 69. - Ban cộng đồng và công dân có vai trò giám sát (2) điều 199 và (7) điều 24. - Cộng đồng chủ nhà được cung cấp thông tin thông qua việc tiết lộ công khai, không tham khảo ý kiến của (2) điều 86.	- Cần có sự tham vấn có ý nghĩa, phù hợp với văn hóa và theo cách thức hòa nhập giữa các thế hệ và giới. - Quá trình tham vấn đảm bảo rằng quan điểm của phụ nữ và các nhóm yếu thế / dễ bị tổn thương được tính đến. - Đồng thuận dựa trên nguyên tắc tự nguyện, báo trước và được cung cấp thông tin (FPIC) của các dân tộc thiểu số bị ảnh hưởng trong trường hợp phải di dời hoặc các tác động đáng kể khác. - Tất cả các công cụ môi trường và xã hội được tiết lộ một cách kịp thời, phù hợp, dễ hiểu và dễ tiếp cận. - Tham vấn và tham gia được đưa vào thiết kế RP, cùng với việc chia sẻ thông tin với những người BAH và các bên liên quan.
15. Giải quyết khiếu nại. Đảm bảo rằng cơ chế khiếu nại của dự án được áp dụng.	- Các khiếu nại được cho phép hợp pháp và giải quyết theo quy trình chung về khiếu nại và tố cáo (2) điều 204, (8), (9) thông qua các trung tâm chuyên dụng. - Các khiếu nại chỉ giới hạn trong phạm vi quản lý Nhà nước, không được ỉn danh và phải được nộp trước thời hạn 3 tháng (10) điều 8, 11.	Cơ chế Khiếu nại và Giải quyết khiếu nại cho dự án được thiết lập, xây dựng dựa trên hệ thống chính thức hoặc không chính thức hiện có của chính phủ, với sự giám sát của một nhà tư vấn giám sát độc lập.

Các yêu cầu chính của ESS5	Khung pháp lý của Việt Nam	Các biện pháp dự án đề xuất
		• Nhiều điểm đầu vào cho các khiếu nại được cung cấp và tiết lộ cho những người BAH. • Các BQLDA nên chỉ định một nhân viên chuyên trách về GRM và quan hệ với cộng đồng (người / đầu mối GRM); • Các bên bị ảnh hưởng bởi dự án có thể gửi khiếu nại đến Dịch vụ Giải quyết Khiếu nại Doanh nghiệp (GRS) của Ngân hàng Thế giới.
16. Giám sát. Giám sát nội bộ và độc lập là bắt buộc.	• Công dân được tự mình giám sát và báo cáo về những vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai (hoặc thông qua tổ chức đại diện), bao gồm cả việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (2) Điều 199, Luật Đất đai 2013). • Không có yêu cầu rõ ràng về giám sát các công trình tái định cư, bao gồm cả giám sát nội bộ và độc lập (bên ngoài)	• Việc giám sát cả nội bộ và bên ngoài (độc lập) phải được duy trì thường xuyên (hàng tháng). • Một báo cáo cuối dự án sẽ được hoàn thành để xác nhận liệu các mục tiêu của ESS5 có đạt được hay không. • Tư vấn giám sát độc lập cần được huy động tại thời điểm ban hành thông báo thu hồi đất. • Kết quả giám sát cần được công bố cho các hộ bị ảnh hưởng.

90. Là một quốc gia thành viên của NHTG, Chính phủ Việt Nam cam kết rằng trong trường hợp các Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có những Điều khoản khác với qui định trong Kế hoạch hành động tái định cư này, thì các Điều khoản của các Điều ước quốc tế đó sẽ được áp dụng (Điều 45 Nghị định 56 về quản lý vốn ODA). Theo khoản 2, Điều 87 của Luật Đất đai 2013 “Đối với dự án sử dụng vốn vay của tổ chức quốc tế và nước ngoài mà Nhà nước Việt Nam có cam kết một Khung chính sách cho bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thì thực hiện theo Khung chính sách đó”.

91. Kế hoạch tái định cư (RP) này khẳng định rằng Chính phủ Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, khi phê duyệt Văn kiện này, đã cho phép miễn áp dụng một số Điều khoản tương ứng trong pháp luật Việt Nam có mâu thuẫn hoặc không phù hợp với các mục tiêu nêu tại ESS5 trong RP này. Các biện pháp được thực hiện để giải quyết sự khác biệt và tuân thủ chính sách của NHTG được áp dụng theo RP này.

92. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định sẽ thông qua RP này trước ngày thẩm định dự án. Thông qua sự chứng thực này, dự án cam kết áp dụng RP và để khắc phục những khác biệt được xác định trong bảng trên.

5. CÁC CHÍNH SÁCH BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

5.1. Miễn trừ bắt buộc

93. Các quy định pháp luật của Việt Nam không đảm bảo quyền của những người bị ảnh hưởng có đất không được công nhận hợp pháp được bồi thường với chi phí thay thế và hỗ trợ khôi phục sinh kế, trên cơ sở thiếu các tài liệu liên quan đến đất đai được công nhận hợp pháp, sẽ không được áp dụng trong dự án. Các yêu cầu của ESS5, bao gồm các nguyên tắc bồi thường và hỗ trợ được quy định trong RP này, sẽ được áp dụng cho tất cả các trường hợp.

5.2. Mục tiêu và nguyên tắc

94. RP này được chuẩn bị để đạt được các mục tiêu sau:

- (a) Để tránh tái định cư không tự nguyện hoặc giảm thiểu tái định cư không tự nguyện, khi không thể tránh khỏi, bằng cách khám phá các phương án thiết kế dự án.
- (b) Giảm thiểu các tác động kinh tế và xã hội không thể tránh khỏi do thu hồi đất, bằng cách (a) bồi thường thiệt hại tài sản theo giá thay thế; và (b) hỗ trợ các hộ gia đình bị ảnh hưởng trong nỗ lực cải thiện, hoặc ít nhất là khôi phục sinh kế và mức sống của họ về mức trước khi di dời, hoặc mức phổ biến trước khi bắt đầu thực hiện dự án, tùy theo mức nào cao hơn.
- (c) Cải thiện điều kiện sống của những người nghèo hoặc dễ bị tổn thương, những người phải di chuyển chỗ ở, thông qua việc cung cấp đủ nhà ở, tiếp cận các dịch vụ và tiện nghi, và đảm bảo quyền sở hữu.
- (d) Thực hiện các hoạt động tái định cư như các chương trình phát triển bền vững, cung cấp đủ nguồn lực đầu tư để cho phép những người di dời được hưởng lợi trực tiếp từ dự án, khi dự án cho phép.
- (e) Đảm bảo rằng các hoạt động tái định cư được lập kế hoạch và thực hiện với việc công bố thông tin thích hợp, tham vấn có ý nghĩa và sự tham gia có hiểu biết của những người bị ảnh hưởng, phù hợp với bản chất của đầu tư dự án

95. Để đạt được các mục tiêu trên, các nguyên tắc hướng dẫn sau đây được tuân thủ:

Công bố và tham vấn

- Các hộ bị ảnh hưởng sẽ được cơ quan thực hiện RP được chỉ định thông báo về kế hoạch thu hồi đất ít nhất 90 ngày trước khi thu hồi đất nông nghiệp và 180 ngày trước khi thu hồi đất phi nông nghiệp.
- Thông tin được công bố cho những người bị ảnh hưởng sẽ bao gồm các thông tin chính như kế hoạch thu hồi đất tổng thể, kết quả khảo sát đo đạc chi tiết, gói bồi thường hỗ trợ và các phương án tái định cư và cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM), v.v.

- Tham vấn với các hộ gia đình bị ảnh hưởng sẽ được tiến hành ở cấp hộ gia đình, nhóm và cộng đồng để đảm bảo các hộ bị ảnh hưởng được thông báo đầy đủ và kịp thời về mục đích của dự án cũng như các rủi ro và tác động tiềm ẩn về môi trường và xã hội, gói bồi thường và kế hoạch tái định cư, bao gồm các biện pháp giảm thiểu được đề xuất
- Tham vấn sẽ được tiến hành như một quá trình liên tục và đệ quy trong suốt chu kỳ dự án, và được lặp lại khi thiết kế dự án hoặc / và kế hoạch bồi thường được cập nhật.
- Khi bất đồng nảy sinh, nên tìm kiếm các giải pháp thương lượng. Việc cưỡng chế trục xuất những người bị ảnh hưởng phải được tránh.

Bồi thường & Hỗ trợ

- Việc bồi thường cho nhà, đất và các tài sản khác bị ảnh hưởng sẽ dựa trên cơ sở toàn bộ chi phí thay thế. Đối với những ngôi nhà và công trình kiến trúc bị ảnh hưởng, sẽ không được khấu trừ khấu hao hoặc vật liệu tận dụng.
- Những hộ gia đình có nhà bị ảnh hưởng một phần cần sửa chữa, xây dựng lại cần được hỗ trợ tài chính để thuê một nơi an toàn làm nơi cư trú tạm thời trong thời gian sửa chữa nhà ở.

Tái định cư

- Phải có địa điểm tái định cư để cho phép các hộ tái định cư lựa chọn (ví dụ: chuyển đến địa điểm tái định cư được chỉ định, hoặc tự mình di dời đến nơi khác).
- Trường hợp không có mặt bằng tái định cư tại thời điểm lấy đất, hộ tái định cư cần được hỗ trợ kinh phí để thuê nhà ở cho đến khi được bố trí lô đất tại khu tái định cư, cộng thêm 4-6 tháng tiền thuê nhà để xây dựng.
- Trợ cấp đi lại cần được cung cấp - đầy đủ và kịp thời, để họ có thể di chuyển đồ đạc của mình đến khu dân cư mới.

Phục hồi sinh kế

- Những người bị ảnh hưởng bất lợi của dự án sẽ được hỗ trợ trong nỗ lực khôi phục sinh kế của họ. Các hộ gia đình bị ảnh hưởng nặng, như được định nghĩa trong RP này, sẽ được hỗ trợ thông qua các biện pháp khác nhau như được đưa ra trong chương trình khôi phục thu nhập (Xem Phần 6 – Chương trình khôi phục thu nhập để biết thêm chi tiết), để khôi phục kịp thời các hoạt động tạo thu nhập và mức sống của họ. Tất cả các hộ gia đình bị ảnh hưởng nghiêm trọng đều được hưởng hỗ trợ khôi phục đời sống theo dự án, bất kể tình trạng đất của họ.
- Sau sáu đến mười hai tháng sau khi hoàn thành các hoạt động tái định cư, việc đánh giá phục hồi sinh kế sẽ được tiến hành. Nếu những người bị ảnh hưởng chưa khôi phục lại các hoạt động sinh kế / tạo thu nhập của họ, về mức độ trước khi di dời, các biện pháp bổ sung sẽ được xem xét để hỗ trợ họ khôi phục sinh kế.
- Các dịch vụ công bị ảnh hưởng sẽ được thay thế và khôi phục về mức trước dự án hoặc tốt hơn.

Giải quyết khiếu nại

- Tất cả các hộ gia đình bị ảnh hưởng sẽ được giải thích về thủ tục giải quyết khiếu nại của dự án. Họ sẽ được cung cấp một tờ rơi thông tin dự án có chứa quy trình GRM này, bao gồm thông tin liên hệ trong trường hợp họ có mối quan tâm hoặc khiếu nại phát sinh từ việc thu hồi đất của dự án.

Triển khai RP

- Chi phí bồi thường sẽ được xác định bởi một công ty tư vấn đánh giá đất độc lập.

- Ngân sách chi trả bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và phục hồi sinh kế được phân bổ kịp thời và đầy đủ. Và
- Tiền bồi thường được chi trả đơn giản cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng trước khi thu hồi đất của họ

5.3. Xác định các nhóm dễ bị tổn thương

96. Dựa trên cuộc điều tra kinh tế xã hội vào tháng 1, 2 và 3 năm 2021, các nhóm sau đã được xác định là nhóm dễ bị tổn thương:

- Hộ có Giấy chứng nhận hộ nghèo, Hộ cận nghèo còn hiệu lực, kể cả những hộ được cộng đồng coi là “Hộ nghèo” nhưng chưa có Giấy chứng nhận Hộ nghèo, Hộ cận nghèo;
- Cá nhân có Giấy chứng nhận khuyết tật hợp lệ, bao gồm cả những người không có Giấy chứng nhận khuyết tật hợp lệ, nhưng có dạng khuyết tật quy định tại Điều 3 Luật Người khuyết tật (số 51/2010/QH12)
- Hộ do phụ nữ làm chủ hộ có người phụ thuộc;
- Các hộ gia đình chính sách xã hội theo chính sách của UBND tỉnh Bình Định;
- Bất kỳ cá nhân/nhóm bổ sung nào được xác định thông qua tham vấn cộng đồng có ý nghĩa.

97. Có một số cá nhân/nhóm nhất định có thể phải chịu những tác động tiềm ẩn có thể xảy ra của dự án và/hoặc phải đối mặt với nguy cơ nghèo hơn nữa do tác động của dự án, mất các hoạt động tạo thu nhập với việc phục hồi chậm, hoặc mất hỗ trợ thường xuyên từ xã hội của họ mạng do tái định cư vật chất. Vì vậy, đề nghị Ban quản lý dự án và Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện phối hợp chặt chẽ với UBND xã, phường, các tổ chức đoàn thể liên quan và các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng để xác định những đối tượng dễ bị bàn cùng hóa và hỗ trợ kịp thời. hỗ trợ và trợ giúp, bao gồm hỗ trợ tài chính bổ sung, nếu được yêu cầu.

5.4. Tính hợp lệ

98. Tính hợp lệ để được hưởng các quyền bồi thường và hỗ trợ được xác định theo các tiêu chí về quyền sở hữu đất và tài sản không phải là đất như sau:

- Những người có quyền hợp pháp chính thức đối với đất đai hoặc tài sản;
- Những người không có quyền hợp pháp chính thức đối với đất đai, nhưng có yêu cầu về đất đai hoặc tài sản được công nhận hoặc công nhận theo luật quốc gia; hoặc.
- Những người không được công nhận quyền hợp pháp hoặc không thể hợp pháp hóa được đất đai hoặc tài sản mà họ đang sử dụng/chiếm giữ.

99. Những người bị ảnh hưởng thuộc loại (i) và (ii) ở trên được bồi thường cho đất bị mất và các hỗ trợ khác. Những người loại (iii) sẽ được hỗ trợ tái định cư thay cho việc bồi thường cho đất họ đang sử dụng và các hỗ trợ khác, nếu cần, để đạt được các mục tiêu đề ra trong chính sách này, nếu họ có đất bị thu hồi trong khu vực dự án trước ngày khóa sổ được thiết lập bởi Bên vay và được NHTG chấp thuận. Những người lấn chiếm khu vực này sau ngày khóa sổ không được bồi thường hoặc bất kỳ hình thức hỗ trợ tái định cư nào. Tất cả những người thuộc nhóm (i), (ii), hoặc (iii) được bồi thường tài sản đang sở hữu hoặc sử dụng bị ảnh hưởng mà không phải là đất.

100. Như đã định nghĩa trong luật đất đai 2013, ngày khóa sổ để xác định tính hợp lệ của việc đền bù là ngày cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra thông báo thu hồi đất trước khi đo đạc chi tiết (Điểm 1 Điều 67 Luật Đất đai năm 2013. Những người BAH và cộng đồng địa phương đã được thông báo về ngày khóa sổ và các thông tin liên quan đến Dự án để họ có thể tự lập kế hoạch sản xuất/đầu tư/xây dựng, tránh những thiệt hại, mất mát do thiếu thông tin về Dự án. Thông báo thu hồi đất sẽ được xác định trong quá trình thực hiện Dự án.

5.5. Tách hộ hoặc thêm nhân khẩu sau ngày khóa sổ

101. Những hộ gia đình bị ảnh hưởng tách khỏi các gia đình đông con sau ngày khóa sổ, đáp ứng các điều kiện sau đây sẽ được hưởng quyền lợi tái định cư như những hộ gia đình độc lập và được công nhận là người bị ảnh hưởng:

- (i) Hộ gia đình có nhiều thế hệ hoặc nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất bị thu hồi đủ điều kiện tách hộ theo quy định của địa phương;
- (ii) Xác nhận của chính quyền cấp huyện và có xác minh của Ủy ban nhân dân cấp phường/xã về việc tách hộ;
- (iii) Con mới đẻ, vợ hoặc chồng của người có tên trong sổ hộ khẩu, người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, người mới đi học về ở với người bị BAH từ ngày khóa sổ đến ngày được bồi thường và hỗ trợ nêu trong tài liệu này.

102. Trong trường hợp các quy định của Chính phủ được thay đổi và sẽ có một số quyền lợi tốt hơn những quyền được mô tả trong tài liệu này, những quyền lợi tốt hơn này sẽ được áp dụng cho những người bị ảnh hưởng.

5.6. Chính sách bồi thường của dự án

5.6.1. Bồi thường cho đất nông nghiệp bị ảnh hưởng⁵

Đối với người sử dụng đất được bồi thường (người sử dụng đất hợp pháp và hợp pháp):

- (i) Người BAH sẽ được bồi thường bằng tiền mặt cho đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng với 100% giá thay thế.
- (ii) Nếu phần đất còn lại (sau khi thu hồi) không đủ để tiếp tục canh tác thì dự án sẽ thu hồi và bồi thường toàn bộ diện tích đất bị ảnh hưởng;
- (iii) Bên cạnh bồi thường về tiền mặt cho diện tích đất bị thu hồi như trên, người BAH cũng sẽ nhận được trợ cấp và hỗ trợ phục hồi được đề cập trong RP của dự án.

Đối với người sử dụng đất không có quyền hợp pháp hoặc không hợp pháp hóa được

- (i) Những người bị ảnh hưởng có đất bị ảnh hưởng đã được sử dụng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 sẽ được bồi thường bằng tiền đối với đất bị ảnh hưởng với giá thay thế;
- (ii) Những người bị ảnh hưởng có đất bị ảnh hưởng được sử dụng sau ngày 1 tháng 7 năm 2004 đến trước ngày cất đất (ngày thông báo thu hồi đất) và có sinh kế chủ yếu phụ thuộc vào đất bị ảnh hưởng sẽ được hỗ trợ thay cho việc bồi thường đất đủ để cung cấp những người có cơ hội thiết lập lại sinh kế ở những nơi khác.
- (iii) Những người bị ảnh hưởng có đất bị ảnh hưởng được sử dụng sau ngày khóa sổ sẽ không được bồi thường hoặc hỗ trợ tài chính.

Những người có quyền sử dụng tạm thời hoặc thuê lại đất đối với đất của xã/đất công ích

- (i) Đối với người BAH hiện đang sử dụng đất công theo hợp đồng cho mục đích sản xuất nông lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản (ngoại trừ đất rừng đặc dụng hoặc rừng phòng hộ), sẽ được bồi thường cho giá trị đầu tư còn lại vào đất đó và những tài sản gắn liền với đất ở theo mức giá thay thế. Những người BAH này cũng sẽ nhận được khoản hỗ trợ bổ sung để phục hồi thu nhập nếu họ trực tiếp tham gia vào các hoạt động nông nghiệp theo quy định của Chính phủ.
- (ii) Nếu người BAH nhận được đất theo hợp đồng (thuê / cho thuê) từ các cá nhân, tổ chức hoặc hộ gia đình không thuộc đối tượng quy định tại điểm (i) nêu trên, thì người bị ảnh hưởng sẽ được bồi thường giá trị còn lại của các khoản đầu tư vào đất và công trình/cây/hoa màu được tạo ra trên đất với chi phí thay thế hoàn toàn. Việc bồi thường đất sẽ được thực hiện với giá thay thế cho chủ sở hữu đất.

5.6.2. Bồi thường cho đất ở bị ảnh hưởng

103. Những người sử dụng đất ở bị thu hồi sẽ được bồi thường như sau:

⁵Theo Điều 10 Luật Đất đai.

Mất đất ở không có công trình kiến trúc:

- (i) Đối với những người có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất, bồi thường cho đất bị thu hồi bằng tiền mặt với giá thay thế.
- (ii) Đối với những người không có quyền sử dụng đất hoặc không thể hợp pháp hóa được, sẽ có các thỏa thuận để họ có được nhà ở phù hợp với bảo đảm quyền sử dụng đất. Dựa trên sự tham vấn của những người bị di dời, dự án sẽ cung cấp hỗ trợ tái định cư thay cho việc đền bù đất đai đủ để họ khôi phục lại cuộc sống tiêu chuẩn của họ tại một địa điểm thay thế thích hợp.

Mất đất ở có nhà/công trình xây dựng mà phần đất còn lại (không bị thu hồi) đủ để xây lại nhà (Người BAH tự sắp xếp lại nơi ở) và đáp ứng các điều kiện để cấp GCNQSDĐ:

- (i) Đối với những người có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất: Bồi thường cho đất bị thu hồi bằng tiền mặt theo giá thay thế và bồi thường cho ngôi nhà/công trình bị ảnh hưởng như được đề cập trong mục 5.6.4 dưới đây.
- (ii) Đối với những người không có quyền sử dụng đất hoặc không thể hợp pháp hóa được: dự án sẽ cung cấp hỗ trợ tái định cư thay vì đền bù đất đủ để họ khôi phục mức sống tại một địa điểm thay thế phù hợp. Việc bồi thường cho ngôi nhà / công trình kiến trúc bị ảnh hưởng theo giá thay thế - như đã đề cập trong mục 5.6.4 (bên dưới).

Nếu phần đất còn lại đủ để bố trí lại theo quy định của UBND tỉnh Bình Định và phù hợp với quy hoạch chung của địa phương thì hộ bị ảnh hưởng được bố trí lại phần đất còn lại và phải nộp tiền sử dụng đất để được cấp GCNQSDĐ. Những ngôi nhà / công trình kiến trúc bị ảnh hưởng một phần hoặc toàn bộ sẽ được bồi thường theo giá thay thế - như được đề cập trong mục 5.6.4 (bên dưới).

Nếu người bị ảnh hưởng là người nghèo hoặc người dễ bị tổn thương, hỗ trợ bổ sung (bằng tiền) sẽ được cung cấp để giúp họ đảm bảo họ có thể tái tổ chức hoàn toàn ở phần đất còn lại. Số tiền hỗ trợ sẽ do UBND tỉnh Bình Định xác định.

Mất đất ở có công trình xây dựng trên đó và phần đất còn lại không đủ để xây dựng lại công trình (Người BAH phải tái định cư):

- (i) Đối với người BAH, người có quyền hợp pháp và/hoặc có thể hợp pháp hóa đối với vùng đất bị ảnh hưởng, có thể chọn một trong các lựa chọn sau:

- Nếu người BAH lựa chọn hình thức đền bù đất đổi đất, thì người BAH sẽ được giao đất tại khu định cư theo quy định của Ủy ban nhân dân Bình Định và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trong trường hợp số tiền bồi thường cho đất ở bị ảnh hưởng cao hơn giá đất ở khu tái định cư của dự án, số tiền chênh lệch sẽ được thanh toán bằng tiền mặt cho người BAH. Nếu số tiền bồi thường cho đất bị ảnh hưởng nhỏ hơn giá đất tiêu chuẩn trong khu tái định cư của dự án, các hộ bị giải tỏa sẽ được hỗ trợ tài chính bằng phần chênh lệch để họ có đất ở khu tái định cư. Giá đất tiêu chuẩn do UBND tỉnh Bình Định quyết định.

- Nếu các hộ bị ảnh hưởng muốn tự di dời thì bồi thường thiệt hại về đất và nhà / công trình kiến trúc bằng tiền thay thế, cộng với trợ cấp di dời theo quy định của UBND tỉnh Bình Định để tự di dời.

Trường hợp diện tích đất ở còn lại không đủ để xây nhà mới nhưng vẫn còn đất nông nghiệp liền kề thì hộ bị ảnh hưởng có thể yêu cầu chuyển một phần diện tích đất nông nghiệp (liền kề với đất ở bị ảnh hưởng) thành đất ở (nhưng không vượt quá hạn mức đất ở - theo quy định của UBND tỉnh Bình Định) để xây dựng lại nhà ở của họ.

- (ii) Đối với người BAH, những người không có quyền hợp pháp hoặc không thể hợp pháp hóa đối với đất bị ảnh hưởng, được hưởng những quyền sau đây:

- Bồi thường với chi phí thay thế cho ngôi nhà / công trình bị ảnh hưởng và hỗ trợ di dời thay cho bồi thường đất.
- Nếu người bị ảnh hưởng không có đất hoặc nhà trong xã / phường dự án để di chuyển, họ được quyền mua một lô đất có GCNQSDĐ tại khu tái định cư để tái định cư. Những người BAH sẽ được hỗ trợ trả góp (nếu có yêu cầu). Trong trường hợp người BAH nghèo hoặc dễ bị tổn thương, sẽ được hỗ trợ thêm (bằng tiền) để đảm bảo họ có thể khôi phục cuộc sống tại khu tái định cư. Mức hỗ trợ tài chính do UBND tỉnh Bình Định quyết định

5.6.3. Bồi thường đất công

104. Đất BAH là công do xã, phường, thị trấn/thành phố quản lý thì không được bồi thường.
105. Tuy nhiên, việc hỗ trợ kinh phí sẽ được thực hiện đối với đất công do xã, phường, thị trấn quản lý khi thu hồi và mức hỗ trợ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định. Khoản hỗ trợ này sẽ được chuyển vào ngân sách của xã, phường, thị trấn để đầu tư cơ sở hạ tầng xã, phường, thị trấn. (Điều 24 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP).

5.6.4. Bồi thường công trình, vật kiến trúc bị ảnh hưởng

106. *Nhà riêng/công trình kiến trúc bị ảnh hưởng:*
- (i) Bồi thường cho những ngôi nhà/công trình bị ảnh hưởng nếu được xây dựng trước ngày khóa, sẽ được bồi thường bằng giá thay thế cho cả người sử dụng đất hợp pháp và bất hợp pháp⁶ mà không bị khấu trừ vào khấu hao hoặc vật liệu có thể sử dụng được.
 - (ii) Trường hợp nhà, công trình kiến trúc bị ảnh hưởng một phần và phần còn lại vẫn sử dụng được thì phần bị ảnh hưởng được bồi thường theo giá thay thế cộng với chi phí sửa chữa phần còn lại; Nếu nhà/công trình kiến trúc bị ảnh hưởng toàn bộ, thì bồi thường bằng giá thay thế cho toàn bộ nhà/công trình kiến trúc bị ảnh hưởng mà không bị khấu trừ vào khấu hao hoặc vật liệu tận dụng được.
107. *Người thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước hoặc tổ chức nhà nước:* Không được bồi thường về nhà nhưng người thuê sẽ được hỗ trợ tài chính bằng 60% giá thay thế đất bị ảnh hưởng và 60% giá thay thế nhà ở bị ảnh hưởng để tự ái định cư (Khoản 2, Điều 14, Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014) và được hỗ trợ tái định cư. Vật kiến trúc, hoa màu, cây cối BAH được tạo nên bởi người BAH trước ngày khóa sổ sẽ được bồi thường theo giá thay thế.
108. *Những người thuê lại nhà của tư nhân với mục đích sinh sống* sẽ được cấp chi phí đi lại để di chuyển tài sản, cũng như được hỗ trợ để tìm kiếm nơi ở thay thế.

5.6.5. Bồi thường cho cây cối, hoa màu và vật nuôi bị ảnh hưởng

109. Đối với cây trồng bị ảnh hưởng, bất kể tình trạng hợp pháp của đất, các hộ canh tác trên đất bị ảnh hưởng sẽ được bồi thường theo giá thị trường. Đối với cây: nếu cây bị ảnh hưởng có thể khai thác được thì không được bồi thường; nếu cây bị ảnh hưởng không thu hoạch được mà đưa đi nơi khác thì phải bồi thường chi phí vận chuyển và thiệt hại thực tế do vận chuyển, trồng lại; nếu phải chặt hạ cây bị ảnh hưởng thì bồi thường theo giá thị trường. (Điều 90 Luật đất đai 2013).
110. Đối với vật nuôi (bao gồm cả vật nuôi thủy sản), những người bị ảnh hưởng sẽ được bồi thường bằng tiền với giá thay thế tại thời điểm thu hồi đất. Trường hợp đưa vật nuôi (thủy sản) đến địa điểm khác thì phải bồi thường chi phí vận chuyển và thiệt hại do vận chuyển gây ra

5.6.6. Bồi thường cho các dịch vụ công cộng bị ảnh hưởng

111. Khi cơ sở hạ tầng công cộng bị ảnh hưởng, Ban QLDA sẽ tham vấn với các cộng đồng bị ảnh hưởng để thông báo hoặc xác nhận rằng các công trình/dịch vụ bị ảnh hưởng sẽ được

⁶Trường hợp tại thời điểm xây dựng công trình, chính quyền địa phương đã thông báo hộ và / hoặc ngăn cản việc xây dựng và lập biên bản nhưng hộ không chấp hành thì áp dụng Chính sách của chính quyền địa phương, nếu không có biên bản thì áp dụng chính sách Ngân hàng.

khôi phục hoặc sửa chữa càng sớm càng tốt để giảm thiểu tác động tiêu cực đến cộng đồng và đảm bảo các cộng đồng bị ảnh hưởng không phải trả cho các chi phí sửa chữa đó.

112. Cơ sở hạ tầng công cộng như kênh mương thủy lợi, cấp nước, trường học, trạm y tế, đường, điện, viễn thông, đường cáp (ngoại trừ công trình có giấy phép xây dựng bị buộc di dời khi cần thiết) sẽ được khôi phục/được xây dựng lại theo mức chất lượng trước dự án hoặc cao hơn. Các công trình công cộng được xây dựng từ tiền đóng góp của người dân địa phương sẽ được đền bù bằng giá thay thế.

5.6.7. Bồi thường cho những ngôi mộ/lăng tẩm bị ảnh hưởng

113. Trong trường hợp phải di dời mồ mả thì việc khai quật, cải táng phải được thống nhất với thân nhân của người mất (gọi tắt là hộ bị ảnh hưởng). Việc di dời mồ mả phải do hộ gia đình bị ảnh hưởng thực hiện theo đúng thủ tục và nghi lễ mà các hộ bị ảnh hưởng ưa thích theo phong tục tập quán của địa phương.

114. Việc bồi thường cho những ngôi mộ bị ảnh hưởng bao gồm toàn bộ chi phí liên quan đến a) mua đất mới để cải táng, b) khai quật, c) di dời, d) cải táng, e) xây mộ mới, và f) các chi phí liên quan hợp lý khác, chẳng hạn như nghi lễ, để đáp ứng các phong tục và tập quán địa phương.

115. Khi có đất để cải táng tại nghĩa địa do chính quyền địa phương chỉ định, các hộ bị ảnh hưởng sẽ được thông báo về vị trí của nghĩa địa để các hộ bị ảnh hưởng có lựa chọn sáng suốt.

116. Trong trường hợp không xác định được chủ nhân của những ngôi mộ bị ảnh hưởng, Dự án sẽ thông báo công khai (ví dụ: trên TV, báo chí nổi tiếng) và lặp lại một số lần để đến được với chủ mộ. Trong thời gian hợp lý, nếu không thấy chủ mộ thì việc di dời mộ phải do tổ chuyên môn có sự tư vấn của Phòng Y tế huyện thực hiện. Vị trí địa lý, tình trạng của các ngôi mộ hiện tại (có chụp ảnh), thủ tục di dời mộ, vị trí mới của các ngôi mộ và các thông tin liên quan khác sẽ được ghi chép cẩn thận và lưu giữ để làm hồ sơ.

5.6.8. Bồi thường cho các tài sản bị ảnh hưởng khác

117. Các tài sản khác của hộ gia đình bị ảnh hưởng như: Đường dây điện thoại, đồng hồ nước, đồng hồ điện, truyền hình cáp, internet (thuê bao), giếng khoan thì được bồi thường bằng tiền với giá trị công trình lắp đặt mới.

5.6.9. Bồi thường cho những tác động tạm thời trong quá trình xây dựng

118. Trường hợp dự án cần thu hồi đất tạm thời để xây dựng, nhà thầu phải thuê đất bị ảnh hưởng của các chủ sở hữu theo quy định của Luật Dân sự. Sau khi trả lại đất bị ảnh hưởng cho những người bị ảnh hưởng, đất bị ảnh hưởng phải được khôi phục lại như trước khi có dự án - theo thỏa thuận với các hộ bị ảnh hưởng.

119. Chính sách bồi thường thiệt hại cho các công trình tư nhân hoặc công cộng xảy ra trong quá trình thi công xây dựng:

- (i) Tài sản bị hư hỏng sẽ được nhà thầu khôi phục nguyên trạng ngay lập tức để đảm bảo an toàn cho các hộ/cộng đồng bị ảnh hưởng.
- (ii) Trong hợp đồng với Ban QLDA, các nhà thầu sẽ được yêu cầu phải quan tâm đúng mức để tránh làm hư hỏng tài sản của địa phương trong quá trình thi công. Nếu xảy ra thiệt hại đối với tài sản địa phương, nhà thầu sẽ được yêu cầu sửa chữa hoặc bồi thường với chi phí thay thế để làm hài lòng chủ sở hữu bị ảnh hưởng.

5.6.10. Những tác động được phát hiện trong quá trình triển khai dự án

120. Bất kỳ tác động nào được phát hiện trong quá trình triển khai dự án sẽ được bồi thường theo nguyên tắc của RP này và Tiêu chuẩn Môi trường Xã hội số 5 (ESS5). Ảnh hưởng đến việc kinh doanh cũng sẽ được bồi thường theo nguyên tắc của RP này.

5.7. Hỗ trợ phục hồi thu nhập và ổn định cuộc sống trong giai đoạn chuyển tiếp

121. Bên cạnh việc bồi thường trực tiếp cho những tài sản bị thiệt hại, những người BAH sẽ được cung cấp hỗ trợ tài chính để trang trải chi phí của họ trong giai đoạn chuyển đổi. Các mức

hỗ trợ sẽ được điều chỉnh, có xem xét đến yếu tố lạm phát và tăng giá để phù hợp với thời gian chi trả. Những khoản hỗ trợ bao gồm, nhưng không giới hạn:

5.7.1. Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp/đào tạo nghề và tạo việc làm

122. Người bị ảnh hưởng, người có diện tích đất canh tác nông nghiệp bị ảnh hưởng được hỗ trợ bằng tiền tương đương 3 lần giá đất nông nghiệp do UBND tỉnh Bình Định quy định đối với diện tích bị thu hồi nhưng không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp của tỉnh;

123. Ngoài mức hỗ trợ tiền mặt nêu trên, người trong độ tuổi lao động được tham gia học nghề miễn phí tại trung tâm dạy nghề địa phương (không áp dụng đối với người đăng ký học nghề ngoại tỉnh). Trong quá trình chuẩn bị chương trình đào tạo/chuyển đổi nghề/tạo việc làm, việc tham vấn sẽ được thực hiện với các hộ gia đình bị ảnh hưởng. Những người bị ảnh hưởng sẽ được hội đồng đề tìm việc làm mới và vay vốn để bắt đầu công việc mới.

5.7.2. Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất

124. Người bị ảnh hưởng do thu hồi đất nông nghiệp sẽ được hỗ trợ tài chính bằng tiền tương đương với giá 30kg gạo/người/tháng tính theo giá trung bình của địa phương tại thời điểm chi trả. Các thông tin liên quan đến hộ khẩu sẽ được xác nhận dựa trên sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, cụ thể:

- (i) Người bị ảnh hưởng mất 20 - 70% diện tích đất nông nghiệp của họ (hoặc 10 - 70% đối với nhóm người nghèo và dễ bị tổn thương) sẽ được hỗ trợ 6 tháng nếu họ không phải di chuyển chỗ ở và 12 tháng trong trường hợp phải di dời và tối đa là 24 tháng nếu di dời ở vùng đặc biệt khó khăn;
- (ii) Người bị ảnh hưởng mất hơn 70% diện tích đất nông nghiệp của họ sẽ được hỗ trợ trong thời gian 12 tháng nếu họ không phải di chuyển chỗ ở và 24 tháng trong trường hợp phải di chuyển chỗ ở và tối đa là 36 tháng nếu di dời ở vùng đặc biệt khó khăn;
- (iii) Trường hợp phần đất còn lại có hiệu quả kinh tế thì được bồi thường bằng giá thay thế phần đất còn lại và được hỗ trợ, cộng thêm 12 tháng.

125. Hộ gia đình, cá nhân được bồi thường bằng đất nông nghiệp thì được hỗ trợ ổn định sản xuất, bao gồm: Hỗ trợ giống cây trồng, giống vật nuôi cho sản xuất nông nghiệp, các dịch vụ khuyến nông, khuyến lâm, dịch vụ bảo vệ thực vật, thú y, kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi và kỹ thuật nghiệp vụ đối với sản xuất, kinh doanh dịch vụ công thương nghiệp. Hình thức và mức hỗ trợ cụ thể theo quy định của UBND tỉnh Bình Định.

126. Hỗ trợ đất nông nghiệp, đất vườn, ao liền kề nhưng không thuộc loại đất ở theo quy định của UBND tỉnh Bình Định. Theo quy định tại khoản 9 Điều 40 Quyết định số 40/2019 / QĐ-UBND thì ngoài việc được bồi thường theo quy định còn được hỗ trợ thêm bằng 50% giá đất ở của thửa đất đó (hoặc giá đất ở của thửa đất liền kề) theo giá đất ở tại Bảng giá các loại đất do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định; Trường hợp diện tích đất vườn, ao bị thu hồi trên 500m² thì diện tích được hỗ trợ theo giá đất ở là 500m².

5.7.3. Hỗ trợ đối với các trường hợp mất nguồn thu nhập và/hoặc kinh doanh

127. Hỗ trợ ổn định sản xuất và kinh doanh:

- (i) Đối với các doanh nghiệp/ hộ gia đình có đăng ký kinh doanh sẽ được bồi thường hỗ trợ tối đa bằng 30% thu nhập sau thuế của 01 năm dựa trên thu nhập bình quân hàng năm của họ khai báo với cơ quan thuế trong ba năm gần nhất (Khoản 4, Điều 19, Nghị định 47/2014/NĐ-CP)
- (ii) Đối với các hộ gia đình không có giấy phép kinh doanh nhưng đã thực hiện nghĩa vụ thuế sẽ được bồi thường, hỗ trợ tương đương 50% mức hỗ trợ đối với doanh nghiệp/ hộ gia đình có đăng ký kinh doanh.
- (iii) Người bán hàng rong (người hoạt động buôn bán hàng rong bị ảnh hưởng trong quá trình xây dựng mà không có giấy phép và không đăng ký thuế) sẽ được cung cấp thu nhập bình quân hàng tháng của doanh nghiệp của họ trong thời gian xây dựng Dự án trong thời gian tối đa là 3 tháng. Mức hỗ trợ sẽ do UBND tỉnh Bình Định quyết định

128. Hỗ trợ di chuyển: Tổ chức và người BAH thuê đất của nhà nước hoặc sử dụng đất hợp pháp và phải di chuyển cơ sở sản xuất, kinh doanh, ngoài được hỗ trợ ổn định sản xuất kinh doanh như trên, còn được hỗ trợ kinh phí để tháo dỡ, di dời và lắp đặt lại cơ sở. Mức hỗ trợ được dựa theo giá thực tế tại thời điểm di dời, trên cơ sở tổ chức tự kê khai và tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường kiểm tra trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

129. Trợ cấp ngưng việc: Người lao động trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh bị ảnh hưởng có hợp đồng lao động được nhận trợ cấp tương đương với mức lương tối thiểu theo quy định trong giai đoạn chuyển đổi có thể kéo dài tối đa là 6 tháng cũng như hỗ trợ để tìm kiếm việc làm nếu cần thiết.

5.7.4. Hỗ trợ khi thu hồi đất công ích của xã, phường hoặc thị trấn

130. Trường hợp thu hồi đất công ích do xã, phường, thị trấn quản lý thì được hỗ trợ kinh phí vào ngân sách của xã. Mức hỗ trợ cao nhất bằng với mức bồi thường tại bảng giá của UBND tỉnh. Khoản hỗ trợ này được sử dụng để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cho các xã, phường, thị trấn bị ảnh hưởng theo quy định tại Điều 24 Nghị định 47/2014/NĐ-CP.

5.7.5. Trợ cấp/Hỗ trợ cho các hộ dễ bị tổn thương

131. Đối với hộ chính sách xã hội: Hộ bị ảnh hưởng chăm sóc Mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, bệnh binh, người nhiễm chất độc da cam, gia đình có người hy sinh trong chiến tranh bị thu hồi đất được hỗ trợ theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

132. Đối với hộ nghèo có giấy chứng nhận: Ngoài trợ cấp theo quy định cho người bị ảnh hưởng, còn được nhận thêm trợ cấp cho nhóm dễ bị tổn thương như sau:

- (i) Những hộ nghèo phải di dời sẽ được hỗ trợ bằng tiền mặt theo chính sách của tỉnh. Cụ thể, theo khoản 4 Điều 40 Quyết định số 04/2019 / QĐ-UBND:
 - Hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo theo quy định hiện hành của UBND tỉnh Bình Định.
 - Hỗ trợ thoát nghèo bằng tiền tương đương với 20kg gạo/người/tháng trong thời gian 36 tháng (03 năm).
- (ii) Những người nghèo BAH khác sẽ được hỗ trợ bằng tiền mặt tương đương 30kg gạo/người/tháng trong 6 tháng hoặc hỗ trợ theo chính sách của tỉnh.

133. Các nhóm dễ bị tổn thương khác: các hộ dễ bị tổn thương khác, không được chính phủ cấp giấy chứng nhận nghèo nhưng dễ bị ảnh hưởng bởi tác động thu hồi đất của dự án, sẽ nhận được mức hỗ trợ tương tự như đối với các hộ nghèo được chứng nhận theo quy định của tỉnh hoặc được hỗ trợ tài chính tương đương 30 kg gạo/người/tháng trong 6 tháng, tùy theo mức nào cao hơn. Nhóm dễ bị tổn thương này bao gồm a) chủ hộ là nữ có người phụ thuộc, b) hộ có người khuyết tật, c) người già có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, d) hộ nghèo được cộng đồng địa phương công nhận nhưng không có giấy chứng nhận hộ nghèo, hoặc hộ cận nghèo, e) những người dễ bị tác động của dự án có thể được xác định trong quá trình khảo sát đo đạc chi tiết (DMS) của dự án và/hoặc tham vấn cộng đồng.

5.7.6. Hỗ trợ tái định cư:

134. Hỗ trợ vận chuyển: Những người bị ảnh hưởng phải di dời đến một địa điểm mới sẽ được cung cấp một khoản hỗ trợ tài chính bằng tiền mặt. Những người bị ảnh hưởng phải di dời đến. Số tiền sẽ do UBND tỉnh Bình Định quyết định.

135. Trợ cấp cho thuê nhà/chỗ ở tạm thời: Tiền thuê nhà hoặc trợ cấp chỗ ở tạm thời sẽ được cấp cho các hộ phải tái định cư trong 6 tháng, và cho các hộ tự sắp xếp lại chỗ ở trong 3 tháng để xây dựng nhà mới hoặc sửa chữa nhà. Con cái trưởng thành đã lập gia đình ở chung nhà với bố mẹ được cho thuê nhà như một hộ gia đình bị ảnh hưởng. Kế hoạch di dời cần được tham vấn rõ ràng với các hộ bị ảnh hưởng để giảm thiểu thời gian ở tạm vì điều này có thể ảnh hưởng đến các hoạt động tạo thu nhập/sinh kế của các hộ bị ảnh hưởng.

136. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Đối với các hộ tái định cư, tất cả các chi phí liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đất/nhà mới của họ - nằm trong khu

tái định cư của dự án hoặc ở nơi khác (nếu người BAH tự di dời) sẽ được chi trả bởi dự án. Đối với các hộ tái định cư bị ảnh hưởng một phần đất và nhà, các chi phí liên quan đến việc cập nhật GCNQSDĐ sẽ do dự án đài thọ.

5.7.7. Các hỗ trợ khác

137. Thuởng tiền độ: Tất cả các hộ bị ảnh hưởng bàn giao đất bị ảnh hưởng cho dự án đúng thời hạn đã đề ra sẽ được thưởng sau khi nhận đủ tiền bồi thường và trợ cấp. Giá trị tiền thưởng sẽ được xác định theo thời điểm trả thưởng.

138. Ngoài các hỗ trợ nêu trên, căn cứ vào tình hình thực tế, dự án có thể xem xét các hỗ trợ khác để hỗ trợ quá trình ổn định đời sống, bao gồm sản xuất nông nghiệp và các hoạt động tạo thu nhập khác của người bị ảnh hưởng.

139. Ma trận quyền được cung cấp trong Phụ lục 1. Ma trận quyền này đã tích hợp a) các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam hiện hành, b) Quy định của tỉnh Bình Định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, và c) chính sách của Ngân hàng Thế giới về thu hồi đất, hạn chế về sử dụng đất và tái định cư không tự nguyện (ESS5).

6. CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI THU NHẬP (IRP)

6.1. Tổng quan về Chương trình phục hồi thu nhập

140. Theo Luật Đất đai 2013, bên cạnh việc bồi thường bằng tiền đối với đất bị ảnh hưởng và tài sản không phải là đất và trợ cấp bằng tiền để đào tạo / tạo việc làm và sinh sống cũng như tái định cư, các thành viên trong độ tuổi lao động có nhu cầu học nghề sẽ được thực hiện khóa đào tạo nghề miễn phí. Do đó, tiểu dự án sẽ chuẩn bị một chương trình phục hồi thu nhập cho những người có nhu cầu dựa trên nhu cầu của họ.

141. Mục tiêu chung của Chương trình phục hồi thu nhập là giúp những người bị ảnh hưởng, đặc biệt là những người bị ảnh hưởng nặng nề ổn định các hoạt động sinh kế và nguồn thu nhập của họ bằng cách tham gia vào các hoạt động đa dạng được xác định theo đánh giá nhu cầu của họ. Chương trình phục hồi thu nhập đảm bảo rằng không có người bị ảnh hưởng nào sẽ trở nên tồi tệ hơn do bị thu hồi đất và họ sẽ có thể duy trì và cải thiện sinh kế của mình một cách bền vững.

142. Hộ gia đình/người đủ điều kiện tham gia Chương trình phục hồi thu nhập: Chương trình phục hồi thu nhập được phát triển đặc biệt cho những người bị ảnh hưởng nghiêm trọng bị mất 20% (10% đối với các hộ dễ bị tổn thương) đất sản xuất hoặc tài sản tạo ra thu nhập và các hộ gia đình kinh doanh tại nhà phải di dời.

143. Cấu trúc của chương này bao gồm: (i) Đánh giá nhu cầu sơ bộ trong quá trình chuẩn bị dự án; (ii) Các hoạt động Chương trình phục hồi thu nhập được đề xuất; (iii) Chi phí ước tính cho Chương trình phục hồi thu nhập; và (iv) Hướng dẫn chuẩn bị và thực hiện Chương trình phục hồi thu nhập trong quá trình thực hiện dự án.

6.2. Đánh giá sơ bộ nhu cầu trong giai đoạn chuẩn bị

144. Dựa trên khảo sát kinh tế xã hội hộ gia đình, trong tổng số 354 hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi dự án, có:

- 66 hộ gia đình cần tái định cư;
- 195 hộ gia đình, những hộ bị mất trên 20% tổng số đất nông nghiệp của họ;
- 62 hộ gia đình dễ bị tổn thương, những hộ sẽ mất từ 10% trở lên trong tổng số đất nông nghiệp của họ
- 7 hộ bị mất đất nuôi trồng thủy sản
- 24 hộ kinh doanh tại nhà sẽ bị ảnh hưởng bởi dự án.

145. Đánh giá nhu cầu: Đánh giá sơ bộ về nhu cầu tham gia Chương trình phục hồi thu nhập của những người bị ảnh hưởng đã được thực hiện trong quá trình chuẩn bị RP. Trong tổng số 354 hộ gia đình được khảo sát, 290 hộ (81,9%) muốn tham gia vào chương trình phục hồi thu

nhập của dự án. Những người còn lại không có ý kiến về loại hỗ trợ mà họ cần. Nhu cầu của họ sẽ được đánh giá sau khi thiết kế cuối cùng được phê duyệt và khảo sát đo đạc chi tiết được tiến hành ở giai đoạn thực hiện dự án. Trong số 290 hộ bị ảnh hưởng, có 37,2% hộ muốn tham gia học nghề, 29,7% muốn tham gia chương trình khuyến nông (tập huấn kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi và trồng rừng), 19,3% muốn tiếp cận các chương trình tín dụng để nâng cao thu nhập, 13,8% đã chọn các khoản hỗ trợ như trợ cấp học phí cho con cái, sửa nhà để phát triển kinh doanh hoặc bồi thường bằng tiền (xem bảng bên dưới).

BẢNG 21: Nhu cầu tham gia Chương trình khôi phục sinh kế của các hộ BAH

STT	Loại hình	Số hộ	Tỷ lệ %
1	Đào tạo nghề	108	37,2
2	Tập huấn khuyến nông (trồng trọt, chăn nuôi và trồng rừng)	86	29,7
3	Hỗ trợ tín dụng vay vốn làm kinh tế	56	19,3
4	Khác (chi phí cho con đi học, sửa chữa nhà để phát triển kinh doanh...)	40	13,8
	Tổng	290	100,0

(Nguồn: Khảo sát KT-XH, 2021)

6.3. Các hoạt động phục hồi thu nhập được đề xuất

146. Dựa trên khảo sát và tham vấn cộng đồng với hộ gia đình BAH, các hoạt động do những hộ BAH được khảo sát đề xuất cho các chương trình phục hồi thu nhập bao gồm:

Hoạt động 1 - Đào tạo nghề

147. Những người nông dân bị ảnh hưởng nghiêm trọng muốn con cái của họ được đào tạo về lĩnh vực phi nông nghiệp vì đất nông nghiệp sẽ tiếp tục giảm do sự phát triển của đô thị. Các Trung tâm dạy nghề trên địa bàn tỉnh Bình Định cung cấp nhiều khóa đào tạo khác nhau. Bảng dưới đây cung cấp các khóa học đã thu hút rất nhiều sự quan tâm của học viên.

BẢNG 22: Một số khóa đào tạo nghề điển hình tại các Trung tâm dạy nghề tỉnh Bình Định

Ngành đào tạo	Thời gian đào tạo (tháng)
Quản lý nhà hàng/Lễ tân/Nghiep vụ buồng phòng khách sạn	3
Kỹ thuật nấu ăn	3
Lái xe	3
Cắt kim loại; Sản xuất thiết bị cơ khí	3
Công nghệ xe máy/Sửa chữa và Bảo dưỡng	3
Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	3
Lắp ráp và sửa chữa máy tính	3
Sửa chữa thiết bị lạnh	3

Hoạt động 2: Việc làm trong dự án

148. Các nhà thầu thi công Dự án ưu tiên tuyển dụng lao động địa phương đáp ứng yêu cầu của nhà thầu. Điều này sẽ được bao gồm trong hợp đồng của nhà thầu. Nếu những người bị ảnh hưởng muốn làm việc cho Dự án, họ có thể trực tiếp xin việc với các nhà thầu hoặc thông qua BQLDA hoặc UBND phường/xã. Các nhà thầu sẽ thông báo cho BQLDA và UBND phường/xã kế hoạch tuyển dụng của họ để các hộ BAH sẽ được thông báo để áp dụng.

Hoạt động 3 - Cho vay tín dụng thông qua các tổ chức khác nhau

149. Trong quá trình tham vấn cộng đồng, các hộ gia đình quan tâm đến việc vay vốn để phát triển kinh doanh, trồng trọt và chăn nuôi. Hiện nay, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Bình Định đang hỗ trợ cho người vay vốn theo hình thức tín chấp thông qua sự bảo lãnh của các tổ chức đoàn thể địa phương như Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh mà người vay vốn là thành viên..

150. Nguồn vốn vay của Ngân hàng Chính sách xã hội bao gồm tín dụng ưu đãi giải quyết việc làm, cho vay học phí đối với học sinh, sinh viên khó khăn, cho vay hộ chính sách xã hội, cho vay hộ nghèo xây dựng nhà ở và phát triển sản xuất. Dự án sẽ hỗ trợ và hướng dẫn các hộ bị ảnh hưởng có nhu cầu vay vốn Ngân hàng Chính sách xã hội để được vay vốn ưu đãi.

6.4. Hướng dẫn chuẩn bị Chương trình phục hồi thu nhập chi tiết trong quá trình thực hiện dự án

151. Sau đây là một số hướng dẫn chung để chuẩn bị Chương trình phục hồi thu nhập (IRP)

- ✓ Chương trình phục hồi thu nhập (IRP) được xây dựng đặc biệt cho những hộ bị ảnh hưởng nghiêm trọng, bao gồm a) hộ gia đình bị mất hơn 20% tổng diện tích đất sản xuất của họ (10% đối với các hộ gia đình dễ bị tổn thương), bao gồm cả các hộ gia đình phải di dời.
- ✓ Để giải quyết hiệu quả nhu cầu của người thụ hưởng và tối đa hóa các nguồn lực sẵn có, Chương trình phục hồi thu nhập (IRP) cần được chuẩn bị với sự tham gia đầy đủ của những người BAH đủ điều kiện, ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan liên quan và các tổ chức cộng đồng và cơ quan chính quyền địa phương (phát triển nông nghiệp và nông thôn; người tàn tật và các vấn đề xã hội; thương mại và công nghiệp; kế hoạch và đầu tư, hội nông dân, và các tổ chức liên quan khác).
- ✓ Kết quả của Chương trình phục hồi thu nhập (IRP) sẽ bền vững hơn nếu nó được thiết kế theo cách cho phép người BAH tham gia đóng góp hoặc đầu tư nguồn lực của chính họ (bao gồm cả lao động) vào chương trình.
- ✓ Cần đặc biệt chú ý đến việc đảm bảo sự tham gia của phụ nữ bị ảnh hưởng và các nhóm dễ bị tổn thương trong việc lập kế hoạch và thiết kế Chương trình phục hồi thu nhập (IRP). Ví dụ, bằng cách thực hiện các cuộc phỏng vấn riêng biệt với phụ nữ và các hộ gia đình dễ bị tổn thương trong quá trình đánh giá nhu cầu chi tiết và thực hiện các hoạt động IRP.
- ✓ Chương trình phục hồi thu nhập (IRP) nên được thiết kế với thiết lập thể chế rõ ràng, vai trò và trách nhiệm rõ ràng, khung thời gian thực tế để thực hiện, ngân sách để thực hiện và các thỏa thuận giám sát và báo cáo rõ ràng.
- ✓ Cần theo dõi và đánh giá thường xuyên tiến độ thực hiện Chương trình phục hồi thu nhập (IRP) để đảm bảo rằng các mục tiêu đang được đáp ứng và các vấn đề cũng như giải pháp cho những vấn đề này có thể được xác định và thực hiện càng sớm càng tốt.

152. Quy trình chuẩn bị Chương trình Phục hồi Thu nhập (IRP):

❖ Nhận dạng những người đủ điều kiện tham gia Chương trình phục hồi thu nhập

Dựa trên danh sách các hộ bị ảnh hưởng thu thập từ Ban GPMB huyện hoặc Trung tâm phát triển quỹ đất, Ban QLDA lựa chọn và lập danh sách các hộ đủ điều kiện, bao gồm các hộ bị ảnh hưởng nặng, các hộ phải di dời, các hộ kinh doanh tái định cư và các hộ dễ bị tổn thương. Tiến hành đánh giá nhu cầu của các hộ được lựa chọn để thu thập thông tin.

❖ Thông tin được yêu cầu thu thập

- ✓ Đặc điểm nhân khẩu học của những người đủ điều kiện:
 - Tên, tuổi, giới tính, tình trạng hôn nhân, học vấn, nghề nghiệp hiện tại, sức khỏe, mức độ dễ bị tổn thương ,.
 - Đăng ký nhu cầu học nghề (theo thứ tự ưu tiên thứ nhất, thứ hai, thứ ba) và các nhu cầu khác.
- ✓ Chính quyền địa phương (xã, đoàn thể, huyện):

- Chương trình cải thiện sinh kế ở địa phương được điều hành bởi UBND các phường/xã, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân... hoặc các chương trình khuyến nông;
 - Giải quyết việc làm, tuyển dụng lao động cho các khu công nghiệp, xuất khẩu lao động...
- ✓ Trung tâm dạy nghề:
- Các khóa đào tạo nghề có sẵn tại các trung tâm đào tạo địa phương và các yêu cầu nhập học, học phí, thời gian đào tạo, ...
- ❖ **Thực hiện Đánh giá nhu cầu chi tiết**
- Đánh giá nhu cầu chi tiết** là một quá trình có sự tham gia: nhu cầu, sở thích và năng lực của người bị ảnh hưởng bởi BQLDA được xác định bởi sự tham gia của cán bộ xã và thôn bản cùng với những người bị ảnh hưởng đủ điều kiện, thông qua phỏng vấn và tham vấn với những người bị ảnh hưởng có đủ điều kiện. Các thông tin sau sẽ được yêu cầu:
- Thành phần của các thành viên của hộ gia đình BAH (tuổi, giới tính, tình trạng thể chất, trình độ học vấn, kỹ năng, v.v.). Thông tin này sẽ là chỉ số cho năng lực của các thành viên của hộ BAH trong việc thực hiện các hoạt động sinh kế tiềm năng;
 - Quan tâm đến việc tham gia Chương trình phục hồi thu nhập (IRP);
 - Các hoạt động khôi phục thu nhập được ưu tiên của những hộ BAH;
 - Các nguồn lực sẵn có, ngân sách và kế hoạch của các hộ gia đình bị ảnh hưởng để xây dựng chương trình đào tạo sau khi hoàn thành chương trình đào tạo.
- Ban QLDA cũng cần làm việc với các cơ quan liên quan và các trung tâm đào tạo nghề địa phương để có được thông tin chi tiết về các khóa đào tạo chuẩn bị cho IRP sao cho phù hợp với văn hóa, phong tục, khung thời gian và điều kiện của những người BAH đủ điều kiện tham gia IRP.
- ❖ **Chuẩn bị báo cáo IRP**
- Dựa trên thông tin/dữ liệu thu thập được về đánh giá nhu cầu và thảo luận với các cơ quan liên quan, báo cáo IRP cần được lập và trình tỉnh/thành phố phê duyệt và không bị Ngân hàng Thế giới phản đối trước khi thực hiện. IRP nên bao gồm kết quả đánh giá nhu cầu, các hoạt động/biện pháp thực hiện, khung thời gian thực hiện, các cơ quan/người có trách nhiệm, giám sát và ngân sách.
- Như đã thảo luận thêm ở phần trên, cần nỗ lực để đảm bảo rằng IRP được chuẩn bị với sự tham gia đầy đủ của các hộ gia đình đủ điều kiện tham gia IRP và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan ở cấp tỉnh, huyện và xã.
- ❖ **Các sắp xếp thực hiện IRP.**
- Các sắp xếp về thể chế cho IRP nên được tích hợp với các sắp xếp thực hiện Kế hoạch Tái định cư.
- **Ban QLDA** là đại diện của UBND huyện sẽ giám sát tất cả các hoạt động của tiểu dự án bao gồm Chương trình phục hồi thu nhập (IRP) và phê duyệt các dịch vụ tư vấn. Ban QLDA chịu trách nhiệm chung trong việc thực hiện và giám sát IRP. Vai trò của nó là:
 - Phối hợp với các bên liên quan (hội liên hiệp phụ nữ thành phố, trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh / huyện...);
 - Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể và Tư vấn IRP trong quá trình thực hiện Chương trình phục hồi thu nhập (IRP).
 - **Chính quyền địa phương (cấp thành phố/huyện/thị, cấp phường/xã)**
 - Phối hợp với Ban QLDA xác định các hộ có nhu cầu thực sự để IRP tham gia nhằm đảm bảo mục tiêu của Chương trình phục hồi thu nhập (IRP);

- Phối hợp với Ban QLDA thực hiện Chương trình phục hồi thu nhập (IRP)
 - Giao nhiệm vụ cho các đoàn thể xã hội nhận ủy thác vay vốn ngân hàng hướng dẫn đầy đủ quy trình, thủ tục tín dụng cho hộ gia đình;
 - UBND phường xem xét để có những ưu tiên (nếu có) cho người bị ảnh hưởng trong các hoạt động phát triển kinh tế của địa phương.
- **Đơn vị giám sát độc lập** có nhiệm vụ hỗ trợ Ban QLDA giám sát việc thực hiện IRP và cung cấp hướng dẫn cho các tổ chức liên quan.

6.5. Chi phí ước tính cho Chương trình phục hồi thu nhập (IRP)

153. Theo đánh giá nhu cầu sơ bộ cho IRP và tham vấn với các trung tâm đào tạo trên địa bàn, IRP đề xuất 3 hoạt động bao gồm: (i) Đào tạo nghề; (ii) Chương trình tạo việc làm; (iii) Cho vay tín dụng thông qua các tổ chức khác nhau với ước tính chi phí thực hiện khoảng 1.920.000.000 đồng. Trong đó, các hoạt động (ii) Chi phí để Ban QLDA bố trí nhân sự hoặc tuyển dụng tư vấn sẽ được tính vào chi phí quản lý. và (iii) Theo các chương trình hiện có tại tỉnh Bình Định. Chỉ có hoạt động đào tạo nghề mới cần thêm kinh phí từ dự án, tài trợ cho IRP dành cho đào tạo nghề và không bao gồm các hỗ trợ khác. Ngân sách cho IRP được lấy từ vốn đối ứng và được tính vào tổng chi phí bồi thường và hỗ trợ của Dự án.

BẢNG 23: Ước tính chi phí cho chương trình khôi phục thu nhập dự án

STT	Các hoạt động	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
I	Đào tạo nghề và chuyển đổi nghề nghiệp			
1.1	Chi phí đào tạo($37.2\% \times 1,065$ hộ BAH ⁷)	400	3.000.000	1.200.000.000
1.2	Hỗ trợ ăn trưa(3 tháng * 20 ngày / tháng * 400 thực tập sinh)	24.000	30.000	720.000.000
II	Chương trình tạo việc làm Các chi phí để Ban QLDA bố trí nhân sự hoặc tuyển dụng tư vấn sẽ được tính vào chi phí quản lý.			0
III	Cho vay tín dụng thông qua các tổ chức khác nhau Theo các chương trình hiện có tại tỉnh Bình Định.			0
TỔNG				1.920.000.000

7. SẮP XẾP TÁI ĐỊNH CƯ

7.1. Số hộ phải di dời của dự án

154. Theo số liệu được cung cấp trong Phần 2 - Phạm vi thu hồi đất và tái định cư, ước tính có 272 hộ dân bị ảnh hưởng cần phải di dời. Bao gồm cả những người sẽ bị thu hồi toàn bộ đất ở/nhà ở và những người sẽ bị thu hồi một phần đất ở diện tích nhưng phần diện tích còn lại không còn khả năng tiếp tục sử dụng (do không đáp ứng quy chuẩn xây dựng hiện hành cuar chính quyền địa phương).

7.2. Tham vấn về các phương án tái định cư

155. Hoạt động tham vấn về các phương án tái định cư cho các hộ bị di dời đã được tiến hành vào Quý I năm 2021. Trong các cuộc họp tham vấn, các hộ bị di dời đã được cung cấp thông tin về chính sách được hưởng của dự án, các phương án tái định cư và các địa điểm tái định cư được đề xuất để họ xem xét và lựa chọn.

156. Theo kết quả Kiểm kê thiệt hại (IOL), 38,6% (105 người được khảo sát) thích đền bù bằng tiền để tự di dời. Một phần tư (25,7%, 70 người) muốn di dời đến khu vực tái định cư.

⁷Ước tính này tạm thời được tính toán dựa trên tỷ lệ hộ gia đình có nhu cầu đăng ký tham gia lớp đào tạo nghề được khảo sát từ cuộc điều tra mẫu khi chuẩn bị RP. Theo đó, tỷ lệ này là 37,2% và được mở rộng cho tổng số người bị thiệt hại được xác định khi chuẩn bị RP.

35,7% còn lại (97 người) chưa biết phải làm gì nếu họ cần phải di dời. Việc tham vấn với các hộ tái định cư sẽ liên tục được tiến hành trong quá trình thực hiện dự án để họ có được những phương án cuối cùng.

BẢNG 24: Các phương án tái định cư cho các hộ di dời

Phương án tái định cư	SC1		SC2		Tổng	
	Số hộ	%	Số hộ	%	Số hộ	%
Tiền mặt và tự di dời	40	44,4	65	35,7	105	38,6
Vào khu vực Tái định cư	13	14,4	57	31,3	70	25,7
Chưa biết	37	41,2	60	33,0	97	35,7
Tổng	90	100,0	182	100,0	272	100,0

Nguồn: Theo IOL, 2021

7.3. Sắp xếp tái định cư cho Tiểu dự án Bình Định

157. Theo Ban QLDA, tất cả các hộ tái định cư của tiểu dự án có nhu cầu tái định cư sẽ được bố trí di chuyển đến 04 khu tái định cư (xem bảng 26), trong đó có 1 khu được xây dựng cho các dự án khác nhau trên địa bàn, không phải là dự án liên kết. Khu tái định cư này sẽ được xây dựng bất kể các dự án do Ngân hàng tài trợ và vì chúng được yêu cầu để phục vụ nhu cầu của các dự án khác (không được tài trợ bởi ngân hàng) tại địa phương. Ba khu tái định cư còn lại sẽ được xây dựng phục vụ cho Tiểu dự án Bình Định bằng vốn ngân sách để phục vụ cho các hộ dân tái định cư của tiểu dự án, vì vậy việc thực hiện thu hồi đất và tái định cư cho 3 khu tái định cư này sẽ được tuân thủ theo Kế hoạch tái định cư của tiểu dự án. Các khu tái định cư này sẽ được xây dựng với cơ sở hạ tầng tốt hơn và nằm trong các phường/xã của dự án để các hộ tái định cư vẫn duy trì các mối quan hệ xã hội và việc học tập của con cái họ.

BẢNG 25: Các khu TĐC được đề xuất bố trí cho các hộ phải di dời bởi Tiểu dự án Bình Định

STT	Khu TĐC được đề xuất	Địa điểm	Số lô tái định cư		Quá trình xây dựng dự kiến	
			Nhỏ nhất	Lớn nhất	Bắt đầu	Hoàn thành
1	Khu TĐC Điều Trì	Thuộc Khu phức hợp dịch vụ thương mại phía Bắc cầu Điều Trì, thị trấn Điều Trì	21	21	QIV. 2021	QII. 2022
2	Khu TĐC Vân Hà (B1, B2, B6 and B7)	Phường Nhơn Phú, TP Quy Nhơn	97	158	QII. 2021	QII. 2022
3	Khu TĐC chợ Dinh mới	Gần Khu dân cư phía Đông chợ Dinh mới, phường Nhơn Bình	21	21	QII/2019	Hoàn thành
4	Khu TĐC Nhơn Bình	Gần chung cư nhà ở xã hội Nhơn Bình phường Nhơn Bình	43	90	QIV. 2021	QII. 2022
Tổng			182	290		

Nguồn: UBND huyện Tuy Phước và thành phố Quy Nhơn, Tháng 3 năm 202; Ban QLDA, tháng 7 năm 2021

8. THAM VẤN CÔNG CỘNG, THAM GIA VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN

8.1. Mục tiêu

158. Phổ biến thông tin cho những người BAH và các cơ quan liên quan là một phần quan trọng của quá trình chuẩn bị và thực hiện dự án. Tham vấn với những người BAH và đảm bảo sự tham gia tích cực của họ sẽ giảm thiểu khả năng xảy ra xung đột và giảm thiểu nguy cơ chậm trễ dự án. Điều này cũng sẽ cho phép Dự án thiết kế chương trình tái định cư và phục hồi sinh kế như một chương trình phát triển toàn diện phù hợp với nhu cầu và ưu tiên của các đối tượng bị ảnh hưởng, qua đó tối đa hóa lợi ích kinh tế và xã hội của các khoản đầu tư. Các mục tiêu của công bố thông tin và tham vấn cộng đồng như sau:

- (a) Đảm bảo rằng cộng đồng địa phương, cũng như đại diện của những hộ BAH, sẽ được đưa vào quá trình lập kế hoạch và ra quyết định. Ban QLDA sẽ phối hợp chặt chẽ với UBND huyện, các UBND phường của dự án và các sở, ngành liên quan trong quá trình thực hiện dự án. Sự tham gia của người BAH trong quá trình thực hiện dự án sẽ tiếp tục trong suốt chu kỳ dự án như đại diện người BAH như là thành viên của Ủy ban bồi thường và tái định cư, và tham gia vào các hoạt động tái định cư (đánh giá tài sản, bồi thường, tái định cư và giám sát).
- (b) Chia sẻ đầy đủ thông tin về các thành phần và hoạt động của dự án được đề xuất với những người BAH.
- (c) Có được thông tin về nhu cầu và ưu tiên của những người BAH, cũng như nhận thông tin về phản hồi nhận xét và phản ứng của họ đối với các chính sách và hoạt động của dự án.
- (d) Đảm bảo rằng những người BAH bởi dự án có thể đưa ra các quyết định đầy đủ thông tin sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập và mức sống của họ, đồng thời họ sẽ có cơ hội tham gia vào các hoạt động và ra quyết định về các vấn đề sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến họ.
- (e) Có được sự hợp tác và tham gia của những người BAH và cộng đồng trong các hoạt động cần thiết cho việc Lập kế hoạch và thực hiện Tái định cư.
- (f) Đảm bảo tính minh bạch trong tất cả các hoạt động của dự án bao gồm thu hồi đất, tái định cư và phục hồi.

8.2. Công bố thông tin, tham vấn cộng đồng và tham gia

8.2.1. Tham vấn trong giai đoạn chuẩn bị dự án

❖ Phương pháp thực hiện:

159. Phương pháp phổ biến thông tin và tham vấn cộng đồng gồm: phương pháp đánh giá nhanh và tham vấn các bên liên quan, sử dụng các kỹ thuật tại hiện trường và gặp gỡ hộ gia đình và thực địa địa bàn, họp cộng đồng, thảo luận nhóm tập trung và điều tra kinh tế-xã hội.

❖ Công bố thông tin và nội dung tham vấn:

160. Ngay trong giai đoạn đầu của quá trình chuẩn bị dự án, các cấp chính quyền địa phương đã được thông báo về dự án, các mục tiêu, hợp phần và hoạt động của dự án và được tham vấn và tham gia thảo luận về các nhu cầu và ưu tiên phát triển của địa phương một cách xây dựng. Chính quyền địa phương đã được lấy ý kiến về việc đánh giá các tác động tiêu cực tiềm ẩn của dự án, các biện pháp giảm thiểu tác động và gia tăng lợi ích của dự án. Chính quyền địa phương cũng đã được tham vấn với sự đồng thuận và cam kết của họ để thực hiện chính sách tái định cư như mô tả trong RP. Sau khi dự án được phê duyệt, các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh và địa phương sẽ giới thiệu rộng rãi về dự án tại các địa điểm công cộng, bao gồm các mục tiêu, thành phần và hoạt động của dự án.

161. Trong bối cảnh COVID-19 bùng phát ở Việt Nam⁸, việc tham vấn với các bên liên quan còn hạn chế. Tuy nhiên, tham vấn được thực hiện theo nhóm nhỏ, từng hộ bị ảnh hưởng và đại diện các cơ quan liên quan về RP trong thời gian từ 28/1/2021 đến 31/3/2021 tại các xã/phường dự án thuộc thị xã Hoài Nhơn, huyện Phù Mỹ, huyện Tuy Phước và Quy Nhơn thành phố, tỉnh Bình Định. Tổng cộng 600 người đã được tham vấn dưới nhiều hình thức họp dưới đây, bao gồm:

- **Tham vấn cấp tỉnh.** Hai cuộc họp đã được tổ chức với sự tham gia của đại diện Ban QLDA Bình Định, các sở ban ngành liên quan và đơn vị tư vấn dự án với 15 người tham gia (12 nam và 3 nữ)
- **Các cuộc họp tham vấn cộng đồng.** Mười bốn cuộc họp đã được tổ chức, trong đó bốn cuộc họp cấp huyện (huyện Phù Mỹ, thị xã Hoài Nhơn, huyện Tuy Phước, thành phố Quy Nhơn, 18 nam và 8 nữ), và 10 cuộc họp cấp xã (bao gồm Mỹ Tho, Mỹ An, Mỹ Thắng, Mỹ Thanh, Mỹ Đức, Hoài Mỹ, Hoài Hải, Diêu Trì, Phú Bình và Nhơn Bình, với 136 nam và 69 nữ).
- **Thảo luận nhóm trọng tâm (FGD).** Mười một cuộc thảo luận nhóm được tiến hành ở cấp thôn bản, với sự tham gia của các hộ gia đình tiềm năng bị ảnh hưởng bởi dự án và những người hưởng lợi từ dự án. Vì sự quy định về COVID, mỗi cuộc thảo luận có từ 3 đến 6 người tham gia, thay vì lời mời ban đầu là 8-12 người.
- **Phỏng vấn Người cung cấp thông tin chính.** 13 cuộc phỏng vấn những người cung cấp thông tin chính đã được thực hiện với đại diện của các hộ gia đình bị ảnh hưởng nghiêm trọng và chính quyền địa phương liên quan đến dự án.
- **Phỏng vấn hộ gia đình cá nhân.** 354 cuộc phỏng vấn cá nhân (269 nam và 85 nữ) đã được thực hiện với sự tham gia của đại diện các hộ gia đình có khả năng bị ảnh hưởng khi thu hồi đất. Trước khi thực hiện khảo sát bằng bảng câu hỏi, họ đã được cung cấp thông tin ngắn gọn về mục tiêu của dự án, các tác động tiềm tàng và các chính sách bảo vệ môi trường và xã hội.

162. Kết quả tham vấn cộng đồng được tóm tắt trong Phụ lục 2.

⁸Xem Phụ lục 7 của RAP này để biết Hướng dẫn về cách tiến hành tham vấn trực tuyến trong bối cảnh COVID-19

8.2.2. Tham vấn trong giai đoạn thực hiện dự án

163. Dự án sẽ tiếp tục huy động sự tham gia và cung cấp thông tin cho các bên bị ảnh hưởng bởi dự án và các bên quan tâm khác trong suốt vòng đời của dự án, theo cách thức phù hợp với bản chất lợi ích của họ và các rủi ro tiềm ẩn về môi trường và xã hội và các tác động của dự án.

164. Sau khi dự án được phê duyệt, các phương tiện truyền thông đại chúng địa phương sẽ được thông báo rộng rãi về dự án. Việc phổ biến thông tin bao gồm các mục tiêu, các thành phần và các hoạt động của dự án. Ban QLDA cũng phối hợp với chính quyền địa phương chịu trách nhiệm cho việc phổ biến thông tin và tham vấn cộng đồng. Các cuộc tham vấn với những người bị ảnh hưởng sẽ tiếp tục được thực hiện trong thời gian thực hiện dự án.

165. Trong quá trình thực hiện Dự án, Ban QLDA và các cơ quan thực hiện khác cùng với sự hỗ trợ từ tư vấn sẽ đảm nhận các nhiệm vụ sau:

- (i) Cung cấp thông tin chi tiết về các chính sách và quy trình thực hiện của dự án cho các cơ quan liên quan ở tất cả các cấp thông qua các cuộc họp và / hoặc hội thảo đào tạo.
- (ii) Tổ chức phổ biến thông tin và tham vấn cho tất cả những người bị ảnh hưởng trong suốt quá trình dự án.
- (iii) Các ủy ban tái định cư của Thành phố thực hiện Khảo sát đo đạc chi tiết (DMS), cập nhật tỷ lệ bồi thường trong RP đã cập nhật và xác nhận lại quy mô thu hồi đất và tác động đối với tài sản dựa trên kết quả, tham vấn những người bị ảnh hưởng, xây dựng và hoàn thành kế hoạch bồi thường cho từng hộ gia đình bị ảnh hưởng.
- (iv) Phương án bồi thường nêu rõ các tài sản bị ảnh hưởng và quyền được bồi thường của hộ gia đình, sẽ phải được người bị ảnh hưởng ký để thể hiện sự đồng thuận của họ với kết quả đánh giá. Bất kỳ thắc mắc nào của người bị ảnh hưởng về nội dung phương án đều phải được ghi nhận lúc này.
- (v) Tham vấn với các hộ gia đình tái định cư sẽ được tiến hành (a) để thảo luận với họ về các địa điểm tái định cư và các lựa chọn của họ, (b) đề nghị người bị ảnh hưởng để khẳng định sự lựa chọn của họ về kế hoạch tái định cư và xác nhận cơ bản về địa điểm tái định cư và (c) đề xuất hộ BAH nói rõ những dịch vụ họ đang sử dụng như giáo dục/y tế/chợ và khoảng cách để tiếp cận những dịch vụ đó để đảm bảo việc phát triển các dịch vụ cơ sở hạ tầng trong tương lai.
- (vi) Tham vấn người bị ảnh hưởng về mong muốn của họ đối với phương án hỗ trợ khôi phục sinh kế. Phần này áp dụng cho những người bị ảnh hưởng nặng và nhóm người dễ bị tổn thương. Hội đồng Bồi thường và Tái định cư sẽ thông báo cho người bị ảnh hưởng về phương án và quyền nhận hỗ trợ kỹ thuật trước khi đề nghị họ nêu rõ mong muốn về hỗ trợ khôi phục đó.

166. Với sự bùng phát và lây lan của COVID-19, mọi người đã được khuyến cáo, hoặc có thể được luật pháp quốc gia hoặc địa phương yêu cầu, thực hiện giãn cách xã hội, và đặc biệt là tránh tụ tập công cộng để ngăn ngừa và giảm nguy cơ lây truyền vi rút. Chính phủ đã thực hiện các biện pháp hạn chế khác nhau tùy thuộc vào tình hình kiểm soát đại dịch COVID, một số áp dụng các hạn chế nghiêm ngặt đối với các cuộc tụ tập công khai, các cuộc họp và sự di chuyển của người dân, và các biện pháp khác khuyến hạn chế các sự kiện nhóm công cộng. Những hạn chế này đã ảnh hưởng đến các yêu cầu của Ngân hàng về tham vấn cộng đồng và sự tham gia của các bên liên quan trong dự án. Thông báo Kỹ thuật của Ngân hàng đã được phát hành để hướng dẫn các hoạt động tham vấn cộng đồng và sự tham gia của các bên liên quan trong thời kỳ đại dịch COVID-19 (Xem Phụ lục 4 của SEP dự án để biết thêm chi tiết). Ghi chú đưa ra các đề xuất cho khách hàng về quản lý tham vấn cộng đồng và sự tham gia của các bên liên quan, với nhận thức rằng tình hình đang phát triển nhanh chóng và cần phải xem xét cẩn thận các yêu cầu quốc gia và bất kỳ hướng dẫn cập nhật nào do Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) ban hành. Điều quan trọng là các cách thay thế để quản lý tham vấn và sự tham gia của

các bên liên quan được thảo luận với khách hàng phải phù hợp với các luật và chính sách hiện hành của địa phương, đặc biệt là các chính sách liên quan đến truyền thông và báo chí.

167. **Tham vấn cộng đồng về phương án bồi thường:** Trong giai đoạn chuẩn bị các phương án bồi thường chi tiết/ các kế hoạch đào tạo nghề và chuyển đổi việc làm, Ban QLDA tỉnh Bình Dương và Hội đồng Bồi thường và Tái định cư của thành phố/thị xã sẽ tổ chức họp cộng đồng ở mỗi xã BAH để cung cấp thông tin bổ sung cho người bị ảnh hưởng và tạo cơ hội cho họ tham gia thảo luận công khai chi tiết hơn về các phương án thiết kế, về chính sách và thủ tục tái định cư. Giấy mời họp sẽ được gửi đến tất cả những người BAH trước khi cuộc họp được tổ chức. Mục đích của cuộc họp này là để làm rõ các thông tin cập nhật tại thời điểm tổ chức họp và tạo cơ hội cho người BAH thảo luận về các vấn đề họ quan tâm cũng như làm rõ các thông tin. Cùng với thư thông báo được gửi tới những người BAH, các biện pháp phổ biến thông tin cho người dân và cộng đồng khác như áp phích ở những nơi nổi bật như trụ sở phường/thành phố/thị xã nơi người BAH sinh sống, các phương tiện thông tin đại chúng như báo đài. Cả thành viên nam và nữ của hộ BAH cũng như các thành viên cộng đồng quan tâm đến Dự án cũng được khuyến khích tham gia. Cuộc họp sẽ giải thích về dự án, quyền lợi của hộ dân cư và tạo điều kiện để người dân đặt câu hỏi. Các cuộc họp tương tự sẽ được tổ chức định kỳ trong quá trình thực hiện dự án. Tổ chức tham vấn cần được thành lập dưới sự xác nhận của UBND phường/đại diện Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đại diện những người bị thu hồi đất.

168. Người bị ảnh hưởng phải được cung cấp các thông tin sau:

- (i) **Mục tiêu và các thành phần của dự án.** Bao gồm các địa điểm mà họ có thể có được những thông tin chi tiết về dự án.
- (ii) **Những tác động của dự án.** Những tác động đối với người sinh sống và làm việc trong khu vực bị ảnh hưởng của dự án, bao gồm giải trình về sự cần thiết phải tiến hành thu hồi đất cho dự án.
- (iii) **Các biện pháp giảm thiểu:** các nguyên tắc và các biện pháp chính sẽ được áp dụng để tránh, hạn chế tối đa, giảm thiểu tác động bất lợi, nếu không thể tránh được
- (iv) **Các quyền và quyền lợi của người BAH.** Quyền và quyền lợi của những người BAH sẽ được xác định gồm: Quyền lợi đối với những người bị mất công việc kinh doanh, việc làm và thu nhập. Các phương pháp gồm đất đổi đất, đền bù bằng tiền mặt, quyền lợi đối với hỗ trợ phục hồi thu nhập. Ngày khóa sổ sẽ được thông báo để xác định tính đầy đủ điều kiện.
- (v) **Cơ chế khiếu nại và giải quyết khiếu nại.** những người BAH sẽ được thông báo về Cơ chế khiếu nại và giải quyết khiếu nại của dự án và hướng dẫn cách tiếp cận các thủ tục giải quyết khiếu nại. Họ sẽ miễn mọi chi phí liên quan đến khiếu nại của họ.
- (vi) **Quyền tham gia và quyền được tham vấn.** Những người bị ảnh hưởng sẽ được thông báo về quyền của họ được tham gia vào việc lập kế hoạch và thực hiện quá trình tái định cư và được tư vấn trong tất cả các hoạt động của dự án có ảnh hưởng đến cuộc sống của họ trong suốt quá trình thực hiện dự án.
- (vii) **Các hoạt động tái định cư.** Những người BAH sẽ được tư vấn về kế hoạch bồi thường, chi trả bồi thường, phục hồi sinh kế và giám sát.
- (viii) **Trách nhiệm của các cơ quan.** Những người BAH sẽ được thông báo về các tổ chức. Các cấp chính quyền và trách nhiệm của các cơ quan này liên quan đến hoạt động tái định cư, cũng như tên và chức vụ của các cán bộ cùng số điện thoại, địa chỉ cơ quan.
- (ix) **Kế hoạch thực hiện.** Những người BAH sẽ nhận được kế hoạch đề xuất cho các hoạt động tái định cư chính và được thông báo rằng các công trình xây lắp sẽ chỉ được bắt đầu sau khi hoàn thành tất cả các hoạt động tái định cư và giải phóng mặt bằng khu vực dự án.

169. **Tờ rơi dự án.** Tờ rơi dự án cung cấp thông tin dự án nêu trên sẽ được chuẩn bị và phát cho người bị ảnh hưởng trong giai đoạn chuẩn bị và thực hiện dự án để đảm bảo rằng người

dân hiểu rõ về lợi ích của dự án và tác động của dự án, bao gồm cả cách quản lý các tác động này và cách thức khiếu nại có thể được gửi và giải quyết.

8.2.3. Công bố thông tin

170. Theo yêu cầu của Ngân hàng trong ESS10 - Sự tham gia của các bên liên quan và Công bố thông tin, RP bằng tiếng Việt sẽ được công bố tại địa phương, tại văn phòng Ban QLDA, UBND cấp huyện (Hoài Nhơn, Phù Mỹ, Tuy Phước và Quy Nhơn), UBND cấp xã và công thông tin điện tử tỉnh Bình Định. Phiên bản tiếng Anh của RP sẽ được công bố trên các trang web của Ngân hàng Thế giới trước và sau khi nó được phê duyệt.

9. KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

171. Để đảm bảo rằng tất cả những thắc mắc và khiếu nại của những người BAH trên bất kỳ khía cạnh nào liên quan đến thu hồi đất, bồi thường và tái định cư được giải quyết một cách kịp thời và thỏa đáng, và người BAH có thể gửi khiếu nại dễ dàng, thuận tiện, một cơ chế giải quyết khiếu nại tốt cần được thiết lập, tất cả những người BAH có thể gửi bất kỳ câu hỏi nào cho các cơ quan thực hiện dự án liên quan đến quyền lợi của mình. Hơn nữa, những người BAH sẽ không phải trả bất kỳ một khoản chi phí hành chính và pháp lý nào có thể phát sinh trong việc giải quyết các khiếu nại ở bất cứ cấp độ và tòa án nào. Giải quyết khiếu nại về cơ chế bồi thường của dự án được thực hiện theo Luật khiếu nại số 02/11/QH13 và Luật tố cáo số 25/2018/QH14.

172. Tiểu dự án Bình Định được thực hiện ở những vùng không có khó khăn về điều kiện đi lại. Do đó, thời gian giải quyết khiếu nại căn cứ vào Điều 28 và Điều 37 Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 đối với địa bàn có điều kiện đi lại không khó khăn, cụ thể:

- Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý. Đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn này có thể kéo dài nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý.
- Thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Đối với vụ việc phức tạp, thời hạn này có thể kéo dài nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.

173. Tiểu dự án Bình Định sẽ duy trì cơ chế giải quyết khiếu nại của Việt Nam và được tóm tắt theo các bước sau:

- ❖ **Bước đầu tiên - Ủy ban nhân dân phường/xã (UBND phường/xã).** Hộ bị ảnh hưởng có thể đưa đơn khiếu nại của mình đến bộ phận Một Cửa của UBND phường/xã hoặc thông qua trưởng thôn/cụm, bằng văn bản hoặc bằng lời nói. (Các) thành viên nói trên của UBND phường/xã hoặc trưởng thôn sẽ thông báo cho UBND phường/xã về khiếu nại. UBND phường/xã sẽ làm việc trực tiếp với hộ gia đình bị ảnh hưởng nói trên và sẽ quyết định giải quyết khiếu nại trong vòng 10 ngày làm việc sau khi nhận được khiếu nại đó. Ban thư ký của UBND phường/xã có trách nhiệm lập hồ sơ và ghi lại tất cả các khiếu nại đang được giải quyết. Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý. Đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn này có thể kéo dài nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hết thời hạn giải quyết khiếu nại theo quy định, nếu khiếu nại lần đầu vẫn chưa được giải quyết hoặc sau khi nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu mà người khiếu nại không đồng ý với quyết định này thì có quyền khiếu nại lên UBND thành phố/thị xã.

- ❖ **Bước thứ hai - Ủy ban nhân dân huyện (UBND huyện).** Ngay khi nhận được đơn khiếu nại của các hộ dân, UBND huyện sẽ có 10 ngày kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại để giải quyết vụ việc. UBND huyện có trách nhiệm lập hồ sơ và lưu giữ hồ sơ tất cả các khiếu nại mà UBND huyện xử lý. Thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Đối với vụ việc phức tạp, thời hạn này có thể kéo dài nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.

Khi hết thời hạn giải quyết khiếu nại mà khiếu nại vẫn chưa được giải quyết hoặc người khiếu nại không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần hai thì có quyền khiếu

nại lên Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc khởi kiện tại Tòa án cấp huyện theo quy định của Luật Khiếu nại.

- ❖ **Bước thứ ba - Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND tỉnh).** Khi nhận được đơn khiếu nại của các hộ dân, UBND tỉnh sẽ có 10 ngày làm việc để giải quyết vụ việc. UBND tỉnh có trách nhiệm lập hồ sơ và lưu trữ tài liệu đối với tất cả các khiếu nại được gửi đến. Thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Đối với vụ việc phức tạp, thời hạn này có thể kéo dài nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý. Khi hết thời hạn giải quyết khiếu nại mà khiếu nại vẫn chưa được giải quyết hoặc người khiếu nại không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần hai thì anh/chị có quyền khởi kiện ra Tòa án cấp tỉnh theo quy định của Luật Khiếu nại. Đối với các cấp, trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có kết luận khiếu nại, quyết định giải quyết khiếu nại phải được ban hành, gửi cho người khiếu nại, các bên liên quan và được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp tương ứng.

174. Khi bắt đầu thực hiện dự án, sẽ giao cho mỗi cơ quan thu hồi đất một đầu mối gồm BQLDA, xã/phường, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố/huyện và Ban tái định cư thành phố/huyện. Ở cấp xã, tổ chức dựa vào cộng đồng sẽ tham gia vào quá trình giải quyết khiếu nại. Ngoài ra, các cấp chính quyền từ xã/phường đến huyện và tỉnh đã thành lập Bộ phận một cửa liên thông để cung cấp các dịch vụ hành chính công cho người dân, bao gồm cả khiếu nại, khiếu kiện về thu hồi đất và đền bù.

175. Để giảm thiểu khiếu nại đến cấp tỉnh, Ban QLDA tỉnh Bình Định sẽ phối hợp với Ban tái định cư thành phố tham gia và tham vấn giải quyết khiếu nại. Nhân viên, do Ban QLDA tỉnh Bình Định phân công, sẽ xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu về các khiếu nại của những người BAH liên quan đến Dự án bao gồm các thông tin như bản chất của các khiếu nại, nguồn và ngày nhận được khiếu nại, tên và địa chỉ của người khiếu nại, các hành động được thực hiện và tình trạng hiện tại. Các nhân viên được phân công sẽ theo dõi tất cả các khiếu nại cho đến khi chúng được giải quyết ổn thỏa.

176. Quy trình giải quyết khiếu nại cho Dự án, bao gồm tên và chi tiết liên lạc của các Đầu mối Khiếu nại và Đơn vị Hỗ trợ Khiếu nại (GFU), sẽ được phổ biến thông qua các tờ rơi thông tin và được niêm yết tại các văn phòng của UBND phường/xã và thành phố và tại Ban QLDA. Tất cả các khiếu nại và khiếu kiện sẽ được các cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ và đệ trình một cách hợp lý. Các tài liệu và báo cáo khiếu nại này sẽ được công khai. Tất cả các chi phí liên quan đến quá trình xử lý khiếu nại liên quan đến việc giải quyết khiếu nại của người khiếu nại đều do dự án đài thọ. Tài khoản ký quỹ phải được sử dụng để ký quỹ số tiền bồi thường của người khiếu nại trong thời gian chờ giải quyết khiếu nại và thanh toán tiền bồi thường sau khi khiếu nại đã được giải quyết.

10. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

10.1. Khung thể chế

177. Việc thực hiện các hoạt động tái định cư yêu cầu có sự tham gia của các cơ quan, tổ chức địa phương các cấp quốc gia, tỉnh, thành phố và xã. UBND tỉnh tham gia dự án sẽ chịu trách nhiệm tổng thể về việc thực hiện Kế hoạch tái định cư (RP). Các Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và Tái định cư sẽ được thành lập ở cấp tỉnh/thành phố phù hợp với quy định của Nghị định 47/2014/CP.

10.2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

10.2.1. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định

178. UBND tỉnh là cơ quan có thẩm quyền cao nhất ban hành các quy định, giải quyết các vấn đề về chủ trương, chính sách, chỉ đạo thực hiện Dự án và là đầu mối liên kết giữa các tổ chức chức năng trong việc thực hiện Dự án. UBND tỉnh cũng có thể ủy quyền xác nhận như vậy cho UBND cấp huyện hoặc cho Ban QLDA.

179. UBND tỉnh sẽ chịu trách nhiệm chung như sau:

- (i) Phê duyệt Kế hoạch Tái định cư;
- (ii) Ban hành các quy định nhằm củng cố cơ chế bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phù hợp với pháp luật và thực tiễn của tỉnh.
- (iii) Thông báo hoặc ủy quyền cho UBND huyện thông báo về việc thu hồi đất cho các tổ chức bị ảnh hưởng;
- (iv) Phê duyệt giá thay thế do công ty thẩm định giá đất độc lập có chứng nhận thực hiện;
- (v) Chỉ đạo sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan và các sở, ban, ngành cấp tỉnh để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo đúng RP đã được phê duyệt;
- (vi) Cung cấp đầy đủ và kịp thời ngân sách cho các hoạt động tái định cư của dự án;
- (vii) Đảm bảo rằng các mục tiêu của RP phải đạt được sau khi hoàn thành việc thực hiện tái định cư.
- (viii) Giải quyết các khiếu nại/khiếu kiện liên quan tới dự án ở cấp tỉnh.

10.2.2. Ban QLDA tỉnh Bình Định

180. Ban QLDA tỉnh Bình Định là cơ quan thực hiện dự án (IA) và chịu trách nhiệm thực hiện RP của dự án. Trách nhiệm chính của họ là:

- (i) Lập kế hoạch thực hiện tái định cư chi tiết phù hợp với tiến độ thi công;
- (ii) Thay mặt Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định thực hiện và giám sát việc thực hiện tất cả các hoạt động tái định cư trong dự án bằng cách ký hợp đồng với các Trung tâm Phát triển Quỹ đất cấp tương ứng để thực hiện tất cả các công việc liên quan đến thu hồi đất, chi trả bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, và chuyển giao đất thu hồi phục vụ dự án để thi công các hạng mục công trình;
- (iii) Cập nhật RP (chuẩn bị trong quá trình chuẩn bị dự án) nếu có bất kỳ thay đổi nào phát sinh do cập nhật chính sách địa phương liên quan và/hoặc phạm vi các hạng mục công trình và phạm vi thu hồi đất liên quan.
- (iv) Trình RP cập nhật cho UBND tỉnh Bình Định và Ngân hàng Thế giới để phê duyệt;
- (v) Đảm bảo các Trung tâm Phát triển Quỹ đất thực hiện việc chi trả bồi thường, cung cấp hỗ trợ và tái định cư phù hợp với các điều khoản quy định trong RP này;
- (vi) Đảm bảo các Trung tâm Phát triển Quỹ đất sẽ thuê một công ty thẩm định giá độc lập (như một phần của hợp đồng giữa BQLDA Bình Định và các Trung tâm Phát triển Quỹ đất) để thực hiện khảo sát chi phí thay thế nêu trên làm cơ sở cho việc đề xuất giá đền bù đất, hoa màu, tài sản bị ảnh hưởng (nhà cửa, công trình...);
- (vii) Khuyến khích các Trung tâm Phát triển Quỹ đất sử dụng kết quả điều tra kinh tế xã hội (phần 3 của RP này) làm tài liệu tham khảo để thiết kế gói bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng, đặc biệt là những hộ bị ảnh hưởng nghiêm trọng theo định nghĩa trong RP này;
- (viii) Phối hợp với các sở, ban, ngành chức năng cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã để đảm bảo việc thực hiện RP này được suôn sẻ;
- (ix) Thực hiện giám sát nội bộ định kỳ về việc thực hiện tổng thể RP;
- (x) Đảm bảo ngân sách cần thiết để thực hiện RP được phân bổ kịp thời và đủ cho việc chi trả bồi thường/tái định cư theo kế hoạch - như mô tả trong RP;
- (xi) Đóng vai trò tích cực trong việc phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp và các Trung tâm Phát triển Quỹ đất tương ứng để giải quyết các khiếu nại/khiếu nại kịp thời; Thiết lập cơ sở dữ liệu về những người bị ảnh hưởng và mức bồi thường cũng như khiếu nại / phản nản cho từng thành phần cũng như cho toàn bộ Dự án;
- (xii) Thuê một cơ quan giám sát độc lập để giám sát việc tuân thủ thực hiện xã hội và môi trường trong khuôn khổ dự án;

- (xiii) Phối hợp với các cơ quan liên quan để thực hiện Chương trình phục hồi thu nhập (IRP);
- (xiv) Cử nhân viên có kinh nghiệm vững chắc về tái định cư và quen thuộc với các chính sách an toàn của NHTG để làm đầu mối về an toàn xã hội cho Ban QLDA;
- (xv) Bàn giao mặt bằng thi công cho nhà thầu;
- (xvi) Báo cáo định kỳ các hoạt động tái định cư cho UBND tỉnh và NHTG.

10.2.3. UBND cấp huyện

181. UBND cấp huyện có trách nhiệm:

- (i) Hướng dẫn, tổ chức tuyên truyền, vận động mọi cơ quan, hộ gia đình, cá nhân có liên quan thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, giải phóng mặt bằng theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- (ii) Hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất cấp huyện (TTPTQĐ) thành phố/thị xã về việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho dự án và phê duyệt phương án bồi thường và tái định cư trên cơ sở phân cấp của UBND tỉnh;
- (iii) Phê duyệt giá thay thế nếu được UBND tỉnh ủy quyền;
- (iv) Chỉ đạo các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan và TTPTQĐ cấp huyện thực hiện tái định cư dự án tuân thủ với RP đã được phê duyệt;
- (v) Giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của người dân về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo thẩm quyền;
- (vi) Quyết định thu hồi đất để giải phóng mặt bằng, thu hồi đất thuộc thẩm quyền.
- (vii) Cấp GCNQSDĐ cho các lô đất tại các khu tái định cư

10.2.4. Trung tâm Phát triển Quỹ đất cấp huyện (TTPTQĐ cấp huyện)

182. TTPTQĐ cấp huyện, cơ quan trực thuộc UBND huyện, chịu trách nhiệm chuẩn bị và thực hiện tất cả các hoạt động tái định cư. Trong dự án này, TTPTQĐ cấp huyện sẽ chịu trách nhiệm:

- (i) Phối hợp với Ban QLDA thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;
- (ii) Cung cấp cho Ban QLDA kế hoạch chi tiết phác thảo cách thức thực hiện RP trong dự án;
- (iii) Phối hợp chặt chẽ với Ban QLDA trong việc triển khai các hoạt động hỗ trợ việc thu hồi đất theo yêu cầu của dự án;
- (iv) Tuân thủ đầy đủ các yêu cầu, nguyên tắc và điều khoản quy định trong RP đã được UBND tỉnh phê duyệt đồng thời thực hiện theo các bước chuẩn hóa đối với việc thu hồi đất theo quy định của pháp luật;
- (v) Tiến hành Khảo sát đo đạc chi tiết (DMS) tất cả các tài sản bị ảnh hưởng, thiết lập và công bố các biện pháp bồi thường chi tiết của từng hộ BAH;
- (vi) Huy động một công ty thẩm định giá độc lập tiến hành khảo sát chi phí thay thế đối với đất bị ảnh hưởng, cây trồng và công trình bị ảnh hưởng và sử dụng chúng làm cơ sở để thiết kế gói bồi thường và hỗ trợ;
- (vii) Lập phương án bồi thường và tham khảo ý kiến của những người bị ảnh hưởng và trình cho UBND cấp huyện phê duyệt phương án bồi thường;
- (viii) Phối hợp với BQLDA chi trả tiền bồi thường cho từng hộ dân bị ảnh hưởng;
- (ix) Tiếp nhận khiếu nại và hỗ trợ cơ quan có thẩm quyền giải quyết;
- (x) Phối hợp với Ban QLDA và các cơ quan liên quan để thực hiện Chương trình phục hồi thu nhập (IRP);
- (xi) Phối hợp chặt chẽ với cơ quan giám sát độc lập.

10.2.5. UBND cấp xã

183. UBND cấp xã sẽ chịu trách nhiệm:

- (i) Thành lập nhóm công tác cấp phường để tham gia và hỗ trợ TTPTQĐ cấp huyện và Ban QLDA Bình Dương tiến hành khảo sát đo đạc chi tiết (DMS) cho Dự án, lập hồ sơ thu hồi đất;
- (ii) Xác minh quyền sở hữu hợp pháp của những người BAH bởi dự án hoặc chứng nhận việc sử dụng đất của họ để xác định tính đủ điều kiện và tiêu chí được bồi thường;
- (iii) Hỗ trợ Ban QLDA, TTPTQĐ cấp huyện và các đơn vị, cơ quan khác trong việc đăng tải hoặc phổ biến thông tin; tổ chức các cuộc họp cộng đồng và tham vấn với những hộ BAH;
- (iv) Hỗ trợ người bị ảnh hưởng trong việc cải thiện sinh kế và mức sống;
- (v) Đảm bảo thực hiện đầy đủ cơ chế giải quyết khiếu nại từ những hộ BAH; ghi nhận tất cả các khiếu nại và lập hồ sơ đầy đủ các khiếu nại tại cấp xã, phường;
- (vi) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan giám sát độc lập.

10.2.6. Người bị di dời

184. Người di dời có trách nhiệm:

- (i) Phối hợp với các nhóm nghiên cứu kiểm tra và xác nhận các tài sản và đất đai bị ảnh hưởng cũng như các quyền lợi của mình;
- (ii) Tham gia tất cả các cuộc họp và tham vấn công khai trong quá trình chuẩn bị và thực hiện dự án và đưa ra phản hồi để nâng cao chất lượng RP và các giải pháp để thực hiện RP một cách hiệu quả; và
- (iii) Bàn giao đất thu hồi cho dự án sau khi đã nhận đủ quyền lợi.

10.2.7. Cơ quan giám sát độc lập (IMA)

185. Cơ quan giám sát độc lập (IMA): Cần xác định và thuê một cơ quan/tổ chức hoặc viện nghiên cứu chuyên về khoa học xã hội để tiến hành điều tra cơ bản về kinh tế - xã hội, giám sát và đánh giá định kỳ việc thực hiện RP. Ban QLDA tỉnh Bình Định sẽ tuyển dụng và ký hợp đồng với Cơ quan giám sát độc lập (IMA). IMA sẽ báo cáo định kỳ về tiến độ và các vấn đề tuân thủ cho NHTG và đưa ra các biện pháp khắc phục khuyến nghị cho các vấn đề không tuân thủ.

10.3. Cập nhật Kế hoạch Tái định cư (RP)

186. Kế hoạch tái định cư (RP) được lập theo thiết kế sơ bộ ở giai đoạn chuẩn bị dự án ở giai đoạn thực hiện dự án, sau khi thiết kế kỹ thuật của tiểu dự án này được UBND tỉnh Bình Định hoàn thiện và phê duyệt, nếu có sự điều chỉnh kỹ thuật dẫn đến thay đổi phạm vi ảnh hưởng của dự án, Kế hoạch tái định cư này có thể cần được cập nhật để phản ánh các thông tin kỹ thuật chính sau đây:

- (i) Khảo sát đo đạc chi tiết (đối với các hộ gia đình thực sự bị ảnh hưởng);
- (ii) Tham vấn cộng đồng bổ sung với các hộ gia đình bị ảnh hưởng mới được xác định, đặc biệt về các vấn đề liên quan đến tái định cư và phục hồi sinh kế;
- (iii) Khảo sát chi phí thay thế;

187. RP cập nhật cần phải được đệ trình lên Ngân hàng để xem xét và thông qua và cho UBND tỉnh phê duyệt, sau đó được công bố tại địa phương trước khi thực hiện

11. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

11.1. Các hoạt động chính và các mốc cụ thể

188. Quy trình thực hiện tái định cư phải tuân thủ các quy định, quy trình tại Nghị định số 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định trong RP. Các bước và thủ tục cụ thể như sau:

- (i) Trên cơ sở thiết kế kỹ thuật chi tiết của công trình, tư vấn thiết kế và Ban QLDA bàn giao mốc giải phóng mặt bằng cho Trung tâm phát triển quỹ đất cấp huyện để xác định những người BAH và thông báo cho từng bên bị ảnh hưởng thông báo thu hồi đất.
- (ii) Tổ chức các cuộc họp với những người BAH để phổ biến thông tin và các chính sách bồi thường, bao gồm các mục tiêu và lợi ích của dự án, các tác động tích cực và tiêu cực của dự án, các biện pháp giảm thiểu, các phương pháp được sử dụng để đánh giá giá tài sản bị ảnh hưởng, số tiền bồi thường, trợ cấp và phục hồi, và cơ chế giải quyết khiếu nại.
- (iii) Thực hiện khảo sát cơ bản các hộ bị ảnh hưởng và kiểm kê tài sản bị ảnh hưởng của họ để thu thập thông tin về những người bị ảnh hưởng, xác định số lượng tài sản bị ảnh hưởng, quyền được bồi thường, hỗ trợ tái định cư và phục hồi cho những người bị ảnh hưởng. Tham vấn những người BAH về các biện pháp giảm thiểu tác động của dự án và các biện pháp hỗ trợ để phục hồi sinh kế.
- (iv) Thực hiện điều tra kinh tế xã hội (nếu cần).
- (v) Thực hiện khảo sát giá thay thế;
- (vi) Lập phương án bồi thường, tham vấn kế hoạch bồi thường với người bị ảnh hưởng và niêm yết kế hoạch bồi thường ở nơi công cộng để lấy ý kiến của những người BAH, hoàn thiện kế hoạch bồi thường và trình UBND huyện phê duyệt.
- (vii) Chi trả tiền bồi thường và hỗ trợ khôi phục;
- (viii) Thực hiện chương trình phục hồi thu nhập (IRP);
- (ix) Thực hiện tái định cư (nếu có) trước khi bàn giao mặt bằng để thi công;
- (x) Các hoạt động giám sát bên trong và bên ngoài sẽ được thực hiện trong toàn bộ quá trình thực hiện bồi thường và tái định cư để đảm bảo rằng việc thực hiện bồi thường và tái định cư tuân thủ RP;
- (xi) Giải quyết các khiếu nại và phàn nàn của các PAP.

189. Để thực hiện các hoạt động tái định cư phù hợp với tiến độ xây dựng và đảm bảo không có người bị ảnh hưởng nào phải di dời trước khi bồi thường và bắt đầu các hoạt động xây dựng, Ban QLDA cần xây dựng kế hoạch thực hiện dự án, bao gồm các mốc thời gian cụ thể.

190. Các hoạt động chính, hướng dẫn và các mốc thời gian cụ thể của việc thực hiện bồi thường và tái định cư được trình bày trong bảng dưới đây.

BẢNG 26: Các hoạt động chính, hướng dẫn và các mốc thời gian cụ thể của việc thực hiện tái định cư

STT	Hoạt động chính	Hướng dẫn thực hiện	Khung thời gian
1.	Ban QLDA bàn giao mốc giải phóng mặt bằng cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất cấp huyện	Trên cơ sở thiết kế kỹ thuật chi tiết của công trình, tư vấn thiết kế và Ban QLDA bàn giao điểm chuẩn giải phóng mặt bằng cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất cấp huyện để xác định những người bị ảnh hưởng và thực hiện Khảo sát đo đạc chi tiết (DMS) đối với các tài sản bị ảnh hưởng.	Sau khi thiết kế chi tiết được phê duyệt
2.	Thông báo thu hồi đất	Ban QLDA kết hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất và UBND phường/xã dự án gửi thông báo thu hồi đất tới từng hộ bị ảnh hưởng.	Trước khi họp với người BAH để phổ biến thông tin và kế hoạch kiểm đếm.
3.	Họp với người BAH	Ban QLDA kết hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất và UBND xã tổ chức họp với những người BAH để phổ biến thông tin và chính sách đền bù, bao gồm các mục tiêu và lợi ích của dự án, các tác động tích cực và tiêu cực của dự án, các biện pháp giảm thiểu, các phương pháp sử dụng để đánh giá tài sản bị ảnh hưởng, số tiền bồi thường, trợ cấp và khôi phục, và cơ chế giải quyết khiếu nại; Bố trí đủ thời gian để người BAH tham gia thảo luận. Đối tượng đến họp: cả nam và nữ (cả vợ và chồng) sao cho tỷ lệ nam/nữ cân bằng tương đối; Lựa chọn thời gian, địa điểm họp sao cho phù hợp với văn hóa, phòng tục tập quán của người dân.	Trước khi thực hiện kiểm đếm
4.	Khảo sát đo đạc chi tiết (DMS)	Đo đạc, kiểm đếm chi tiết các tài sản BAH của hộ với sự tham gia của đại diện hộ BAH. Biên bản kiểm đếm phải được chủ hộ ký xác nhận và giao lại cho hộ một bản phô tô để họ đối chiếu với biên bản áp giá. Kết quả kiểm đếm cần niêm yết công khai ở nơi mà người dân có thể dễ dàng tiếp cận.	Theo tiến độ thực hiện TĐC
5.	Khảo sát giá thay thế	Trung tâm Phát triển quỹ đất thuê chuyên gia/đơn vị định giá độc lập thực hiện điều tra giá thay thế cho đất và các tài sản BAH để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở để áp giá đền bù. Giá thay thế cần được tham vấn với người BAH để có sự đồng thuận.	Có thể thực hiện trước hoặc song song với hoạt động kiểm đếm.

6.	Lập phương án bồi thường	Phương án bồi thường phải đảm bảo bao gồm tất cả các tài sản BAH và các quyền lợi của người BAH được nêu trong ma trận quyền lợi của RP đã được phê duyệt.(xem trong phụ lục 1)	Sau khi có kết quả kiểm đếm và giá thay thế. Nhưng không muộn hơn 3 tháng kể từ khi kết thúc kiểm kê.
7.	Công khai phương án bồi thường	Tham vấn với người BAH về giá bồi thường, quyền lợi được bồi thường, hình thức bồi thường (đất đổi đất, tiền mặt), lựa chọn tái định cư. Công khai phương án bồi thường ít nhất 20 ngày trước khi trình phê duyệt.	Trong khi lập phương án, trước khi trình nộp phê duyệt, và sau khi phê duyệt phương án.
8.	Thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường.	Trực tiếp tại UBND tỉnh hoặc huyện nếu được ủy quyền.	Trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được phương án bồi thường
9.	Chi trả bồi thường và hỗ trợ	Bồi thường và hỗ trợ phải được chi trả <u>một lần</u> trước khi thu hồi đất. Trường hợp những người BAH không đồng ý nhận tiền vì còn khiếu nại thì tiền bồi thường của họ phải được đặt vào ngân hàng có lãi suất (kèm 10% dự phòng; tên chủ sổ tiết kiệm là hộ gia đình BAH) cho đến khi hộ đồng ý nhận tiền. Thiếu giấy tờ pháp lý để nhận bồi thường (sổ đỏ đang thế chấp ngân hàng), cần hỗ trợ pháp lý cho hộ BAH để họ nhận tiền. Thông báo cho người BAH biết ngày phải bàn giao mặt bằng cho dự án.	Trong vòng 30 ngày kể từ ngày Phương án bồi thường được phê duyệt.
10.	Thu hồi đất. bàn giao đất cho dự án	Nhận bàn giao đất từ các hộ BAH và bàn giao cho Dự án	Sau 30 ngày kể từ ngày trả bồi thường
11.	Thực hiện khôi phục sinh kế cho người BAH nặng	Khảo sát nhu cầu đào tạo nghề, tạo việc làm và các hỗ trợ khác của các hộ BAH nặng và dễ bị tổn thương. Lập báo cáo khôi phục sinh kế trình UBND tỉnh và NHTG phê duyệt. Thực hiện kế hoạch khôi phục sinh kế.	Khảo sát nhu cầu sau khi xác định được hộ BAH nặng và dễ bị tổn thương (ở giai đoạn lập phương án bồi thường); Thực hiện Chương trình ngay sau khi chi trả bồi thường.

12.	Giải quyết khiếu nại	Nhận và giải quyết các khiếu nại của người BAH theo cơ chế giải quyết khiếu nại của dự án kịp thời và đạt yêu cầu. Cán bộ phụ trách TĐC của Ban QLDA theo dõi và phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình giải quyết khiếu nại. Báo cáo tình trạng giải quyết khiếu nại trong các báo cáo giám sát nội bộ và độc lập.	Ngay khi nhận được khiếu nại của người BAH
Giám sát và đánh giá			
13.	Giám sát nội bộ	Giám sát nội bộ việc thực hiện RP là trách nhiệm chính của Ban QLDA với sự hỗ trợ của các chuyên gia tư vấn dự án, sẽ được thực hiện thường xuyên thông qua các báo cáo tiến độ do Ban QLDA phối hợp với các UBND huyện và UBND xã của dự án thực hiện để đảm bảo tuân thủ các quy định được đề cập trong RP. . Các phát hiện sẽ được báo cáo trong các báo cáo hàng quý để trình UBND tỉnh và Ngân hàng Thế giới.	Ngay từ khi triển khai các hoạt động bồi thường. Nộp báo cáo giám sát quý cho NHTG và tuần đầu của Quý tiếp theo.
14.	Giám sát độc lập	Huy động đơn vị giám sát độc lập giám sát việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ và TĐC của dự án theo Điều khoản tham chiếu. Giám sát độc lập được thực hiện 6 tháng một lần và lần đánh giá cuối cùng khi các hoạt động tái định cư kết thúc 6-12 tháng. Báo cáo giám sát được Ban QLDA xem xét trước khi trình nộp NHTG thông qua. Ban QLDA và các cơ quan thực hiện bồi thường cung cấp thông tin liên quan và hỗ trợ đơn vị giám sát thực hiện nhiệm vụ.	Huy động theo tiến độ và theo định kỳ 6 tháng. Thời điểm huy động sau khi chi trả xong bồi thường, hỗ trợ cho những người BAH theo tiến độ thực tế.

11.2. Lịch trình thực hiện

191. Tiến độ thực hiện tái định cư cho Tiểu dự án Bình Định chỉ có thể được xác định dựa trên thiết kế chi tiết của dự án và chiến lược đấu thầu của dự án mà chúng tôi thường xây dựng trong quá trình thực hiện dự án (sau khi dự án được phê duyệt). Công tác giải phóng mặt bằng phải được thực hiện trước khi khởi công. Thông thường, thời gian tối thiểu để giải phóng mặt bằng là 6 tháng với các hoạt động chính được trình bày trong bảng dưới đây đối với một gói thầu công trình dân dụng. Lịch trình này sẽ được cập nhật trong quá trình thực hiện dự án phù hợp với kế hoạch đấu thầu.

BẢNG 27: Lịch trình thực hiện Kế hoạch tái định cư

Hoạt động	Q3-4/2022					2023												2024												2025		
	7	8	9	10	11	12	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	1	2
Ban QLDA bàn giao ranh giới thu hồi đất cho Trung tâm PTQĐ	▼																															
Thông báo thu hồi đất																																
Các cuộc họp với những người BAH																																
Khảo sát đo đạc chi tiết (DMS)																																
Khảo sát giá thay thế																																
Chuẩn bị các phương án bồi thường																																
Tham vấn phương án bồi thường																																
Thẩm định và phê duyệt các phương án bồi thường																																
Chi trả bồi thường và hỗ trợ																																
Bàn giao mặt bằng để thi công																																
Xây dựng các khu tái định cư																																
Di dời tới các khu tái định cư																																
Thực hiện chương trình phục hồi sinh kế																																
Giải quyết khiếu nại																																
Giám sát nội bộ																																
Giám sát bên ngoài																																
Ghi chú:																																
Thời gian liên tục																																
Thời gian không liên tục																																
Mốc thời gian	▼																															

12. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

192. Giám sát việc thực hiện là một quá trình liên tục trong quá trình thực hiện dự án. Nó cung cấp cho các cơ quan hữu quan thông tin cập nhật về tình trạng của Dự án. Nó sẽ xác định tiến độ thực tế của Dự án, khả năng thành công và bất kỳ khó khăn nào phát sinh, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để điều chỉnh việc thực hiện Dự án càng sớm càng tốt. Nó bao gồm giám sát bên trong và bên ngoài.

12.1. Giám sát nội bộ

193. Giám sát nội bộ việc thực hiện RP là trách nhiệm chính của Ban QLDA với sự hỗ trợ của các chuyên gia tư vấn dự án, sẽ được thực hiện thường xuyên thông qua các báo cáo tiến độ do Ban QLDA phối hợp với UBND cấp huyện và UBND phường/xã thực hiện. Các nhiệm vụ chính của giám sát nội bộ như sau:

- Phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện RP;
- Thu thập dữ liệu cần thiết để thiết lập cơ sở dữ liệu về việc thực hiện tái định cư cho các báo cáo tiến độ;
- Xác định mọi vấn đề đang chờ xử lý / vấn đề không tuân thủ trong quá trình thực hiện RP;
- Phối hợp chặt chẽ với các trung tâm phát triển quỹ đất, các cơ quan liên quan và Tư vấn Giám sát Độc lập để giải quyết các vấn đề không tuân thủ;
- Tiếp nhận và theo dõi tiến độ giải quyết khiếu nại của những người bị ảnh hưởng cho đến khi họ được giải quyết ổn thỏa.

194. Ban QLDA sẽ đệ trình các báo cáo giám sát nội bộ về việc thực hiện RP như một phần của báo cáo tiến độ hàng quý hoặc một báo cáo riêng cho NHTG. Báo cáo cần bao gồm các nội dung chính như sau:

- (i) Tiến độ thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với từng gói thầu công trình;
- (ii) Tình hình phân bổ tài chính để chi trả bồi thường;
- (iii) Thực hiện GRM;
- (iv) Các vấn đề thực hiện và tuân thủ trong giai đoạn thực hiện và các biện pháp khắc phục;
- (v) Vấn đề bóc lột và lạm dụng tình dục/ quấy rối tình dục liên quan đến dòng lao động và các biện pháp khắc phục;
- (vi) Cập nhật tiến độ thực hiện tái định cư.

12.2. Giám sát bên ngoài (Giám sát độc lập)

195. Ban QLDA thuê một cơ quan độc lập để giám sát việc thực hiện kế hoạch hành động tái định cư. Cơ quan độc lập có thể là một tổ chức/công ty nghiên cứu, một tổ chức phi chính phủ hoặc một công ty tư vấn độc lập, v.v. Cơ quan này phải có chuyên môn về khoa học xã hội và có kinh nghiệm đáng kể trong việc giám sát độc lập việc thực hiện tái định cư. Việc thực hiện nhiệm vụ giám sát độc lập cần dựa trên các điều khoản tham chiếu đã được NHTG phê duyệt. Cơ quan giám sát độc lập sẽ bắt đầu công việc của mình ngay khi bắt đầu triển khai dự án hoặc chậm nhất là sau khi chi trả tiền bồi thường.

196. Mục tiêu tổng thể của giám sát độc lập là cung cấp đánh giá độc lập định kỳ về kết quả thực hiện các mục tiêu tái định cư, những thay đổi trong mức sống và việc làm, phục hồi thu nhập và cơ sở xã hội của những người bị ảnh hưởng, hiệu quả, tác động và tính bền vững của các quyền của công dân, cần có các biện pháp bổ sung để hỗ trợ người BAH phục hồi sinh kế (nếu có), và xác định các bài học chiến lược cho việc thực hiện tái định cư trong tương lai.

197. Ngoài việc đánh giá thông tin được cung cấp trong các báo cáo giám sát nội bộ, tư vấn Giám sát độc lập cũng sẽ thực hiện nhiệm vụ giám sát định kỳ 6 tháng một lần. Việc giám sát phải bao gồm 100% các hộ gia đình bị ảnh hưởng nghiêm trọng và dễ bị tổn thương, và ít nhất 30% các hộ gia đình

còn lại trong mỗi phương án bồi thường. IMA sẽ giám sát và đánh giá các vấn đề sau, bao gồm nhưng không giới hạn:

- (i) Giám sát việc thực hiện các khu tái định cư bao gồm hiện trạng so với kế hoạch, tiến độ và tác động đối với những người bị ảnh hưởng tái định cư;
- (ii) Việc bồi thường sẽ được thực hiện như sau: a) thanh toán đầy đủ cho tất cả những người bị ảnh hưởng trước khi thu hồi đất; (b) thanh toán đầy đủ để thay thế các tài sản bị ảnh hưởng.
- (iii) Hỗ trợ người bị ảnh hưởng phải xây dựng lại nhà ở trên phần đất còn lại của họ hoặc xây dựng nhà ở mới theo sự bố trí của dự án hoặc trên các lô đất mới được giao.
- (iv) Thu nhập và trợ cấp khôi phục sinh kế.
- (v) Tham vấn cộng đồng và phổ biến công khai chính sách bồi thường: (a) Người bị ảnh hưởng phải được thông tin và tư vấn đầy đủ về các hoạt động thu hồi đất, cho thuê và tái định cư; (b) nhận thức của cộng đồng về chính sách bồi thường và các quyền được hưởng sẽ được đánh giá giữa những người BAH; và (c) đánh giá nhận thức về các lựa chọn khác nhau có sẵn cho những người phải di dời như được cung cấp trong RP.
- (vi) Phục hồi thu nhập và sinh kế của những người BAH.
- (vii) Hoạt động của cơ chế khiếu nại và giải quyết khiếu nại của những người BAH.
- (viii) Giám sát việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro xã hội (nếu có) do dòng lao động của nhà thầu vào cộng đồng xung quanh khu vực dự án;
- (ix) Mức độ hài lòng của những người BAH về các khía cạnh khác nhau của RP sẽ được theo dõi và ghi lại.
- (x) Thông qua việc thực hiện, các xu hướng về mức sống sẽ được quan sát và khảo sát. Mọi vấn đề tiềm ẩn trong mức sống đang phục hồi đều được báo cáo và các biện pháp phù hợp sẽ được đề xuất để đảm bảo các mục tiêu của dự án.

198. Cơ quan Giám sát Độc lập phải đệ trình báo cáo định kỳ 6 tháng một lần, trong đó nêu ra những phát hiện của quá trình giám sát và đề xuất các biện pháp khắc phục cho các vấn đề không tuân thủ. Báo cáo giám sát này sẽ được thảo luận với Ban QLDA trước khi đệ trình lên Ngân hàng Thế giới. Các báo cáo giám sát độc lập sẽ phản ánh những phát hiện trong quá trình giám sát. Báo cáo giám sát này sẽ được đệ trình cho Ban QLDA và sau đó Ban QLDA sẽ đệ trình Ngân hàng Thế giới.

199. Báo cáo phải bao gồm (i) tiến độ thực hiện RP; (ii) các sai lệch, nếu có, so với các quy định và nguyên tắc của RP; (iii) xác định các vấn đề còn tồn tại và các giải pháp khuyến nghị để các cơ quan điều hành được thông báo về tình hình đang diễn ra và có thể giải quyết các vấn đề một cách kịp thời; và (iv) tiến độ theo dõi các vấn đề và các vấn đề đã xác định trong báo cáo trước.

Đánh giá sau tái định cư

200. Chuyên gia tư vấn giám sát bên ngoài sẽ tiến hành đánh giá việc thực hiện tái định cư từ 6 đến 12 tháng sau khi hoàn thành tất cả các hoạt động tái định cư. Báo cáo đánh giá sau tái định cư sẽ được đưa vào Báo cáo Hoàn thành Dự án (PCR).

201. Việc thực hiện tái định cư không thể được coi là đã hoàn thành cho đến khi đánh giá hậu kỳ và đánh giá hoàn thành dự án xác nhận rằng tất cả các hộ BAH đã nhận được đầy đủ tất cả các khoản bồi thường, hỗ trợ và sinh kế và cuộc sống của họ đã được phục hồi theo kế hoạch.

13. DỰ TOÁN CHI PHÍ VÀ NGÂN SÁCH

13.1. Nguồn vốn

202. Ngân sách cho việc thực hiện Kế hoạch hành động Tái định cư sẽ là một phần của vốn đối ứng của UBND tỉnh Bình Định. Nguồn vốn cho việc thực hiện bồi thường và tái định cư, kinh phí này sẽ được bao gồm trong tổng chi phí đầu tư của Dự án.

203. Ban QLDA Bình Định sẽ chuyển đủ và kịp thời ngân sách cho công tác thu hồi đất, hỗ trợ và tái định cư của dự án thông qua Trung tâm Phát triển Quỹ đất cấp huyện (Ban bồi thường giải phóng mặt bằng cấp huyện). Các đơn vị này sẽ thanh toán trực tiếp cho các hộ bị ảnh hưởng của dự án.

13.2. Phương pháp giá thay thế

204. Mục tiêu chính của khảo sát giá thay thế là đảm bảo bồi thường cho tất cả các tài sản bị ảnh hưởng với giá thay thế. Giá thay thế sẽ được tính thông qua khảo sát thực tế do thẩm định viên độc lập thực hiện như sau:

- Giá đất được xác định tại thời điểm lập báo cáo tái định cư;
- Giá cây cối, hoa màu được xác định tại thời điểm hiện tại;
- Giá vật tư, nhân công, nhà, công trình được quy định tại thời điểm hiện tại.

205. Trong thời gian chuẩn bị RP, tư vấn RP đã tiến hành khảo sát giá thay thế nhanh trong dự án vào tháng 1, 2 và 3 năm 2021 thông qua:

- Phỏng vấn trực tiếp bằng bảng hỏi với các hộ dân trong khu vực BAH và khu vực lân cận để thu thập thông tin về giá thị trường của các loại đất và các tài sản trên đất trong khu vực dự án;
- Tham vấn với đại diện của Sở Tài chính, DOC, DONRE, đơn vị thuộc UBND tỉnh Bình Định và phường/xã liên quan về giá đất, nhà ở/công trình, hoa màu, cây trồng
- Tham vấn với một số công ty xây dựng tại các địa phương trên địa bàn về đơn giá xây dựng và vật liệu xây dựng.
- Tiếp cận với các Công ty môi giới, các trang web nhà đất tại địa phương để tìm hiểu thông tin.

206. Kết quả của cuộc khảo sát nhanh về chi phí thay thế cho thấy mức giá đề xuất của tỉnh về cơ bản tương đương với giá thị trường. Do đó, các kết quả này được sử dụng cho mục đích ước tính chi phí chi trả bồi thường. Chi phí thay thế sẽ được cập nhật tại thời điểm thực hiện tái định cư để đảm bảo đền bù theo giá thị trường hiện hành. Đối với các phương pháp tiếp cận chi tiết và phương pháp khảo sát giá thay thế được tóm tắt trong Phụ lục 3.

13.3. Dự toán chi phí

207. Dự toán chi phí thực hiện RP cho dự án khoảng 705,923,552,947 VNĐ, (tương đương 30.442.000 USD với tỷ giá quy đổi 1 USD = 23.135 VNĐ). Ngân sách này bao gồm chi phí đền bù đất đai, công trình, tài sản bị ảnh hưởng bởi dự án, chương trình hỗ trợ và khôi phục thu nhập, giám sát và đánh giá, khảo sát chi phí thay thế, quản lý thực hiện và dự phòng. Bảng tóm tắt được cung cấp trong bảng dưới đây (Xem thêm chi tiết trong Phụ lục 4).

BẢNG 28: Dự toán chi phí đền bù cho các hạng mục bị ảnh hưởng của dự án

STT	Nội dung	Diễn giải	Thành tiền		
			SC1	SC 2	Tổng
1	Đất	Xem phụ lục 4 của RP	107.204.708.000	276.270.882.500	383.475.590.500
2	Nhà và công trình	Xem phụ lục 4 của RP	53.928.490.200	78.638.650.000	132.567.140.200
3	Cây cối và hoa màu	Xem phụ lục 4 của RP	5.384.276.500	7.453.714.400	12.837.990.900
4	Vật nuôi là thủy sản	Xem phụ lục 4 của RP	116.955.300	0	116.955.300
5	Hỗ trợ	Xem phụ lục 4 của RP	30.664.503.080	61.530.717.590	92.195.220.670
7	Tổng phụ	$= (1) + (2) + (3) + (4) + (5) + (6)$	197.298.933.080	423.893.964.490	621.192.897.570
8	Giám sát độc lập	$= 0.5\% * (7)$	986.494.665	2.119.469.822	3.105.964.488
9	Chi phí quản lý	$= 2\% * (7)$	3.945.978.662	8.477.879.290	12.423.857.951
10	Chương trình khôi phục thu nhập		1.344.000.000	576.000.000	1.920.000.000 ⁹
11	Khảo sát giá thay thế	$= 0.5\% * (7)$	986.494.665	2.119.469.822	3.105.964.488
12	Tổng	$= (7) + (8) + (9) + (10) + (11)$	204.561.901.072	437.186.783.424	641.748.684.497
13	Chi phí dự phòng	$= 10\% * (11)$	20.456.190.107	43.718.678.342	64.174.868.450
14	Tổng cộng	$= (11) + (12)$	225.018.091.179	480.905.461.766	705.923.552.947

⁹IRP đề xuất 3 hoạt động bao gồm: (i) Đào tạo nghề; (ii) Chương trình tạo việc làm; (iii) Cho vay tín dụng thông qua các tổ chức khác nhau. Trong đó, các hoạt động (ii) Chi phí cho Ban QLDA bố trí nhân sự hoặc tuyển dụng chuyên gia tư vấn sẽ được tính vào chi phí quản lý và (iii) Theo các chương trình hiện có của tỉnh Bình Định. Chỉ hoạt động (i) sẽ cần thêm kinh phí từ dự án, tài trợ cho IRP dành cho đào tạo nghề và không bao gồm các hỗ trợ khác.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1. Ma trận quyền lợi

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Sắp xếp thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
I. ĐẤT THU HỒI VĨNH VIỄN				
1.1. Đất nông nghiệp ¹⁰	1.1.1. Ảnh hưởng nhẹ (<20 % tổng diện tích đất hoặc <10% đối với nhóm dễ bị tổn thương) Diện tích đất còn lại của lô bị ảnh hưởng vẫn đủ điều kiện sử dụng hoặc đáp ứng khả năng sinh lợi cho người sử dụng.	1.1.1.1 Những người có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất (110 hộ BAH)	(i) Hộ BAH sẽ được bồi thường bằng tiền cho diện tích đất nông nghiệp bị ảnh hưởng với giá thay thế ⁸ . (ii) Nếu diện tích đất còn lại sau khi thu hồi không đủ để tiếp tục canh tác thì dự án sẽ thu hồi toàn bộ diện tích đất và sẽ bồi thường cho toàn bộ lô đất bị ảnh hưởng. Bồi thường cho tài sản trên đất bị ảnh hưởng tham chiếu tại các mục 1.3, 1.4 và 1.5 của Ma trận này. Các hỗ trợ phục hồi sinh kế như: Hỗ trợ ổn định sản xuất; Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm (tham chiếu các mục 2.1.1 của Ma trận này). Ngoài ra, đối với đất bị thu hồi là đất nông nghiệp, đất vườn, đất ao/hồ liền kề khu dân cư, và không nằm trong hạng mục đất ở, người BAH sẽ nhận khoản hỗ trợ theo quy định của UBND tỉnh (Khoản 9 Điều 40 Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND).	▪ Người BAH phải được thông báo trước ít nhất 90 ngày trước khi bị thu hồi đất. ▪ Chủ sử dụng đất sẽ bàn giao đất trong vòng 30 ngày (cập nhật theo quy định tại thời điểm thực hiện dự án) kể từ khi Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và TĐC cấp huyện trả đầy đủ bồi thường đất. ▪ Nếu diện tích đất thu hồi chênh lệch giữa thực tế đo đạc và ghi trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) thì được bồi thường theo diện tích đo đạc thực tế, trừ trường hợp bị chiếm dụng.
		1.1.1.2. Người sử dụng đất không có quyền hợp pháp hoặc không thể hợp pháp hóa	(i) Những người BAH, người có đất nông nghiệp sử dụng trước ngày 1/7/2004 được bồi thường 100% giá thay thế; (ii) Những người BAH, người có đất nông nghiệp sử dụng sau ngày 1/7/2004 đến trước ngày khóa sổ (ngày thông báo thu hồi đất) và người bị ảnh hưởng có sinh kế chủ yếu phụ thuộc vào mảnh đất đó sẽ được hỗ trợ tài chính đủ để phục hồi sinh kế. Hỗ trợ tài chính này sẽ được đánh giá độc lập bởi một chuyên gia nông nghiệp. (iii) Những người bị ảnh hưởng có đất bị ảnh hưởng được sử dụng sau ngày khóa sổ sẽ không được bồi thường hoặc hỗ trợ.	

¹⁰Phân loại đất nông nghiệp được quy định tại Điều 10 Luật Đất đai

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Sắp xếp thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
		1.1.1.3. Những người có quyền sử dụng tạm thời hoặc thuê lại đất đối với đất của xã/đất công ích.	(i) Đối với người BAH hiện đang sử dụng đất được giao bởi các trang trại nông lâm nghiệp thuộc Nhà nước trên cơ sở hợp đồng dành cho mục đích sản xuất nông lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản (ngoại trừ đất dùng cho rừng chuyên dụng hoặc rừng phòng hộ), bồi thường sẽ được thực hiện cho giá trị đầu tư còn lại vào đất. Bồi thường sẽ được thực hiện theo giá thay thế. Những người BAH này cũng sẽ nhận được khoản hỗ trợ bổ sung để phục hồi thu nhập nếu họ trực tiếp tham gia vào các hoạt động nông nghiệp theo quy định của Chính phủ. (ii) Nếu người BAH nhận đất trên cơ sở hợp đồng (thuê/cho thuê) với các cá nhân, tổ chức, hộ dân cư không thuộc những loại kể ở mục (i), họ sẽ nhận được bồi thường cho giá trị đầu tư còn lại của đất đó và công trình kiến trúc tạo dựng trên mảnh đất với đầy đủ mức giá thay thế. Bồi thường về đất sẽ được chi trả cho chủ đất.	
	1.1.2. Ảnh hưởng nặng ($\geq 20\%$ hoặc $\geq 10\%$ đối với nhóm dễ bị tổn thương)	1.1.2.1. Những người có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất (430 hộ BAH, trong đó 313 hộ BAH mất 20% trở lên và 117 hộ BAH dễ bị tổn thương mất 10% sản lượng nông nghiệp trở lên)	▪ Bồi thường và hỗ trợ nếu áp dụng cho tiểu mục 1.1.1 của ma trận này ▪ Ngoài ra, họ sẽ nhận được hỗ trợ bằng tiền mặt để khôi phục sinh kế theo quy định tại mục 2.1.2 của ma trận này.	▪ Cần tham khảo chặt chẽ các hình thức hỗ trợ với các biện pháp khuyến nông phù hợp và hiệu quả để hỗ trợ người nghèo khôi phục khả năng tạo thu nhập và mức thu nhập.
		1.1.2.2. Người sử dụng đất không có quyền hợp pháp hoặc không thể hợp pháp hóa	▪ Bồi thường và hỗ trợ nếu áp dụng cho tiểu mục 1.1.1.2 của ma trận này	

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Sắp xếp thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
		1.1.2.3. Những người có quyền sử dụng tạm thời hoặc thuê lại đất	Bồi thường và hỗ trợ nếu áp dụng cho tiểu mục 1.1.1.3 của ma trận này	
1.2. Đất ở	1.2.1. Mất đất ở không có công trình hoặc Mất đất ở có công trình xây dựng mà phần đất còn lại (không bị thu hồi) đủ để xây dựng lại nhà ở/công trình (sắp xếp lại người BAH) và đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ	1.2.1.1. Có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất (87hộ BAH)	(i) Bồi thường cho đất bị thu hồi bằng tiền mặt với 100% mức giá thay thế (ii) Bồi thường tài sản khi thu hồi đất, vui lòng tham khảo mục 1.3, 1.4 và 1.5 của ma trận quyền lợi này.	- Các hộ dân phải được thông báo trước ít nhất 180 ngày trước khi bị thu hồi đất. - Chủ sử dụng đất sẽ bàn giao trong vòng 30 ngày kể từ khi Hội đồng bồi thường và thu hồi đất trả đầy đủ bồi thường. - Nếu diện tích đất thu hồi khác nhau giữa thực tế đo đạc và ghi trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) thì việc thu hồi đất sẽ được bồi thường theo diện tích đo đạc thực tế, trừ trường hợp bị chiếm dụng.
		1.2.1.2. Người sử dụng đất không có quyền hợp pháp hoặc không thể hợp pháp hóa	(i) Không bồi thường về đất nhưng hỗ trợ tài chính sẽ được cung cấp phụ thuộc vào thời gian sử dụng đất. (ii) Bồi thường tài sản khi thu hồi đất, vui lòng tham khảo mục 1.3, 1.4 và 1.5 của ma trận quyền lợi này. Nếu phần đất còn lại đủ để bố trí lại theo quy định của UBND tỉnh Bình Định và phù hợp với quy hoạch chung của địa phương thì hộ bị ảnh hưởng được bố trí lại phần đất còn lại và phải nộp tiền sử dụng đất. Tùy từng trường hợp cụ thể, PC Bình Định sẽ quyết định. Chi phí bồi thường cho những ngôi nhà/công trình bị ảnh hưởng, vui lòng tham khảo phần 1.3, 1.4 và 1.5 của ma trận quyền lợi này.	
	1.2.2. Hộ tái định cư	1.2.2.1. Di dời hộ BAH có GCNQSDĐ hoặc có thể hợp pháp hóa	(i) Người BAH di dời có thể chọn một trong những cách sau: Bồi thường “đất ở”: Người bị thiệt hại sẽ được bồi thường lô đất / căn hộ tại các khu tái định cư của tỉnh Bình Định đã được đầu tư đầy đủ cơ sở hạ tầng và các gói hỗ trợ tái định cư bổ sung theo quy định của UBND tỉnh Bình Định. Người BAH sẽ được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở mà không phải trả bất kỳ khoản phí nào. Trong trường hợp số tiền bồi thường phải trả cho đất nhiều hơn tiền đền bù lô đất / căn hộ trong khu	

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Sắp xếp thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
			tái định cư của dự án, số tiền chênh lệch sẽ được trả bằng tiền mặt cho người BAH. Trường hợp mức bồi thường cho đất thấp hơn diện tích một lô đất / căn hộ tối thiểu tại khu tái định cư của dự án thì hộ tái định cư được hỗ trợ kinh phí bằng phần chênh lệch để có lô đất ở tái định cư. Giá đất tiêu chuẩn do UBND tỉnh Bình Định quy định Hoặc là - Nếu hộ bị ảnh hưởng muốn tự di dời thì sẽ được bồi thường thiệt hại về đất và nhà / công trình kiến trúc bằng tiền với giá thay thế, cộng với tiền hỗ trợ di dời theo quy định của UBND tỉnh Bình Định để tự di dời. (ii) Bồi thường tài sản khi thu hồi đất, vui lòng tham khảo mục 1.3, 1.4 và 1.5 của ma trận quyền lợi này. (iii) Hỗ trợ tái định cư sẽ được cung cấp, bao gồm: Hỗ trợ vận chuyển; Hỗ trợ tiền thuê nhà; Hỗ trợ tự tái định cư, Hỗ trợ khôi phục cuộc sống... (Tham khảo mục 2.5 của ma trận quyền lợi này).	
		1.2.2.2. Người sử dụng đất có quyền sử dụng đất tạm thời hoặc thuê.	(i) Không được bồi thường về đất. Bồi thường cho các tài sản được tạo ra trước ngày khóa sổ trong việc thu hồi đất của người bị ảnh hưởng, vui lòng tham khảo mục 1.3, 1.4 và 1.5 của ma trận quyền lợi này. (ii) Bồi thường bằng tiền đối với giá trị còn lại của hợp đồng thuê đất (iii) Hỗ trợ vận chuyển sẽ được cung cấp, vui lòng tham khảo mục 2.5.2 của ma trận quyền lợi này.	

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Sắp xếp thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
		1.2.2.3. Người bị ảnh hưởng không có quyền sử dụng đất	(i) Không được bồi thường về đất. Hỗ trợ tài chính tái định cư sẽ được cung cấp. (ii) Bồi thường tài sản trên đất bị thu hồi, vui lòng tham khảo mục 1.3, 1.4 và 1.5 của ma trận quyền lợi này. (iii) Nếu người bị ảnh hưởng không có nhà/đất trong phường/xã bị ảnh hưởng để di dời thì họ sẽ được cấp một lô đất hoặc một căn hộ tại khu tái định cư để tái định cư và họ phải trả tiền sử dụng đất (trả dần) hoặc tiền thuê đất. (iv) Bồi thường tài sản khi thu hồi đất, vui lòng tham khảo mục 1.3, 1.4 và 1.5 của ma trận quyền lợi này.	
1.3. Nhà cửa/công trình	1.3.1. Ảnh hưởng một phần Phần không ảnh hưởng của kết cấu nhà vẫn có thể sử dụng được và có thể duy trì về mặt kỹ thuật, do đó, không yêu cầu phải di dời.	1.3.1.1. Chủ sở hữu công trình được xây dựng trước ngày khóa sổ kiểm kê bất kể tình trạng sở hữu về đất và có được cấp phép xây dựng hay không	Bồi thường bằng tiền mặt cho phần công trình bị ảnh hưởng với giá thay thế. Nếu nhà, công trình bị ảnh hưởng một phần, người sử dụng sẽ được trợ cấp thêm một khoản hỗ trợ sửa chữa phần còn lại.	Tiền bồi thường sẽ được trả bằng tiền mặt, không khấu hao nhà/công trình kiến trúc và khấu trừ các vật liệu có thể sử dụng được. Mức bồi thường được tính theo diện tích thực tế bị ảnh hưởng. Nếu ngôi nhà/công trình xây dựng sau ngày khóa sổ, sẽ không được bồi thường và hỗ trợ. Đối với các công trình xây dựng trái phép theo quy định của Luật đất đai 2013, không bồi thường phần kết cấu bị ảnh hưởng nhưng hỗ trợ tiền mặt lên đến 100% giá trị bồi thường.
	1.3.2. Tác động toàn bộ (kể cả nhà do dự án thu hồi một phần nhưng không còn khả năng tiếp tục sử dụng hoặc thu hồi toàn bộ công trình).	1.3.2.1. Chủ sở hữu của các công trình bị ảnh hưởng được tạo lập trước ngày khóa sổ bất kể họ có quyền sở hữu đất bị ảnh hưởng hoặc được phép xây dựng công trình bị ảnh hưởng hay không	Bồi thường bằng chi phí thay thế cho toàn bộ ngôi nhà/công trình bị ảnh hưởng.	

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Sắp xếp thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
		1.3.2.2. Người thuê nhà của Nhà nước hoặc tổ chức	(i) Người thuê nhà của nhà nước hoặc tổ chức sẽ: (i) được quyền thuê hoặc mua một căn hộ mới có diện tích ít nhất bằng diện tích của họ bị ảnh hưởng; hoặc (ii) cung cấp một khoản hỗ trợ bằng 60% chi phí thay thế đất và nhà bị ảnh hưởng. Bất kỳ khoản đầu tư nào như cầu trúc, cây cối, hoa màu, v.v. được tạo lập trước ngày khóa sổ kiểm kê sẽ được bồi thường bằng chi phí thay thế. (ii) Người thuê đang thuê nhà riêng để ở sẽ được hỗ trợ phương tiện vận chuyển để di chuyển tài sản của họ và hỗ trợ tái định cư. Họ cũng sẽ được hỗ trợ trong việc xác định chỗ ở thay thế theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	
1.4. Cây cối, hoa màu và vật nuôi	1.4.1. Thiệt hại về cây cối, hoa màu	1.4.1.1. Chủ sở hữu tạo lập trước ngày khóa sổ kiểm kê bất kể tình trạng sở hữu về đất	Đối với hoa màu bị ảnh hưởng, không phân biệt tình trạng pháp lý của đất, các hộ canh tác trên đất bị ảnh hưởng sẽ được bồi thường theo giá thị trường. Đối với cây cối, vật nuôi thì bồi thường theo quy định Điều 29 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bình Định.	Người dân sẽ được thông báo chậm nhất 90 ngày trước khi thu hồi mặt bằng. Cây cối trồng sau thời hạn sau ngày Khóa sổ kiểm kê sẽ không được hưởng bất cứ chính sách bồi thường hỗ trợ nào.
	1.4.2. Thiệt hại vật nuôi	1.4.2.1. Chủ sở hữu vật nuôi tạo lập trước ngày khóa sổ kiểm kê bất kể tình trạng sở hữu về đất		
1.5. Mộ mã/lăng tẩm	1.5.1. Mộ mã/lăng tẩm phải di dời	1.5.1.1. Hộ gia đình, cá nhân phải di chuyển mộ mã hoặc lăng mộ	(i) Tiền bồi thường cho việc di dời mộ/lăng tẩm sẽ bao gồm chi phí khai quật, di dời, cải táng và các chi phí liên quan khác, phù hợp với yêu cầu tập quán. Phương án di dời và mức bồi thường cho những người bị ảnh hưởng sẽ được quyết định với sự tham vấn của các gia đình/cộng đồng bị ảnh hưởng dựa trên các quy định liên quan của tỉnh. (ii) Đối với những ngôi mộ không có chủ bị ảnh hưởng, Ban QLDA sẽ ký hợp đồng với một đơn vị chuyên nghiệp để di dời những ngôi mộ đến địa điểm mới.	Mức trợ cấp cụ thể sẽ do UBND tỉnh quyết định

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Sắp xếp thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
			(iii) Mộ của hộ gia đình và cá nhân được coi là tài nguyên văn hóa vật thể và mặc dù chi phí liên quan đến việc di dời họ sẽ được đề cập trong kế hoạch tái định cư, ESS8 về Di sản văn hóa cần được khởi động và cần tham khảo chéo liên quan đến Kế hoạch quản lý môi trường xã hội hoặc Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án.	
1.6. Các tài sản bị ảnh hưởng khác	1.6.1. Tất cả các tài sản khác bị ảnh hưởng bởi các hoạt động của Dự án	Tất cả hộ BAH (Được xác định trong Khảo sát đo đạc chi tiết (DMS))	Các tài sản khác của hộ gia đình bị ảnh hưởng như đường dây điện thoại, đồng hồ nước, đồng hồ điện, TV, đường truyền internet, ... sẽ được bồi thường bằng tiền với giá trị công trình lắp đặt mới.	
II. PHỤ CẤP VÀ HỖ TRỢ PHỤC HỒI				
2.1. Hỗ trợ đối với các trường hợp bị ảnh hưởng đất nông nghiệp	2.1.1. Ảnh hưởng nhẹ (<20 % tổng diện tích đất hoặc <10% đối với nhóm dễ bị tổn thương) Diện tích đất còn lại của lô bị ảnh hưởng vẫn đủ điều kiện sử dụng hoặc đáp ứng khả năng sinh lợi cho người sử dụng.	2.1.1.1. Người sử dụng đất: i) có GCNSĐĐ hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất; và ii) do Nhà nước giao khoán và trực tiếp tham gia vào các hoạt động sản xuất nông nghiệp	Hỗ trợ đào tạo nghề, chuyển đổi nghề, tạo việc làm: Người bị ảnh hưởng đất canh tác nông nghiệp (được UBND xã, phường xác nhận) sẽ được hỗ trợ bằng 03 (ba) lần giá đất nông nghiệp do UBND tỉnh Bình Định ban hành cho toàn bộ diện tích bị thu hồi nhưng không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp của tỉnh. Ngoài mức hỗ trợ tiền mặt nêu trên, người trong độ tuổi lao động được tham gia học nghề miễn phí tại trung tâm dạy nghề địa phương (không áp dụng đối với người đăng ký học nghề ngoại tỉnh). Hỗ trợ phục hồi sản xuất: Hộ gia đình, cá nhân được bồi thường đất nông nghiệp được hỗ trợ khôi phục sản xuất, bao gồm: Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi phục vụ sản xuất nông nghiệp, các dịch vụ như khuyến nông, khuyến lâm, bảo vệ thực vật, thú y, trồng trọt kỹ thuật, kỹ thuật chăn nuôi và kỹ thuật nghiệp vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thương mại. Hình thức và mức hỗ trợ cụ thể theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.	
	2.1.2. Ảnh hưởng nặng (≥20% hoặc ≥10% đối	2.1.2.1. Người sử dụng đất: i) có GCNSĐĐ hoặc có thể hợp pháp	Phụ cấp và trợ giúp áp dụng cho tiểu mục 2.1.1 của ma trận này	UBND tỉnh căn cứ theo tình hình thực tế sẽ quyết định mức hỗ trợ.

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Sắp xếp thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
	với nhóm dễ bị tổn thương	hóa quyền sử dụng đất; và ii) do Nhà nước giao khoán và trực tiếp tham gia vào các hoạt động sản xuất nông nghiệp (430 hộ BAH, trong đó 313 hộ BAH mất 20% trở lên và 117 hộ BAH dễ bị tổn thương mất 10% sản lượng nông nghiệp trở lên)	- Ngoài tiền bồi dưỡng, họ còn được trợ cấp sinh hoạt phí (trong thời kỳ chuyển tiếp) bằng tiền tương đương với giá 30kg gạo/người/tháng tính theo giá trung bình của địa phương tại thời điểm chi trả, cụ thể: (i) Những người bị ảnh hưởng mất 20 - 70% diện tích đất nông nghiệp của họ (hoặc 10 - 70% đối với nhóm người nghèo và dễ bị tổn thương) sẽ được hỗ trợ 6 tháng nếu họ không phải di chuyển chỗ ở và 12 tháng trong trường hợp phải di dời. Trong một số trường hợp đặc biệt, ở vùng đặc biệt khó khăn, thời gian được hỗ trợ tối đa là 24 tháng; (ii) Những người bị ảnh hưởng mất hơn 70% diện tích đất nông nghiệp của họ sẽ được hỗ trợ trong thời gian 12 tháng nếu họ không phải di chuyển chỗ ở và 24 tháng trong trường hợp phải di chuyển chỗ ở. Trong một số trường hợp đặc biệt, ở vùng đặc biệt khó khăn, thời gian được hỗ trợ tối đa là 36 tháng; (iii) Trường hợp phần đất còn lại không đủ khả năng kinh tế thì được bồi thường theo giá thay thế phần đất còn lại và được hỗ trợ, cộng thêm 12 tháng	
2.2. Trợ cấp/Hỗ trợ cho các hộ dễ bị tổn thương	2.2.1. Đối với hộ gia đình chính sách	2.2.1.1. Hộ gia đình chính sách: Hộ BAH có người là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, bệnh binh, người bị nhiễm chất độc da cam, gia đình liệt sĩ (được xác nhận bởi chính quyền địa phương) (69 hộ BAH)	Những người BAH sẽ được hỗ trợ bằng tiền mặt theo quy định tại Khoản 3, Điều 40, Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bình Định.	Mức hỗ trợ cụ thể do UBND tỉnh quyết định.

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Sắp xếp thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
	2.2.2. Hộ BAH là hộ nghèo	2.2.2.1. Hộ nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương) bị thu hồi đất	Ngoài trợ cấp theo quy định cho người bị ảnh hưởng, trợ cấp bổ sung cho các nhóm dễ bị tổn thương còn được nhận như sau: (i) Hộ nghèo phải di chuyển chỗ ở sẽ được hỗ trợ bằng tiền theo chính sách của tỉnh, cụ thể theo Khoản 4 Điều 40 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND: - Hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo theo quy định hiện hành của Bình Định; - Hỗ trợ thoát nghèo bằng tiền 20kg gạo/người/tháng trong thời gian 36 tháng (03 năm). (ii) Những hộ nghèo BAH khác sẽ được hỗ trợ bằng tiền mặt tương đương 30kg gạo/người/tháng trong 6 tháng hoặc hỗ trợ theo chính sách của tỉnh; mức hỗ trợ nào cao hơn sẽ được lựa chọn.	
	2.2.3. Các nhóm dễ bị tổn thương khác	2.2.3.1. Chủ hộ là nữ có người phụ thuộc, hộ có người tàn tật, người già không nơi nương tựa khác	Người bị ảnh hưởng sẽ được hỗ trợ tương tự như những người có giấy chứng nhận nghèo theo quy định của tỉnh, hoặc nhận hỗ trợ tài chính tương đương 30 kg gạo/người/tháng trong 6 tháng,	
2.3. Hỗ trợ đối với các trường hợp mất nguồn thu nhập và kinh doanh	2.3.1. Mất nguồn thu nhập và sinh kế do bị ngưng sản xuất, kinh doanh	2.3.1.1. Chủ sở hữu cơ sở kinh doanh bị ảnh hưởng và người lao động trong cơ sở sản xuất, kinh doanh	▪ <u>Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh:</u> (i) Đối với các doanh nghiệp/ hộ gia đình có đăng ký kinh doanh sẽ được bồi thường hỗ trợ tối đa bằng 30% thu nhập sau thuế của 01 năm dựa trên thu nhập bình quân hàng năm của họ khai báo với cơ quan thuế trong ba năm gần nhất; (ii) Đối với các hộ gia đình không có giấy phép kinh doanh nhưng đã thực hiện nghĩa vụ thuế sẽ được bồi thường, hỗ trợ tương đương 50% mức hỗ trợ đối với doanh nghiệp/ hộ gia đình có đăng ký kinh doanh.	Thu nhập sau thuế được xác định căn cứ vào báo cáo tài chính đã được kiểm toán hoặc được cơ quan thuế chấp thuận; trường hợp chưa được kiểm toán hoặc chưa được cơ quan thuế chấp thuận thì việc xác định thu nhập sau thuế được căn cứ vào thu nhập sau thuế do đơn vị kê khai tại báo cáo tài chính, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cuối mỗi năm đã gửi cơ quan thuế.

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Sắp xếp thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
			(iii) Người bán hàng rong (kinh doanh buôn bán dọc hành lang tuyến và bị ảnh hưởng trong quá trình xây dựng mà không có giấy phép và không đăng ký thuế) sẽ được cung cấp thu nhập bình quân hàng tháng của doanh nghiệp của họ trong thời gian xây dựng Dự án trong thời gian tối đa là 3 tháng. Mức hỗ trợ sẽ do UBND tỉnh Bình Định quyết định ▪ <u>Hỗ trợ di chuyển cơ sở sản xuất, kinh doanh</u>: Tổ chức và người BAH thuê đất của Nhà nước hoặc đang sử dụng đất hợp pháp mà phải di chuyển cơ sở sản xuất, kinh doanh, ngoài được hỗ trợ ổn định sản xuất kinh doanh như trên, còn được hỗ trợ kinh phí để tháo dỡ, di chuyển và lắp đặt lại. Mức hỗ trợ được tính theo chi phí thực tế tại thời điểm di dời, trên cơ sở tổ chức tự kê khai và tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường kiểm tra trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. ▪ <u>Trợ cấp ngưng việc</u>: Người lao động làm việc trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh bị ảnh hưởng có hợp đồng lao động sẽ được trợ cấp tương đương mức lương tối thiểu theo quy định cho người lao động bị ảnh hưởng trong thời gian chuyển đổi, tối đa là 6 tháng và được hỗ trợ tìm kiếm cơ hội việc làm nếu cần	
2.4. Hỗ trợ khi thu hồi đất công cộng	2.4.1. Đất công cộng của xã bị thu hồi	2.4.1.1. Xã, phường, thị trấn quản lý đất bị thu hồi (10 UBND xã/phường)	Đối với diện tích đất công ích của xã, phường, thị trấn bị thu hồi sẽ được hỗ trợ. Mức hỗ trợ cao nhất có thể bằng 100% mức bồi thường cho đất và do UBND tỉnh quy định.	▪ Tiền hỗ trợ sẽ được đưa vào dự toán ngân sách hàng năm của UBND xã, phường, thị trấn. Tiền hỗ trợ chỉ được sử dụng để đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng, sử dụng vào mục đích công ích của xã, phường, thị trấn theo như quy định tại Điều 24 của Nghị định 47/2014/NĐ-CP.

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Sắp xếp thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
2.5. Hỗ trợ cho đất ở bị ảnh hưởng	Người BAH phải di dời	Hộ gia đình di dời đi nơi khác hoặc cải tạo ở phần đất còn lại.	▪ <u>Trợ cấp Vận chuyển</u> khi người BAH phải tái định cư: Đối với những người BAH chuyển đến địa điểm mới sẽ được hỗ trợ tài chính bằng tiền mặt. Số tiền sẽ do UBND tỉnh Bình Định xác định. ▪ <u>Trợ cấp Thuê nhà</u> bằng tiền mặt sẽ được cung cấp cho những người bị ảnh hưởng bởi những người có thể bị buộc phải di dời khỏi nơi ở ban đầu của họ và vẫn đang chờ các mảnh đất hoặc căn hộ thay thế. Mức trợ cấp sẽ do UBND tỉnh Bình Định quyết định. ▪ <u>Hỗ trợ tự tái định cư</u>: Các hộ tái định cư đủ điều kiện tái định cư nhưng tự lo nơi ở sẽ được hỗ trợ suất đầu tư cơ sở hạ tầng đối với một lô đất/căn hộ tối thiểu tại khu tái định cư của dự án. Mức hỗ trợ cụ thể sẽ do UBND tỉnh Bình Định quyết định. ▪ <u>Hỗ trợ phục hồi cuộc sống</u>: Người bị ảnh hưởng di dời hoặc xây dựng lại nhà trên diện tích đất còn lại sẽ được hỗ trợ phục hồi cuộc sống trong giai đoạn chuyển tiếp. Số tiền sẽ do UBND tỉnh Bình Định quyết định. ▪ Đối với hộ gia đình, cá nhân di dời do thu hồi đất ở kết hợp kinh doanh: được hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm theo quy định của UBND tỉnh đối với nhân khẩu trong độ tuổi lao động.	Mức trợ cấp cụ thể sẽ do UBND tỉnh quyết định
2.6. Tiền thưởng khuyến khích	Tất cả các hộ gia đình bị ảnh hưởng	Các hộ gia đình bị ảnh hưởng nếu bàn giao đất bị ảnh hưởng cho Dự án đúng thời hạn quy định sau khi nhận đầy đủ tiền bồi thường và trợ cấp sẽ được thưởng khuyến khích.	Tất cả các hộ bị ảnh hưởng nếu bàn giao đất bị ảnh hưởng cho dự án đúng thời hạn sẽ được thưởng sau khi nhận đủ tiền bồi thường và trợ cấp.	Giá trị tiền thưởng sẽ được xác định theo thời điểm trả thưởng.
III – ẢNH HƯỞNG DO THU HỒI ĐẤT TẠM THỜI TRONG GIAI ĐOẠN THI CÔNG				

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Sắp xếp thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
3.1. Đất/tài sản trên đất mà Dự án dự kiến sử dụng làm mặt bằng thi công tạm thời	3.1.1. Đất/tài sản trên đất mà Dự án dự kiến sử dụng làm mặt bằng thi công tạm thời	3.1.1.1. Chủ sở hữu hay người sử dụng đất/tài sản trên đất mà Dự án dự kiến sử dụng làm mặt bằng thi công tạm thời (Được xác định trong quá trình thi công)	Trường hợp cần mượn đất tạm thời để phục vụ công trình trong thời gian xây dựng thì các chủ đầu tư phải thuê đất của chủ đầu tư theo quy định của Luật Dân sự.	Nhà thầu phải khôi phục đất về tình trạng trước khi thực hiện dự án với sự chấp nhận của các hộ bị ảnh hưởng trước khi trả lại đất.
3.2. Ảnh hưởng phát sinh trong quá trình thi công	3.2.1. Các công trình kiến trúc của tư nhân hoặc công cộng phát sinh trong quá trình thi công	3.2.1.1. Chủ sở hữu hay người sử dụng công trình bị ảnh hưởng (Được xác định trong quá trình thi công)	- Tài sản bị hư hỏng sẽ được nhà thầu sửa chữa, khôi phục lại tình trạng cũ ngay lập tức với sự đồng ý của chủ sở hữu. - Theo những điều khoản cụ thể trong Hợp đồng xây lắp, nhà thầu được yêu cầu phải hết sức cẩn thận để tránh làm hư hại tài sản khi thực hiện các hoạt động thi công. Trường hợp thiệt hại xảy ra, nhà thầu sẽ được yêu cầu sửa chữa thiệt hại và có thể bị yêu cầu bồi thường ngay cho các gia đình, các nhóm, các cộng đồng, hoặc các cơ quan bị ảnh hưởng ở mức bồi thường được áp dụng cho tất cả các tài sản khác bị ảnh hưởng bởi dự án.	Trong trường hợp ảnh hưởng đến sinh kế của người bị ảnh hưởng, các nhà thầu, đơn vị thi công phải thỏa thuận với các hộ gia đình bồi thường/hỗ trợ cho việc gián đoạn kinh doanh.
IV – TÁC ĐỘNG KHÔNG LƯỜNG TRƯỚC ĐƯỢC				
4.1. Tác động không lường trước được			Bất kỳ tác động nào khác có thể được xác định trong quá trình thực hiện sẽ được bồi thường theo các nguyên tắc của RP này và ESS5.	

Phụ lục 2. Tham vấn cộng đồng về thu hồi đất và tái định cư

STT	Tham vấn cộng đồng, hội thảo và cuộc họp	Thời gian thực hiện	Tham dự		Thành phần tham gia	Nội dung tham vấn chính	Tóm tắt phản hồi
			Nam	Nữ			
1.	Cuộc họp khởi động tại Ban QLDA Bình Định	24/1/2021	8	3	- Đại diện Ban QLDA - Đại diện chính quyền địa phương - Chuyên gia tư vấn MTXH	- Giới thiệu thông tin tổng thể về dự án: loại hình/phạm vi, địa điểm, nguồn vốn, sắp xếp/tiến độ thực hiện. - Các tài liệu môi trường và xã hội sẽ được phát triển. - Các hoạt động cần thực hiện để hỗ trợ xây dựng các báo cáo về chính sách bảo trợ. - Thỏa thuận phương án tham vấn, khảo sát trên địa bàn phường, xã.	- Đồng tình với việc triển khai dự án - Dự án sẽ đóng vai trò quan trọng và đóng góp vào sự phát triển của thành phố. Nó sẽ mang lại lợi ích cho cư dân địa phương về kinh tế, xã hội và môi trường; - Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Nên áp dụng cách tiếp cận thị trường để bồi thường. Các chương trình phục hồi sinh kế và ổn định cuộc sống là cần thiết để đảm bảo tất cả những người bị ảnh hưởng được hỗ trợ khôi phục điều kiện sống của họ. - Sự phối hợp và hỗ trợ của các cơ quan/chính quyền địa phương để đảm bảo công tác giải phóng mặt bằng diễn ra thuận lợi và kịp thời là rất quan trọng. - Tư vấn thiết kế đang thiết kế theo quy hoạch của tỉnh đã được phê duyệt nên việc điều chỉnh thiết kế có thể gặp khó khăn. - PR.639 được quy hoạch rộng 45m và được công bố vào năm 2006, nhưng tình trạng lấn chiếm khá nhiều. - Cần có văn bản hướng dẫn của các cấp về sự phối hợp của các bên trong việc thực hiện, phân công rõ ràng nhiệm vụ thực hiện
2.	Làm việc với Tư vấn kỹ thuật	1/2/2021	4	0	- Đại diện Ban QLDA - Đại diện tư vấn kỹ thuật - Chuyên gia tư vấn MTXH		
3.	Làm việc với các phòng ban tại UBND huyện Phù Mỹ	4/2/2021	11	5	- Đại diện Ban QLDA - UBND huyện / thị xã - Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện - Trung tâm PTQĐ huyện - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội - Phòng Tài nguyên và Môi trường - Ban Dân tộc - Tư vấn Môi trường và Xã hội	- Giới thiệu về dự án, các hạng mục đề xuất đầu tư; - ESF của NHTG; - Tư vấn Chính sách tái định cư: chính sách bồi thường và hỗ trợ dự án; - Tham vấn về sự tham gia của các bên liên quan trong các giai đoạn của dự án.	
4.	Làm việc với các phòng ban tại UBND huyện Hoài Nhơn						
5.	Làm việc với các phòng ban tại UBND huyện Tuy Phước	30/3/2021	3	2			

STT	Tham vấn cộng đồng, hội thảo và cuộc họp	Thời gian thực hiện	Tham dự		Thành phần tham gia	Nội dung tham vấn chính	Tóm tắt phản hồi
			Nam	Nữ			
6.	Làm việc với các phòng ban tại UBND thành phố Quy Nhơn	31/3/2021	4	1			và ngân sách cho các hoạt động SEP.
Huyện Phù Mỹ							
7.	UBND xã Mỹ Thọ	1/2/2021	10	5	- Chuyên gia tư vấn MT-XH. - Đại diện Ban QLDA. - Đại diện của UBND các phường/xã. - Đại diện các ban ngành, đoàn thể địa phương: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Cán bộ địa chính. - Tất cả các khối/tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn xã, phường. - Đại diện các hộ bị ảnh hưởng và người hưởng lợi trong vùng dự án.	- Giới thiệu thông tin về dự án: quy mô, nguồn kinh phí, thời gian thực hiện. - Giới thiệu mục đích, yêu cầu của các báo cáo bảo vệ môi trường xã hội theo yêu cầu của nhà tài trợ. - ESF của NHTG, ESS5; - Tư vấn Chính sách tái định cư: chính sách bồi thường, hỗ trợ của dự án. - Cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) - Tham vấn về sự tham gia của các bên liên quan trong các giai đoạn của dự án. - Tham vấn các tác động đến môi trường và xã hội trong quá trình thực hiện dự án và các biện pháp giảm thiểu. - Điều tra kinh tế - xã hội, điều tra một số hộ gia đình trên địa bàn; - Phỏng vấn sâu: Lãnh đạo và một số cán bộ chủ chốt.	- Mọi người rất ủng hộ dự án; - Họ đồng ý với các chính sách tái định cư của dự án; - Về đơn giá bồi thường: người dân mong muốn nhận được đơn giá phản ánh giá thay thế tại thời điểm chi trả bồi thường; - Sự phối hợp và hỗ trợ của các cơ quan / chính quyền địa phương để đảm bảo công tác giải phóng mặt bằng diễn ra thuận lợi và kịp thời là rất quan trọng. - Mọi người mong đợi được cung cấp đầy đủ thông tin về dự án vào từng thời điểm hoặc khi có bất kỳ thay đổi quan trọng nào. - Và các ý kiến trên đều nhận được sự đồng tình của tất cả các thành viên tham gia. Các nhóm hộ gia đình bị ảnh hưởng nghiêm trọng - Dự án sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển doanh nghiệp, đặc biệt là sản xuất, du lịch tại địa phương và cải thiện dân sinh

STT	Tham vấn cộng đồng, hội thảo và cuộc họp	Thời gian thực hiện	Tham dự		Thành phần tham gia	Nội dung tham vấn chính	Tóm tắt phản hồi
			Nam	Nữ			
8.	UBND xã Mỹ An	2/2/2021	18	15			- Có thể gặp khó khăn vì họ có thể chưa quen với môi trường dân cư mới Nhóm hộ dễ bị tổn thương: - Các tài liệu dự án cần phải dễ đọc và rõ ràng - Sử dụng trợ lý nghe nhìn, Họp tại nơi mà những người sử dụng xe lăn có thể tiếp cận được.
9.	UBND xã Mỹ Thắng	2/2/2021	8	5			
10.	UBND xã Mỹ Đức	5/2/2021	21	5			
11.	UBND xã Mỹ Thành	3/2/2021	6	3			
Thị xã Hoài Nhơn							
12.	UBND xã Hoài Mỹ	2/2/2021	6	4	- Chuyên gia tư vấn MT-XH. - Đại diện Ban QLDA. - Đại diện của UBND các phường/xã. - Đại diện các ban ngành, đoàn thể địa phương: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Cán bộ địa chính. - Tất cả các khối/tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn xã, phường.	- Giới thiệu thông tin về dự án: quy mô, nguồn kinh phí, thời gian thực hiện. - Giới thiệu mục đích, yêu cầu của các báo cáo bảo vệ môi trường xã hội theo yêu cầu của nhà tài trợ. - ESF của NHTG, ESS5; - Tư vấn Chính sách tái định cư: chính sách bồi thường, hỗ trợ của dự án. - Cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) - Tham vấn về sự tham gia của các bên liên quan trong các giai đoạn của dự án. - Tham vấn các tác động đến môi trường và xã hội trong quá trình	- Mọi người rất ủng hộ dự án; - Các đường ống thu gom nước thải được đề xuất sẽ được thực hiện trên đường hiện có. - Trường hợp thu hồi đất tạm thời ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các hộ dân thì dự án cần có phương án hỗ trợ hợp lý. - Cần duy trì sự tham gia có ý nghĩa của chính quyền địa phương và người dân trong suốt quá trình lập kế hoạch, thiết kế, xây dựng và vận hành dự án. Nhóm hộ dễ bị tổn thương: - Việc đưa người khuyết tật vào thiết kế đường

STT	Tham vấn cộng đồng, hội thảo và cuộc họp	Thời gian thực hiện	Tham dự		Thành phần tham gia	Nội dung tham vấn chính	Tóm tắt phản hồi
			Nam	Nữ			
13.	UBND xã Hoài Hải	3/2/2021	7	2	- Đại diện các hộ bị ảnh hưởng và người hưởng lợi trong vùng dự án	- Thực hiện dự án và các biện pháp giảm thiểu. - Điều tra kinh tế - xã hội, điều tra một số hộ gia đình trên địa bàn; - Phỏng vấn sâu: Lãnh đạo và một số cán bộ chủ chốt.	
Huyện Tuy Phước và Thành phố Quy Nhơn							
14.	UBND thị trấn Diêu Trì	31/3/2021	19	11	- Chuyên gia tư vấn MT-XH. - Đại diện Ban QLDA.	Giới thiệu thông tin về dự án: quy mô, nguồn kinh phí, thời gian thực hiện.	- Mọi người rất ủng hộ Dự án; - Họ đồng ý với các chính sách tái định cư của Dự án;
15.	UBND phường Nhơn Phú	30/3/2021	18	12			

STT	Tham vấn cộng đồng, hội thảo và cuộc họp	Thời gian thực hiện	Tham dự		Thành phần tham gia	Nội dung tham vấn chính	Tóm tắt phản hồi
			Nam	Nữ			
16.	UBND phường Nhơn Bình	30/3/2021	23	7	- Đại diện của UBND các phường/xã. - Đại diện các ban ngành, đoàn thể địa phương: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Cán bộ địa chính. - Tất cả các khối/tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn xã, phường. - Đại diện các hộ bị ảnh hưởng và/hoặc hưởng lợi trong vùng dự án.	- Giới thiệu mục đích, yêu cầu của các báo cáo bảo vệ môi trường xã hội theo yêu cầu của nhà tài trợ. - ESF của WB; - Tham vấn về sự tham gia của các bên liên quan trong các giai đoạn của dự án; - Tư vấn các tác động đến môi trường và xã hội trong quá trình thực hiện dự án; - Thông tin về các khu tái định cư trong khu vực phường được hoạch phát triển và di dời các hộ bị ảnh hưởng bởi Dự án; - Tham vấn cộng đồng chủ nhà về việc tiếp nhận các hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi Dự án; - Điều tra kinh tế - xã hội, điều tra một số hộ gia đình trên địa bàn; - Phỏng vấn sâu: Lãnh đạo và một số cán bộ chủ chốt.	- Về đơn giá bồi thường: người dân mong muốn nhận được đơn giá phản ánh giá thay thế tại thời điểm chi trả bồi thường; - Sự phối hợp và hỗ trợ của các cơ quan/chính quyền địa phương để đảm bảo công tác giải phóng mặt bằng diễn ra thuận lợi và kịp thời là rất quan trọng. - Người dân muốn được cung cấp đầy đủ thông tin về Dự án vào từng thời điểm hoặc khi có bất kỳ thay đổi quan trọng nào. - Chính quyền và nhân dân tại các khu tái định cư sẵn sàng tiếp nhận các hộ dân bị ảnh hưởng bởi Tiểu dự án Bình Định vào các khu tái định cư trên địa bàn theo quyết định của UBND tỉnh Bình Định. - Và ý kiến trên đã nhận được sự đồng tình của tất cả các thành viên tham gia. Nhóm doanh nghiệp bị ảnh hưởng - Người dân bị ảnh hưởng sẽ được ưu tiên di dời kinh doanh dọc theo đường cao tốc, đường xã và ven kênh rạch gần cầu hoặc cầu cống để tối đa hóa lợi ích của họ từ các cơ hội kinh doanh
TỔNG			162	80			

Phụ lục 3. Đánh giá nhanh giá thay thế

MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI CÔNG VIỆC

Mục tiêu: Xây dựng đơn giá bồi thường đối với đất và tài sản trên đất cho dự án. Đơn giá bồi thường phải bảo đảm sát với đơn giá thực tế và phù hợp với giá thị trường. Điều này là cần thiết để thực hiện theo khung chính sách dự án về bồi thường theo giá thay thế/giá trị thị trường tại thời điểm hiện tại, và để đáp ứng một trong các nguyên tắc dự án là đảm bảo rằng (a) không có ai ở trong tình trạng xấu hơn trước khi có dự án và (b) người bị ảnh hưởng bởi dự án có thể duy trì, nếu không cải thiện, thì cũng phải bằng ngang với cuộc sống trước khi có dự án.

Phạm vi công việc: Trong báo cáo chỉ tiến hành khảo sát về đơn giá của các loại đất và tài sản trên đất (nhà cửa, cấu trúc, cây cối và hoa màu) tương ứng với các loại đất bị ảnh hưởng và tài sản trên đất của các vị trí ưu tiên.

CĂN CỨ ĐỂ THỰC HIỆN GIÁ THAY THẾ

Giá đất được xác định trên cơ sở giá đất thị trường mang tính phổ biến: Đây là mức giá có lượng giao dịch cao nhất trong các giao dịch trên thị trường, trúng đấu giá quyền sử dụng đất. Giá đất được xác định từ chi phí, thu nhập mà phần đất này mang lại tại cùng một địa điểm và trong khoảng thời gian nhất định.

Giá cây cối và hoa màu được xác định trên cơ sở tỷ lệ bồi thường thực tế của các dự án khác trên địa bàn và mức độ hài lòng của người dân địa phương.

Giá nhà và vật kiến trúc được xác định trên cơ sở giá nguyên liệu và nhân công, đặc biệt là cũng được xác định thông qua các cuộc phỏng vấn trực tiếp người lao động xây dựng trên địa bàn.

Đơn giá đền bù đối với đất và tài sản trên đất trên địa bàn tỉnh Bình Định theo các quyết định sau:

- Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Bình Định về Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Bình Định áp dụng cho giai đoạn 05 năm (2020-2024);
- Quyết định số 61/2019/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Bình Định về Bảng giá xây dựng nhà, công trình, phần mộ di chuyển trên đất thu hồi trên địa bàn tỉnh Bình Định;
- Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 21/2017 / QĐ-UBND
- Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Bình Định về Bảng giá cây trồng, vật nuôi trên đất thu hồi trên địa bàn tỉnh Bình Định.

PHƯƠNG PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đánh giá nhanh về giá thay thế được tiến hành song song với khảo sát thiệt hại, điều tra kinh tế xã hội của các hộ gia đình bị ảnh hưởng. Tiến hành phỏng vấn với: (i) người bị ảnh hưởng trực tiếp bởi dự án; (ii) người không bị ảnh hưởng bởi dự án; (iii) công nhân xây dựng; (iv) đại diện của chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể

KẾT QUẢ KHẢO SÁT GIÁ THAY THẾ

Từ các kết quả cho thấy:

- Đất thổ cư: Trong khu vực hầu như không có giao dịch mua bán đất thổ cư. Tuy nhiên, theo kết quả khảo sát giá thay thế, giá đất ở nông thôn ở đây dao động từ 2 - 4 triệu/m², cao gấp 3,1 - 5,0 lần so với đơn giá tính ban hành.
- Đất nông nghiệp: Năng suất nông nghiệp rất thấp. Kết quả khảo sát nhanh giá thay đất ở thời điểm hiện tại ghi nhận giá đất nông nghiệp dao động từ 100 - 120 nghìn/m².
- Cây cối hoa màu: hầu hết người dân địa phương đồng tình trong việc sử dụng đơn giá của UBND tỉnh tại thời điểm bồi thường.
- Nhà/công trình: hầu hết người dân địa phương đồng ý sử dụng đơn giá của UBND tỉnh tại thời điểm bồi thường.

Vì vậy, trong quá trình chuẩn bị RP, việc đánh giá ban đầu của tỉnh đối với đất đai, công trình, cây cối đã được thực hiện bằng cách kiểm tra năng suất đất sản xuất; so sánh với giá thị trường cho các cấu trúc, cây trồng và cây rừng và tìm kiếm nhận thức của hộ gia đình về giá thị trường. Do đó, mức giá đề xuất của tỉnh được đánh giá cơ bản tương đương với giá thị trường và người dân địa phương có thể chấp nhận được. Trong giai đoạn thực hiện, sẽ tiến hành khảo sát chi tiết hơn về chi phí thay thế để cập nhật mức bồi thường này, và sẽ làm cơ sở cho việc bồi thường và hỗ trợ

Kết quả khảo sát chi phí thay thế được tóm tắt trong bảng sau:

Giá đất

TT	Loại đất	Đơn vị	Đơn giá do UBND tỉnh ban hành (10 ³ VND)	Giá thay thế (10 ³ VND)	Tỷ lệ chênh lệch(%)
1	Đất ở				
	Từ chân đèo Lộ Diêu đến trụ sở thôn Phú Xuân	VND/ m ²	650	2,000	3.1
	Từ trụ sở thôn Phú Xuân đến cầu Lại Giang (Hoài Mỹ)	VND/ m ²	800	4,000	5.0
	Nhon Bình	VND/ m ²	3,000 – 5,100	4,000 - 15,000	~3.0
	Nhon Phú	VND/ m ²	1,700 - 4,100	3,000 - 12,000	~3.0
	Diêu Trì	VND/ m ²	4,200	8,000	~2.0
2	Đất nông nghiệp	VND/ m ²	=87+87*3	400	1.1
3	Đất rừng	VND/ m ²	10.4	-	-

Đơn giá nhà, công trình, cây cối hoa màu

TT.	Tài sản trên đất BAH	Đơn vị	Đơn giá do UBND tỉnh ban hành (10 ³ VND)	Giá thay thế (10 ³ VND)	Tỷ lệ chênh lệch(%)
1	Cây cối và hoa màu				
	Lúa	m ²	4,3	5	1,16
	Hoa màu (hành, đậu, ớt...)	m ²	10	10	1,0
	Rừng trồng từ 7 năm trở lên (Phi lao)	ha	=8.500*70%	6.090	1,0
	Rừng trồng từ 7 năm trở lên (Keo, Bạch đàn)	ha	8.500	8.500	1,0
2	Công trình				
	Hàng rào	m ²	881	881	1,0
	Nhà	m ²	3.844	3.844	1,0
	Mộ	ngôi	13.359	13.359	1,0
	Giếng	cái	4.741	4.741	1,0

Phụ lục 4. Dự toán chi phí bồi thường cho Dự án

TT	Hạng mục bồi thường		Đơn vị	Đơn giá (VND)	Khối lượng		Thành tiền	
					SC 1	SC 2	SC 1	SC 2
I	Đất đai						107.204.708.000	276.270.882.500
1	Đất ở nông thôn		m ²	3.500.000	26.865		94.026.940.000	0
2	Đất ở đô thị		m ²	5.000.000		30.258		151.289.450.000
3	Đất nông nghiệp		m ²	100.000	14.328	177.421	1.432.768.000	17.742.059.000
	Đất vườn		m ²	1.750.000	0	28.714	0	50.250.060.000
	Đất phi nông nghiệp		m ²	1.750.000	0	29.749	0	52.060.977.500
4	Đất rừng		m ²	100.000	45.397	0	4.539.700.000	0
5	Đất công do UBND xã quản lý		m ²	100.000	72.053	49.283	7.205.300.000	4.928.336.000
II	Nhà và công trình kiến trúc						53.928.490.200	78.638.650.000
1	Trụ điện		cái	500.000	30	1	15.000.000	500.000
2	Hàng rào		m ²	300.000	1.846	0	553.656.000	0
3	Sân		m ²	300.000	9.872	0	2.961.744.000	0
4	Nhà		m ²	5.000.000	9.690	15.372	48.450.000.000	76.858.150.000
5	Ao		m ²	20.000	6.905	0	138.090.200	0
6	Mỏ mả		ngôi	10.000.000	175	178	1.750.000.000	1.780.000.000
7	Giếng		cái	10.000.000	6	0	60.000.000	0
III	Cây và hoa màu						5.384.276.500	7.453.714.400
1	Lúa		m ²	10.000	6.154	90.700	61.540.000	907.000.000
2	Màu (Hành, đậu, ớt ...)		m ²	10.000	1.854	56.828	18.536.500	568.284.400
3	Phi lao (2m/cây)		cây	200.000	25.530	29.892	5.106.000.000	5.978.430.000
3	Keo (Đ <10 cm)		cây	200.000	991	0	198.200.000	0
3	Bạch đàn (2m / cây)		cây	200.000	2.901	0	580.200.000	0
3	Rừng trồng từ 7 năm trở lên (Keo, Bạch đàn)		ha	8.500.000	5	0	38.587.450	0
IV	Vật nuôi là thủy sản						116.955.300	0
1	Tôm		m ²	20.000	5.848	0	116.955.300	0
V	Hỗ trợ						30.664.503.080	61.530.717.590
1	Ảnh hưởng đất ở	Hỗ trợ di chuyển	hộ	3.000.000	152	207	456.000.000	621.000.000
		Hỗ trợ thuê nhà	hộ	18.000.000	152	207	2.736.000.000	3,726,000,000
2	Ảnh hưởng đất nông nghiệp	Hỗ trợ ổn định cuộc sống (hộ BAH nặng ≥20% or ≥10% đối với hộ DBTT)	người	4.320.000	1.006	716	4.345.574.400	3,093,120,000
		Hỗ trợ ổn định sản xuất	m ²	1.000	59.725	177.421	59.724.680	177,420,590
		Hỗ trợ đào tạo nghề. chuyển đổi việc làm	m ²	300.000	59.725	177.421	17.917.404.000	53,226,177,000

3	Ảnh hưởng thu nhập, kinh doanh	Hỗ trợ khôi phục SXKD	cơ sở	18.000.000	153		2.754.000.000	0
		Hỗ trợ di chuyển	cơ sở	0	0		0	0
4	Hộ dễ bị tổn thương	Hộ nghèo	hộ	10.800.000	24	10	259.200.000	108,000,000
		phụ nữ độc thân làm chủ hộ có người phụ thuộc	hộ	10.800.000	18	0	194.400.000	0
		người bị khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần	hộ	10.800.000	6	0	64.800.000	0
		người già ở một mình	hộ	10.800.000	14	0	151.200.000	0
		gia đình chính sách xã hội	hộ	10.800.000	69	0	745.200.000	0
5	Thưởng tiền độ		hộ	hộ	327	193	981.000.000	579.000.000
VI	Tổng phụ: I+II+III+IV+V						197.298.933.080	423.893.964.490

Phụ lục 5. Mẫu tờ rơi thông tin dự án (PIB)

Thông tin chung

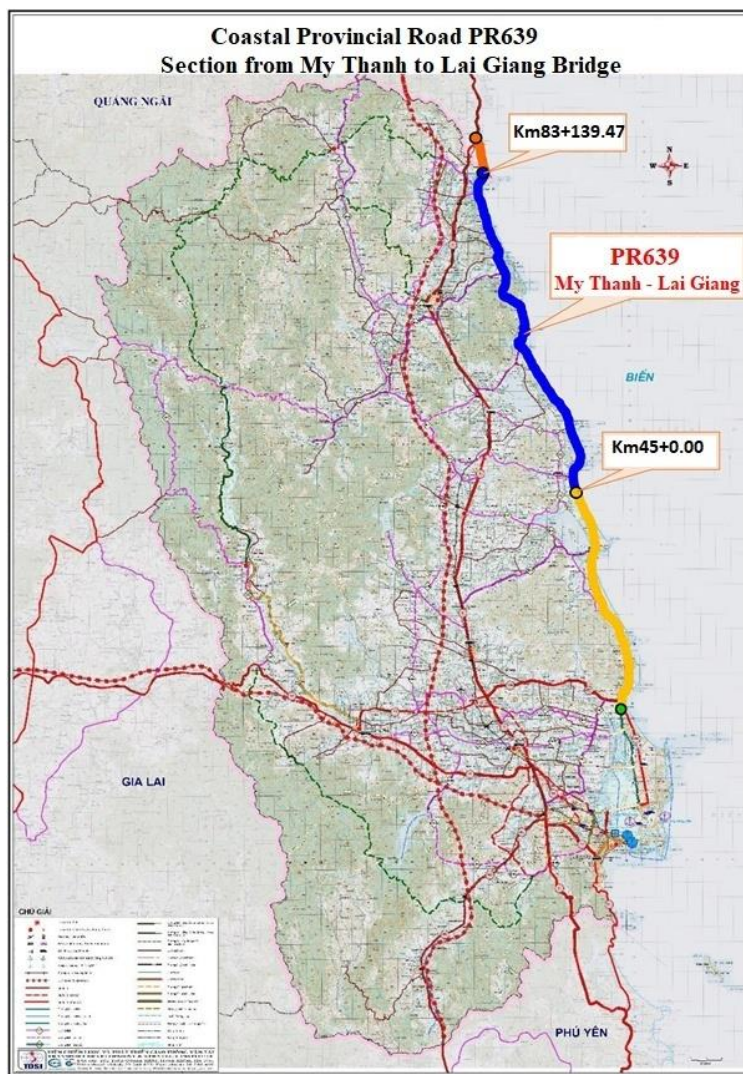
Chính phủ Việt Nam đề xuất vay vốn Ngân hàng Thế giới cho Dự án Phát triển Tích hợp Thích ứng - Dự án Bình Định (gọi tắt là Tiểu dự án Bình Định) được thực hiện tại thành phố Quy Nhơn, huyện Phù Mỹ, thị trấn Hoài Nhơn và huyện Tuy Phước của tỉnh Bình Định. Mục tiêu Phát triển Dự án (PDO) nhằm tăng cường khả năng tiếp cận với các dịch vụ cơ sở hạ tầng có khả năng chống chịu và tăng cường năng lực thể chế về quy hoạch và quản lý phát triển có khả năng chống chịu với thiên tai ở tỉnh Bình Định thuộc Vùng Duyên hải Nam Trung bộ, Việt Nam.

Các hợp phần dự án

Dự án sẽ được thực hiện thông qua hai Tiểu hợp phần:

- ❖ **Tiểu hợp phần 1: Nâng cấp, xây dựng một phần tỉnh lộ 639, đoạn Mỹ Thanh - Lại Giang.** Tiêu chuẩn thiết kế đường cấp III, TCVN 4054:2005. Chiều dài tuyến L = 38,1km, gồm các phân đoạn sau:
 - **Đoạn từ Km45+0,00 ÷ Km 55+365,60:** Từ đầu tuyến đến ngã tư thôn Xuân Thành, xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ. Chiều dài tuyến L=10,4km. Quy mô 4 làn xe. Bề rộng nền đường Bn = 20,5m.
 - **Đoạn từ Km 55+365,60 ÷ Km83+139,47:** Từ nút giao thôn Xuân Thành, xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ đến cuối tuyến. Chiều dài tuyến L=27,4km. Quy mô 4 làn xe. Bề rộng nền đường Bn = 12m.
 - **Cầu Hà Ra** và 08 cống lớn.
- ❖ **Tiểu hợp phần 2: Nâng cấp, xây dựng một phần Quốc lộ 19C nối Cảng Quy Nhơn.** Tiêu chuẩn thiết kế đường chính đô thị, TCXDVN 104-2007. Chiều dài tuyến L = 6,41km.

Hình 1: Vị trí đường tỉnh lộ 639



Tác động của dự án

Các cuộc khảo sát đang được thực hiện để tính toán chính xác số hộ bị ảnh hưởng.

Các bên bị ảnh hưởng bởi dự án là ai ?

Những người BAH được hưởng là những người sống trong khu vực bị ảnh hưởng vào ngày dự án được công bố công khai. Ngày giới hạn tính đủ điều kiện là ngày thông báo thu hồi đất. Những người lấn chiếm khu vực sau thời hạn quy định sẽ không được bồi thường hoặc bất kỳ hình thức hỗ trợ tái định cư nào.

Các chính sách và nguyên tắc tái định cư của Dự án cho các hộ bị ảnh hưởng là gì?

Các nguyên tắc TĐC cơ bản của Dự án là:

- Tất cả người bị ảnh hưởng có quyền được bồi thường tài sản, thu nhập và doanh nghiệp bị mất của họ với giá thay thế và được cung cấp các biện pháp phục hồi đủ để giúp họ cải thiện hoặc ít nhất là duy trì mức sống, thu nhập và năng lực sản xuất trước dự án.
- Thiếu các quyền hợp pháp đối với tài sản bị mất sẽ không ngăn cản những người BAH được hưởng bồi thường.
- Việc bồi thường cho các tài sản bị ảnh hưởng sẽ được cung cấp theo tỷ giá thị trường.
- Việc chuẩn bị các kế hoạch tái định cư và việc thực hiện chúng phải được thực hiện với sự tham gia và tham vấn của những người bị ảnh hưởng.
- Việc chi trả tiền bồi thường cho các tài sản bị ảnh hưởng và di dời những người BAH đến địa điểm mới sẽ được hoàn thành trước khi bắt đầu bất kỳ hoạt động xây dựng nào.
- Hỗ trợ cụ thể sẽ được cung cấp cho các hộ nghèo, hộ do phụ nữ làm chủ hộ, gia đình người tàn tật và các gia đình dễ bị tổn thương khác.

Khảo sát đo đạc chi tiết(DMS)

DMS sẽ chỉ được thực hiện với sự có mặt của các bên BAH. Những bên BAH sẽ được thông báo trước khi khảo sát.

Lịch trình thực hiện dự án

Tháng 1/2022 to Tháng 6/2028

Khi nào các cuộc tham vấn khác sẽ diễn ra?

Tham vấn với những người BAH sẽ tiếp tục trong giai đoạn thiết kế chi tiết và trước Khảo sát đo lường chi tiết. Những bên BAH sẽ nhận được thư mời tham gia các cuộc họp công khai.

Nếu có bất đồng về bồi thường hoặc các tranh chấp chung liên quan đến dự án, tôi có quyền khiếu nại không?

Bất kỳ người BAH nào cũng có thể nộp đơn khiếu nại hoặc khiếu kiện. Dự án bao gồm Quy trình giải quyết khiếu nại và những người BAH có thể trình bày khiếu nại của mình với các quan chức hành chính địa phương và Hội đồng bồi thường có liên quan, bằng lời nói hoặc bằng văn bản.

Đơn khiếu nại có thể được nộp trước ở cấp xã và có thể được nâng lên cấp cao nhất của tỉnh nếu người BAH không hài lòng với các quyết định của xã hoặc huyện. Những người BAH sẽ được miễn tất cả các loại thuế, phí hành chính và pháp lý liên quan đến việc nộp đơn và giải quyết tranh chấp.

Mọi thắc mắc và quan tâm về dự án, vui lòng liên hệ:

Ban QLDA nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bình Định

Địa chỉ: 200 Trần Hưng Đạo, Tp.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Điện thoại: 0256 3814 701

Phụ lục 6. Hướng dẫn về cách tiến hành tư vấn trực tuyến trong bối cảnh COVID-19

1. Trong bối cảnh dịch COVID-19 bùng phát và lây lan, Chính phủ Việt Nam (GOV) đã thực hiện nhiều biện pháp hạn chế khác nhau, áp đặt các hạn chế nghiêm ngặt đối với các cuộc tụ họp công cộng, các cuộc họp và phong trào nhân dân, và những người khác tư vấn chống lại các sự kiện nhóm công cộng. Mọi người đã được khuyên nên thực hiện cách ly giao tiếp xã hội, và đặc biệt là tránh các cuộc tụ họp công cộng để ngăn ngừa và giảm nguy cơ lây truyền vi-rút. Những hạn chế này đã ảnh hưởng đến các yêu cầu của Ngân hàng đối với tư vấn công khai và sự tham gia của các bên liên quan trong dự án. Lưu ý kỹ thuật của Ngân hàng về tư vấn công cộng và sự tham gia của các bên liên quan đã được ban hành để hướng dẫn các hoạt động tham vấn công chúng và tham gia của các bên liên quan trong COVID-19. Lưu ý cung cấp các đề xuất cho khách hàng về việc quản lý tư vấn công cộng và sự tham gia của các bên liên quan, với sự công nhận rằng tình hình đang phát triển nhanh chóng và cần phải cẩn thận đối với các yêu cầu quốc gia và bất kỳ hướng dẫn cập nhật nào do Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) ban hành. Điều quan trọng là các cách thay thế để quản lý tư vấn và sự tham gia của các bên liên quan được thảo luận với khách hàng là phù hợp với luật pháp và chính sách hiện hành của địa phương, đặc biệt là các chính sách liên quan đến truyền thông và truyền thông.

2. Kênh liên lạc cụ thể nên được sử dụng trong bối cảnh tình hình COVID-19 hiện tại:

- Tránh các cuộc tụ họp công cộng (có tính đến các hạn chế quốc gia), bao gồm các phiên điều trần công khai, hội thảo và các cuộc họp cộng đồng;
- Nếu các cuộc họp nhỏ hơn được cho phép, hãy tiến hành tham vấn trong các phiên nhóm nhỏ, chẳng hạn như các cuộc họp nhóm tập trung. Nếu không được phép, hãy nỗ lực hết sức để tiến hành các cuộc họp thông qua các kênh trực tuyến, bao gồm Webex, Zoom và Skype;
- Đa dạng hóa các phương tiện giao tiếp và dựa nhiều hơn vào phương tiện truyền thông xã hội và các kênh trực tuyến. Nếu có thể và thích hợp, hãy tạo các nền tảng và nhóm trò chuyện trực tuyến chuyên dụng phù hợp với mục đích, dựa trên loại và danh mục các bên liên quan;
- Sử dụng các kênh truyền thông truyền thống (TV, báo, đài phát thanh, đường dây điện thoại chuyên dụng và thư) khi các bên liên quan không có quyền truy cập vào các kênh trực tuyến hoặc không sử dụng chúng thường xuyên. Các kênh truyền thống cũng có thể có hiệu quả cao trong việc truyền đạt thông tin liên quan cho các bên liên quan và cho phép họ cung cấp phản hồi và đề xuất của họ;
- Trong trường hợp cần có sự tham gia trực tiếp với những người bị ảnh hưởng bởi dự án hoặc người thụ hưởng, chẳng hạn như trường hợp chuẩn bị và thực hiện Kế hoạch tái định cư hoặc Kế hoạch nhân dân bản địa, xác định các kênh liên lạc trực tiếp với từng hộ gia đình bị ảnh hưởng thông qua sự kết hợp cụ thể của tin nhắn email, thư, nền tảng trực tuyến, đường dây điện thoại chuyên dụng với những nhà điều hành hiểu biết;
- Mỗi kênh tham gia được đề xuất nên nêu rõ cách các phản hồi và đề xuất có thể được cung cấp bởi các bên liên quan;
- Một cách tiếp cận thích hợp để tiến hành sự tham gia của các bên liên quan có thể được phát triển trong hầu hết các bối cảnh và tình huống.

Phụ lục 7. Đề xuất Điều khoản tham chiếu cho Giám sát độc lập kế hoạch tái định cư

PHẦN 1. BỐI CẢNH

- 1.1 Như với tất cả các dự án được Ngân hàng Thế giới hỗ trợ, các chính sách an toàn của Ngân hàng sẽ được áp dụng cũng như các chính sách mua sắm liên quan đến sự tham gia của các nhà tư vấn và của các nhà thầu và nhà cung cấp công trình và hàng hóa. Các chuyên gia tư vấn riêng biệt sẽ được huy động để thực hiện giám sát Tái định cư độc lập của dự án trong quá trình thực hiện. Tư vấn quản lý và giám sát xây dựng sẽ được yêu cầu hợp tác và hỗ trợ tư vấn giám sát tái định cư độc lập trong công việc của họ.
- 1.2 ĐKTC này liên quan đến việc giám sát tái định cư bên ngoài của dự án. Việc giám sát bên ngoài sẽ do Cơ quan Giám sát Độc lập (IMA), độc lập với Ban QLDA thực hiện. Nó cũng sẽ đóng vai trò là một hệ thống cảnh báo cho Ban QLDA về các vấn đề tồn tại trong quá trình thực hiện RP cũng như một kênh để những người bị ảnh hưởng biết nhu cầu và phản ứng của họ đối với việc thực hiện tái định cư và môi trường.

PHẦN 2. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ

- 2.1. Mục đích và mục tiêu của giám sát và đánh giá bên ngoài về tái định cư là:
 - Xác minh kết quả giám sát nội bộ;
 - Đánh giá xem các mục tiêu tái định cư đã được đáp ứng chưa; cụ thể là liệu sinh kế và mức sống đã được khôi phục hoặc nâng cao hay chưa;
 - Đánh giá hiệu quả, hiệu lực, tác động và tính bền vững của tái định cư, rút ra các bài học làm hướng dẫn cho việc hoạch định và hoạch định chính sách tái định cư trong tương lai; và
 - Xác định liệu các quyền tái định cư có phù hợp để đáp ứng các mục tiêu hay không và liệu các mục tiêu có phù hợp với các điều kiện của người BAH hay không.
- 2.2. Yêu cầu thông tin

IMA sẽ giám sát và đánh giá những thành tựu và tác động liên quan đến việc thực hiện **RP** đã được phê duyệt. IMA sẽ phát triển một cơ sở dữ liệu đủ để đánh giá liệu các mục tiêu của Kế hoạch Tái định cư có được đáp ứng hay không. Cơ sở dữ liệu này sẽ được phát triển để có thể so sánh các điều kiện tái định cư "trước" và "sau". Cơ sở dữ liệu sẽ bao gồm dữ liệu thu được thông qua Điều tra dân số và Điều tra đo lường chi tiết của từng hộ gia đình bị ảnh hưởng, điều này sẽ tạo cơ sở cho hệ thống lưu trữ hồ sơ của Dự án. IMA sẽ mở rộng cơ sở dữ liệu khi cần thiết với các bản đồ, biểu đồ, ảnh chụp các bất động sản bị ảnh hưởng, bản sao hợp đồng và quyền sở hữu đất, các khoản thanh toán và tài liệu định giá liên quan đến tái định cư.
- 2.3. Để đạt được những mục tiêu này, có hai hoạt động thành phần chính:
 - Giám sát định kỳ việc thực hiện dự án Tái định cư và phục hồi cuộc sống của những người bị ảnh hưởng trong quá trình thực hiện dự án; và
 - Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội / mức sống của những người BAH sau khi hoàn thành việc thực hiện RP.

PHẦN 3. LỊCH TRÌNH

- 3.1. Một lịch trình đề xuất được mong đợi để cung cấp ý kiến từ nhóm được chỉ ra trong đầu ra bắt buộc. Thời gian nộp hồ sơ sẽ tùy thuộc vào tiến độ thi công, có thể thỏa thuận và thống nhất với Ban QLDA.

PHẦN 4. PHẠM VI CÔNG VIỆC

- 4.1. Các Mục tiêu và Chức năng của giám sát bên ngoài sẽ bao gồm (i) xem xét dữ liệu cơ bản trước dự án về những người BAH, (ii) xác định và lựa chọn một bộ chỉ số thích hợp để thu thập và phân tích thông tin về các tác động tái định cư, (iii) sử dụng các và các cuộc điều tra không chính thức để phân tích tác động, (iv) sử dụng các phương pháp có sự tham gia để giám sát và đánh giá; và (v) đánh giá hiệu quả, hiệu lực, tác động và tính bền vững của tái định cư, rút ra các bài học làm hướng dẫn cho việc hoạch định và hoạch định chính sách tái định cư trong tương lai.
- 4.2. Cụ thể, các Tư vấn Giám sát Độc lập sẽ:
- (a) Rà soát dữ liệu cơ sở hiện có và thu thập thêm dữ liệu cơ sở kinh tế - xã hội (nếu cần) về các gia đình mẫu được bồi thường toàn bộ tài sản bị mất hoặc tái định cư;
 - (b) Giám sát việc thực hiện các chính sách bồi thường, tái định cư và phục hồi và chiến dịch thông tin công khai như đã thiết kế trong RP;
 - (c) Xác định bất kỳ sự khác biệt nào giữa RP và hoạt động thực tế, các vấn đề trong việc thực hiện RP cũng như bất kỳ khiếu nại nào ở cấp địa phương;
 - (d) Đề xuất các biện pháp giải quyết các vấn đề tiềm ẩn và khiếu nại (nếu cần) hoặc các vấn đề còn tồn tại với Ban QLDA và Ngân hàng Thế giới.
- 4.3. Các chỉ số giám sát và đánh giá:
- Các chỉ số sau sẽ được IMA theo dõi và đánh giá:
- (a) Việc bồi thường sẽ được thực hiện như sau: (i) thanh toán đầy đủ cho tất cả những người bị ảnh hưởng trước khi thu hồi đất; (ii) thanh toán đầy đủ để thay thế các tài sản bị ảnh hưởng.
 - (b) Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng nhà ở cho người bị ảnh hưởng đang xây dựng lại công trình trên phần đất còn lại của họ hoặc tự xây dựng công trình ở nơi ở mới theo sự bố trí của dự án hoặc trên các lô đất mới được giao.
 - (c) Hỗ trợ khôi phục nguồn thu nhập.
 - (d) Tham vấn cộng đồng và nâng cao nhận thức về chính sách bồi thường: (i) Người bị ảnh hưởng phải được cung cấp thông tin và tư vấn đầy đủ về các hoạt động thu hồi đất, cho thuê và di dời; (ii) đoàn giám sát cần tham dự ít nhất một cuộc họp tham vấn cộng đồng để giám sát các thủ tục tham vấn cộng đồng, các vấn đề và vấn đề nảy sinh trong cuộc họp, và các giải pháp được đề xuất; (iii) nhận thức của cộng đồng về chính sách bồi thường và các quyền lợi sẽ được đánh giá giữa những người BAH; và (iv) đánh giá nhận thức về các lựa chọn khác nhau có sẵn cho những người BAH như được cung cấp trong RP
 - (e) Những người bị ảnh hưởng cần được giám sát liên quan đến việc khôi phục các hoạt động sản xuất.
 - (f) Sự hài lòng của Người BAH về các khía cạnh khác nhau của RP sẽ được theo dõi và ghi lại. Hoạt động của cơ chế khiếu nại và tốc độ giải quyết khiếu nại sẽ được giám sát.
 - (g) Liên kết công tác tái định cư và chuẩn bị mặt bằng tái định cư: Việc hoàn thành công tác thu hồi đất và chuẩn bị các hoạt động tái định cư (phải hoàn thành ít nhất một tháng trước khi bắt đầu tái định cư thực tế);
 - (h) Khôi phục cơ sở hạ tầng dân dụng: Tất cả các cơ sở hạ tầng cần thiết (cấp thoát nước, đường giao thông, vệ sinh, v.v.) Cần được phát triển tại các khu tái định cư hoặc tại nơi tái định cư đạt tiêu chuẩn ít nhất bằng tiêu chuẩn tại vị trí ban đầu;
 - (k) Ngân sách tái định cư và tài chính: Các Tư vấn Tái định cư Giám sát Bảo vệ Độc lập cần giám sát các mức bồi thường tái định cư, các khoản trợ cấp khác nhau và chi phí tái định cư thực tế so với ngân sách tái định cư. Người giám sát cũng phải bao gồm cả tài

chính tái định cư, bao gồm cả thời gian và mức độ đủ của việc phân bổ tài chính cho tái định cư.

(l) Khảo sát công khai và công bố thông tin:

- Kiểm tra xem những người bị ảnh hưởng có được thông báo và tư vấn về các hoạt động tái định cư hay không, chẳng hạn như căn hộ tái định cư và bố trí mặt bằng và dịch vụ;
- IMA nên tham dự một số cuộc họp tham vấn cộng đồng để theo dõi các thủ tục tham vấn cộng đồng, các vấn đề và vấn đề nảy sinh trong các cuộc họp, và đề xuất các khuyến nghị để giải quyết mọi vấn đề còn tồn tại đã được giải quyết; và
- Để kiểm tra sự sẵn có của RP trong các tổ chức địa phương liên quan.

(m) Mức độ hài lòng:

- Mức độ hài lòng của những người bị ảnh hưởng với các khía cạnh khác nhau của RP sẽ được theo dõi và ghi lại; và
- Giám sát hoạt động của các thủ tục khiếu nại và khung thời gian giải quyết khiếu nại sẽ được theo dõi;

(n) Mức sống: Trong suốt quá trình thực hiện, các xu hướng mức sống của các hộ gia đình bị di dời sẽ được quan sát và các vấn đề tiềm ẩn trong việc khôi phục mức sống sẽ được xác định và báo cáo;

(o) Điều tra Kinh tế - Xã hội tiếp theo: Một năm sau khi kết thúc các hoạt động tái định cư, Tư vấn Giám sát Tái định cư Độc lập sẽ tiến hành một cuộc điều tra kinh tế - xã hội tiếp theo để xác định tác động của dự án đối với mức thu nhập và mức sống của những người bị ảnh hưởng;

(p) Quản lý tái định cư: Thiết lập thể chế, biên chế và các cơ chế giám sát nội bộ.

4.4. Phương pháp giám sát:

Khảo sát mẫu

- (a) Một cuộc điều tra kinh tế xã hội sẽ được yêu cầu trước, trong và sau khi thực hiện tái định cư để so sánh rõ ràng sự thành công/thất bại của việc thực hiện kế hoạch tái định cư.
- (b) Việc giám sát sẽ dựa trên cơ sở mẫu. Quy mô của mẫu điều tra có thể bao gồm 100% các hộ phải di dời và các hộ bị ảnh hưởng nặng, và ít nhất 20% các hộ còn lại. Khảo sát mẫu nên được tiến hành hai lần một năm.
- (c) Các cuộc khảo sát nên bao gồm phụ nữ, người cao tuổi và các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương khác. Nó nên có sự đại diện bình đẳng giữa nam và nữ được hỏi.

Lưu trữ cơ sở dữ liệu

- (a) IMA sẽ duy trì cơ sở dữ liệu thông tin giám sát tái định cư. Nó sẽ chứa các tệp về kết quả giám sát độc lập, những người BAH được khảo sát và sẽ được cập nhật dựa trên thông tin thu thập được trong các đợt thu thập dữ liệu liên tiếp. Tất cả các cơ sở dữ liệu được biên soạn sẽ được Ban QLDA và Ngân hàng Thế giới truy cập đầy đủ.

Báo cáo

- (a) Cơ quan giám sát độc lập phải báo cáo 6 tháng một lần đề cập đến các phát hiện trong quá trình giám sát. Báo cáo giám sát này sẽ được đệ trình cho ban QLDA, sau đó BAN QLDA sẽ đệ trình NHTG dưới dạng các phụ lục của báo cáo tiến độ.
- (b) Báo cáo cần có (i) báo cáo về tiến độ thực hiện RP; (ii) các sai lệch, nếu có, so với các quy định và nguyên tắc của RP; (ii) xác định các vấn đề và giải pháp khuyến nghị để các cơ quan thực hiện được thông báo về tình hình đang diễn ra và có thể giải quyết các

vấn đề một cách kịp thời; và (iv) báo cáo về tiến độ theo dõi các vấn đề và các vấn đề được xác định trong báo cáo trước.

Báo cáo giám sát tiếp theo

- (a) Các báo cáo giám sát sẽ được thảo luận trong cuộc họp giữa IMA và Ban QLDA. Các Ban QLDA đã tổ chức họp ngay sau khi nhận được báo cáo. Hành động tiếp theo cần thiết sẽ được thực hiện dựa trên các vấn đề và vấn đề được xác định trong các báo cáo và các cuộc thảo luận tiếp theo.

Đánh giá hậu kỳ

- (a) Đánh giá hậu kỳ là đánh giá toàn bộ quá trình thực hiện RP để đánh giá liệu các mục tiêu đã nêu có đạt được hay không. Giám sát bên ngoài sẽ tiến hành đánh giá hậu kỳ quá trình tái định cư và các tác động từ 6 đến 12 tháng sau khi hoàn thành tất cả các hoạt động tái định cư. Việc đánh giá sẽ sử dụng cùng một bảng câu hỏi khảo sát và mẫu đã được sử dụng trong các hoạt động giám sát.